

NĂM THỨ HAI

SỐ MỚI: 14

Fol. 50. 1811

SAMEDI 4

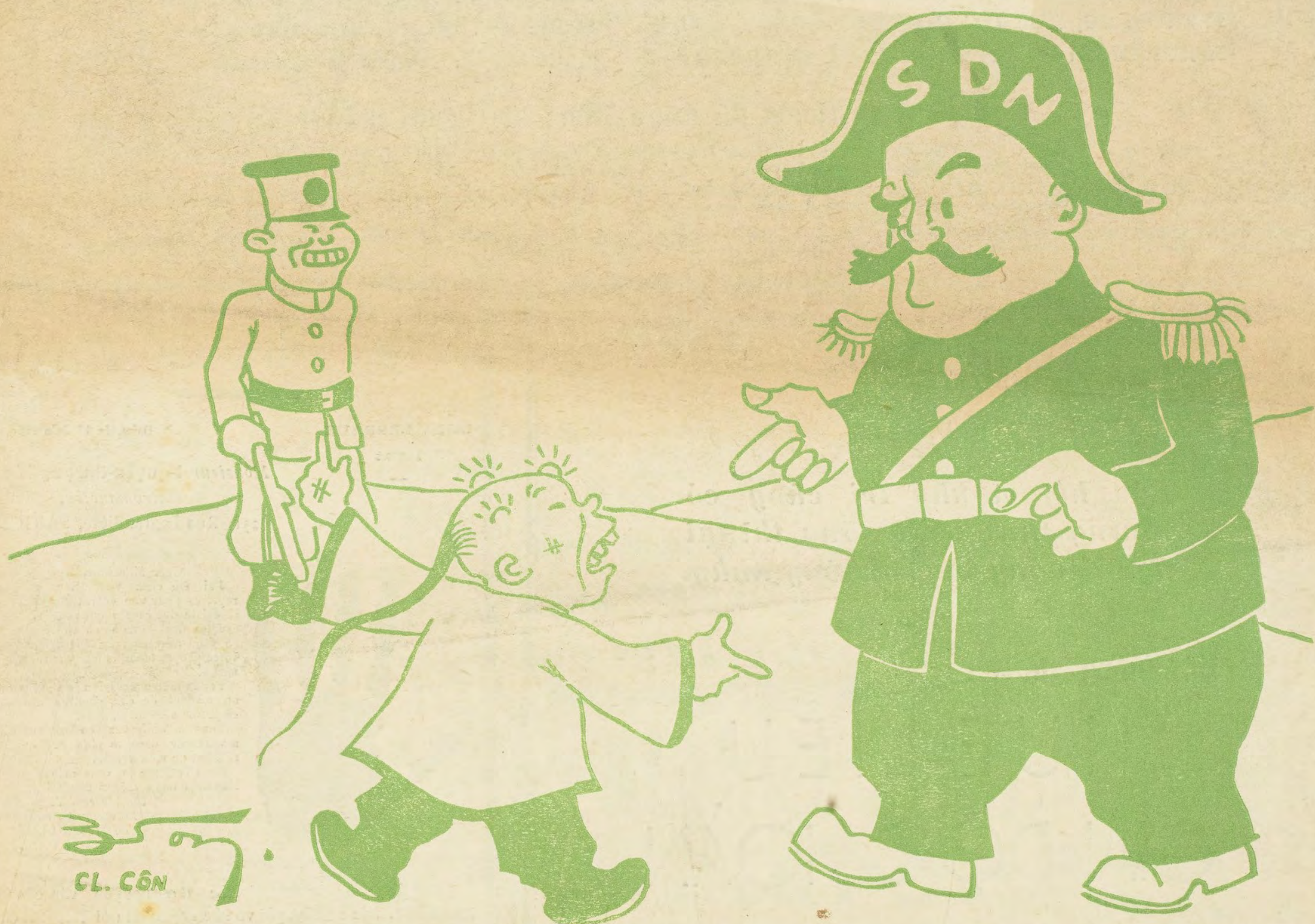
DÉCEMBRE 1937

mai



Chịu-nhiệm: DAO-TRINH-NHAT • TUAN BAO RA NGAY THU' BAY • Bao-quan: 150. Rue Lagrandière - SAIGON

CHÒN MẮT CU'U-QUỐC HÒI-NGHỊ RỒI NGU ỒI TA BẢO TÀU CỐ ỨC THÌ KÊU HÒI QUỐC-LIÊN



TÀU. — Ông ôi! Coi kìa nó ăn hiếp, vỗ tôi u đầu đây nè!

QUỐC LIÊN. — Hừ! Thì mầy cứ đánh đại nó đi, chừng nào mầy chết tao can!...

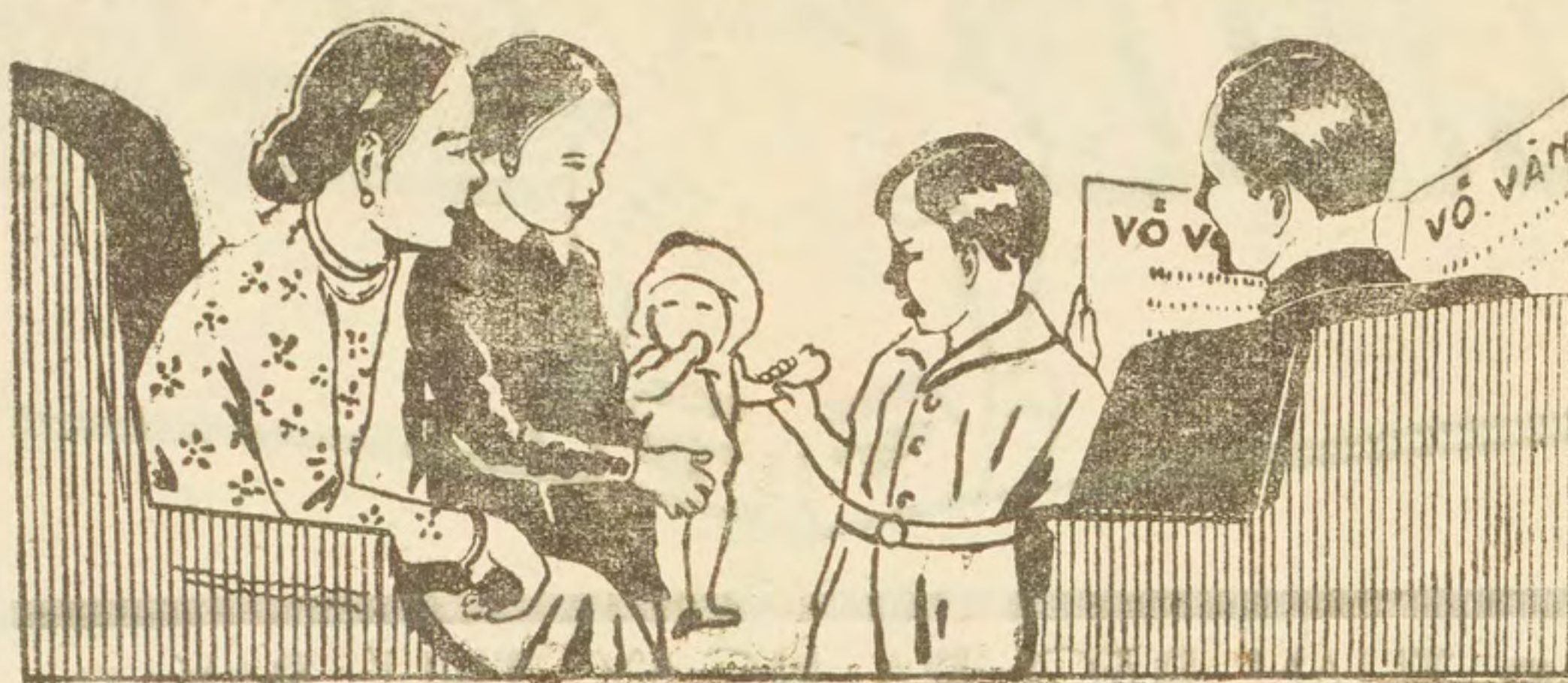
“MAI” DỰ BỊ LÀM SỞ ĐẶC-BIỆT “PHỤ-NỮ” NAM-KỲ”

— 20 TRUONG — GIA MỌI SỐ 0 \$ 12 —

GIA BAO: 1 NAM 6 \$ 00 — 6 THANG 3 \$ 00 — 3 THANG 1 \$ 60 — 1 THANG 0 \$ 50

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH !

TRONG GIA-ĐÌNH MẠNH MẼ VUI VẺ LÀ TRONG KHI ĐAU ỚM DÙNG THUỐC CỦA



Nhà thuốc Annam **VỎ-VĂN-VÂN**

Danh tiếng và lớn nhất trong cõi Đông-Pháp, tinh chế đủ các thứ cao, đơn, hườn, tán, trị đủ bệnh, linh nghiệm phi thường. Đã được thưởng nhiều **médaille** vàng bạc và nhiều bằng danh dự trong các kỳ đấu xảo; trên lại được Đức Đại Nam Hoàng-Đế ân tứ cấp bằng tài năng và nhất hạng ngân-tiền

Tổng cuộc : THUDAUMOT — COCHINCHINE — Số điện thoại : 4

C H I - C UỘC :

SAIGON: 229, RUE D'ESPAGNE, Tél. 21.442

HANOI: 86, RUE DU COTON

HAIPHONG: 75, AVENUE PAUL DOUMER

TOURANE: AVENUE DU MUSÉE

HUÉ: 87, RUE PAUL BERT

QUINHON: AVENUE GIALONG

Hai phương thuốc đã được Đồng-bào hoan nghinh

Số 1. — BÃ ĐÀ SƠN QUÂN TÂN. — Trị bệnh tứ cung và bạch đới khỏi cần bơm rửa

Số 2. — TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN. — Trừ tuyệt bệnh mộng-tinh, di-tinh và huột-tinh

BỆNH PHONG-TÌNH

uống thuốc rất lâu hết



Lâu hết vì khó trị cũng có
nhưng thường thường thì tại
người uống thuốc không nhầm



Hãy uống thuốc :

**HUÊ-LIÊU
GIẢI-ĐỘC-HOÀN**

SỐ 60

HIỆU VỎ-ĐÌNH-DẪN

mà thôi



1 hộp 1\$ 00 dùng 5 ngày

Năm hộp đủ trị tận gốc

MỘT BỨC THƠ

MARCEL FERRADE

Dalat

Dalat, le 17 Juin 1936.

Monsieur Nguyễn-thượng-Hiến
Chiromancien,

251, Rue Lagrandière, SAIGON.



Cher Monsieur,
J'ai été chez vous il y a deux
reprises pour une divination de 2 ans.
Il existe des causes qui sont vraiment
exactes dont je ne m'en souviens plus.
Je vous adresse mes félicitations pour
votre propre talent et mes vifs remercie-
ments.

Par la même occasion je vous envoie
un mandat de cinq piastres avec les
empreintes de mes mains.

Vous m'obligerez en voulant bien
m'adresser dans le plus bref délai le
résultat de mon avenir.

Dans l'attente je vous prie d'agréer,
Monsieur nos sincères salutations.

M. Marcel FERRADE,
Surveillant concession
de M. GRILLET
à DALAT.

Trên đây là bản tay và bức thơ nguyên văn của M.
Marcel Ferrade ở Dalat gửi vô khen tặng tài nội Tiên-Tri của

M. Nguyễn-thượng-Hiến

và gửi thêm tiền coi suốt đời

TÂN-TÂN HIỆU

Tiệm bán các thứ kiến thương, kiến bóng, tráng thủy, mài
cạnh, và đủ thứ khuôn. Có máy riêng mài kiến

Tél: 21.096. 103, Boulevard Charner, SAIGON

Tệm ngành: Càn-thơ, đường Mè Sông
Pnompenh, đường Ohier.



BỌN «CHE MẶT» Ở NƯỚC PHÁP

hay là

Cái âm-mưu khôi phục quân chủ có nhiều danh-nhơn chánh khách và quân-nhơn tướng-sĩ dự vô

THIẾU chút nửa Đệ-tam Cộng-hòa của nước Pháp như cái sườn nhà cao vọi vọi, bị xô ngã xuống cái rầm.

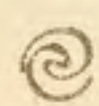
Thiếu chút nửa dân thuộc-địa được nghe đọc lời tuyên-chiến khôi phục Đế-chế của ông Quận-vương De Guise hay là Bá-tước De Paris: «Trăm, phục nghiệp tổ tiên, về chủ đại-thống v...», cũng như ngày 4 Septembre 1870, trong khi nước Pháp đang chinh phục nước Nam, ông bà chúng ta hồi đó được nghe đọc lời tuyên-cáo Đệ-tam Cộng-hòa thành-lập vậy.

Xem điển tin các báo hằng ngày, chắc đọc-giã nhớ rằng từ đầu tháng rồi bên Pháp đã phát ra một vụ bí-mật gọi là «vụ bọn che mặt» (*l'affaire des Cagoullards*) Ban đầu ai cũng nghĩ là chuyện thường, chẳng dè ty Quốc-gia công-an dò xét phăng tới, dò bẻ ra một cái âm-mưu quan trọng, có thể nguy hại cho chế-độ cộng-hòa hiện thời. Nào là tuần trước kia người ta khám-phá nổi thành Paris có hàng trăm chỗ là kho chứa những quân-giới, như súng liên-thính, tạc-đạn, pháo-độc, độc-khí v. v. chẳng thiếu thứ nào, mà thứ nào cũng có cả ngàn, cả muôn, chứ không phải ít. Nào là hôm tuần mới đây người ta bắt được những tay trọng yếu như Hàng-không đại-tướng hru-tri Dusseigneur, Hải-quân cựu sĩ-quan Le Maresquier, kỹ-sư De'oncle, Hàng-không đội-trưởng Chéron, và nhiều yếu-nhơn khác ở trong ngạch Quân-sự hàng-không. Theo tin «Reuter» của Anh thì số bị bắt trên 700 người, mà A. R. I. P. không nói, và phần nhiều là người có tên tuổi trong quân-giới, chánh-giới, công-nghệ-giới, thực-nghiệp-giới.

Chính là một cuộc âm-mưu cách-mạng lớn lao, có lẽ từ lúc Đệ-tam Cộng-hòa dựng lên tới nay mới thấy là một.

Những người chủ-động, toàn là bực danh-tướng và nhà chuyên-môn, cốt chứa sẵn khi-giờ đàn-độc kia và đem một mớ dân bốn-xứ Algérie qua chợ sẵn tại Paris, để khi xếp đặt xong và tới cơ-hội khải-thừa,

thì họ nổi lên, lấy võ-lực đánh đổ chánh-thể cộng-hòa, khôi phục chánh-thể quân-chủ như trước.



Dựa theo tôn-chỉ của tờ Dân-quyền Tuyên-ngôn, hai nhà danh-sĩ Charles Maurras và Léon Daudet từng dấy-dậy lên nhóm *Action française* để tuyên-truyền tư-tướng quân chủ từ mấy chục năm nay một cách đường hoàng công-khai, và đã gây nên một phe-đảng có lực lượng và thính-thế mạnh, khiến cho chánh-phủ cộng-hòa phải kiêng nể. Vậy cho biết ở dưới chánh-thể cộng-hòa, tư-tướng bảo-hoàng ở nước Pháp vẫn không phải đã chết hẳn.

Nhưng nếu hai danh-sĩ Maurras và Daudet muốn làm cho đạt cái chí-hướng «phục-tích» của mình bằng lý-thuyết tư-tướng, thì bọn chủ-trương cái âm-mưu vừa phát-giác bấy giờ, họ muốn thực-hành «phục-tích» bằng bạo-lực.

Theo ý chúng tôi tưởng, người ta không nên coi bọn ấy là bọn điên cuồng, coi việc họ định làm là việc điên-cuồng. Trái lại họ đại-biểu cho một hiện-tượng về chánh-trị, về nhơn-tâm. Họ như người đi đường tới cùng rồi quay mình trở lại, theo nghĩa «vật cực tất phản».

Cái hiện-tượng ấy là một phần nhơn-tâm nước Pháp hình như đã chán ngán chế-độ cộng-hòa, vì những tình-tệ chánh-trị và xã-hội lâu nay họ đã ngộ thấy.

Thiệt vậy, không kể những chuyện đã xa vời làm chi, nói ngay mấy năm trở lại đây, nội-tinh nước Pháp có lắm việc tỏ ra chánh-thể cộng-hòa cũng nhiều nhược-diểm, chứ không phải thật là hoàn-thiện và thích-ý cho cả mọi người. Về kinh-tế sanh-hoạt từ hồi Âu-chiến đến giờ lắm nỗi khó khăn chìm nổi, khiến cho sự sống của bình dân càng ngày càng thấy thiếu hụt vất vả, mặc dầu nhà đương quyền nay nói chỉnh đốn, mai họ phục-hưng. Về lý-tài thì sự tích-súc của dân kém xa những năm xưa, lại xảy ra nhiều vụ sang-đoạt gồm ghê, như vụ Stavisky là một; khiến người

ta thấy trong chánh-thể cộng-hòa có cái lối dung-dưỡng nể-vi nhau mới sanh ra được mấy chuyện như thế, mà kẻ có trách-nhiệm quan-hệ lại không bị tội lệ gì. Về chánh-trị, thì mấy lúc sau này nội-các thay đổi liên-liên, đảng phái chia rẽ nghịch thù nhau tứ tung, để cho chánh-tinh nước nhà ở bên trong thì quây cuồng, không vững, còn ở ngoài thì ng ý thêm xa bạn kết thù, gần hãm vào vòng cô lập.

Đó là chưa nói những vụ án lạ lùng như vụ Prince, vụ Navachine, vụ Millet v. v. chẳng bao giờ người ta được thấy thủ phạm là ai và chẳng thấy kết thúc thắng lợi về công-lý, thành ra người ta hoài nghi tới cả pháp luật cộng-hòa, cho là vô lực.

Rồi một năm mấy nay, Mặt trận Bình-dân nổi lên, mà đảng cộng-sản chiếm được ưu thế, họ đặc ý hoành-hành quá lộ, gây nên một cái tình-trạng xã-hội gọi là phước lợi cho nước cho dân thì ít, mà có phần nguy hại cho người ta thì nhiều. Nào bãi công hằng ngày, nào đồng phạt lảng mất giá, nào sanh-hoạt tăng cao, nào giai-cấp tương-cửu tương-địch càng ngày càng dữ; những việc thế đó chẳng hề có toàn-lợi cho ai, mà hại chung cả các hạng dân

trong nước thì có. Ngay với anh em lao-công vô-sân, người ta có cho năm ba sự cải cách đáng quý, nhưng vẫn không bù lại cho họ những nỗi thiệt thòi họ đang phải chịu kia.

Ấy chính là những nguyên-do thiết yếu thúc-giục bọn âm-mưu phục-tích muốn trở về chánh-thể quân-chủ mà họ nghĩ là có thể thống hơn, trật-tự hơn, dân được an-cư lạc-nghiệp hơn. Họ nghĩ sau mười mấy năm thực-nghiệm cộng-hòa không thấy có thành-tích gì thật là mỹ-mãn. Họ ngó qua bên kia biển Manche mà phân bì và hình như tin chắc chánh-thể quân-chủ lập-hiến như ở nước Anh đó, người Anh chẳng được sống trong chánh-trị vững vàng và tự-do an-lạc đó là gì?

Dẫu sao mặc lòng, chúng tôi có cảm tưởng rằng cái âm-mưu mới phát-giác ra kia chính là một bài học cho người ở trong nhà ông thầy Đại-Pháp ta nên hòa hiệp nhau lại để cùng đem tài sức mà nâng quốc-gia lên chỗ cao hơn, tốt hơn, chứ đừng quá chia rẽ nghịch thù nhau như bây giờ nữa. Không vậy thì bọn «che mặt» bây giờ bị bắt nhưng không khỏi nay mai có bọn «che mặt» khác nổi lên đâu

T. V.

Chuyên phẩm

NẾU ANH TÔ-TẦN TÁI SANH

GÓi lần chúng tôi đã gặp dịp nhắc lại cái tên của Léon Daudet đặt cho hội Quốc-liên là hội Nước miếng (*Société des Salives*), thật ác mà thật đúng.

Thì người ta bày đặt ra nó 18 năm nay, chẳng qua chỉ để hằng năm có chỗ tụ họp cho mấy ông lớn các nước đến ăn uống và nói chuyện khào với nhau khô nước miếng rồi về, chứ có làm nên chuyện gì đâu.

Có nó, nền hòa bình thế-giới cũng vẫn rung rinh.

Có nó, miếng thịt của anh yếu cũng vẫn nằm trên dao thót và làm miếng ăn của anh mạnh.

Có nó, mấy chủ-đế-quốc cũng vẫn hoành hành xâm lược như thường.

Nếu anh Tô-Tần ở trong mồ có thể sống dậy, ngó thấy hội Quốc-liên của các nước văn-minh đời nay, chắc anh phải lắc đầu và cười ngất.

Anh có thể ngó ngay mặt các ông Eden, Delbos, Litvinof, mà nói mỉa mai.

Mấy chú phải biết chính mồ đây là tiên-sư, là thủy-tổ của hội Quốc-liên trong thiên hạ. Có điều khác với mấy chú là thuở xưa mồ gọi là Hiệp-tung, chứ không gọi là Quốc-liên. Hiệp-tung của mồ chỉ thực-hành, không phải nói khào như mấy chú bây giờ. Bởi vậy, chỉ có 6 nước hiệp lại, mà làm cho nước Tần cường bạo phải sợ; là vì nếu Tần ăn hiệp một nước nào thì cả 5 nước kia xúm lại trừng trị Tần và bình vực nhau. Có đàn như đời nay mấy chú chỉ nói mà không dám làm, thành ra giữa thế kỷ 20 hờ là văn-minh nhơn-đạo, mà có những nước ỷ mạnh như Y với Nhựt kia lấy võ-lực xâm-lược người ta. Phải chi mấy chú đồng-tâm chế ngự như kiểu Hiệp-tung của mồ ngày xưa, thì đâu có chuyện thương tâm là Cửu-quốc hội-nghị mới chôn, và vua A đang nương náu ở Luân-đôn một cách khổ sở túng nghèo.

Quả thiệt, vua A bị quá tin nơi hội Quốc-liên, bây giờ đất nước đã tiêu mà tâm thần lưu lạc từng thiếu ở kinh thành Luân-đôn. Đến đời bán cả xe hơi và mùa lạnh như vậy, trong nhà không có than đốt lo sưởi

«MAI» DƯ BI XUẤT-BẢN

MỘT SỐ ĐẶC-BIỆT CHƯA HỀ CÓ:



NAM-KY 30 trương, bìa in màu rất đẹp

Nội-dung đại khái chia làm 4 phần, mà phần nào cũng có những bài hay, hình đẹp, tỏ ra văn-chương và mỹ-thuật hiệp tác với nhau.

- 1°- PHỤ NỮ TRI THỨC
- 2°- PHỤ NỮ LAO ĐỘNG
- 3°- PHỤ NỮ NGHỆ THUẬT
- 4°- PHỤ NỮ SANH HOẠT

Đọc-giã sẽ thấy là một số báo biên tập rất công phu, sắp đặt rất tốn kém, ai cũng nên đọc



Chúng tôi thỉnh cầu tất cả chư vị độc giả yêu dấu, có những gì là tài liệu, là hình ảnh, là sự-tích, là văn-chương, là mỹ-thuật v.v... quan hệ về phụ nữ Nam-kỳ ta, xin giúp vào số báo này, chúng tôi hết sức hoan nghinh và cảm tạ.

Xin chư vị công thương có những hóa-phẩm vật dụng gì thuộc về đàn bà, nên đề lời rao trong số báo này và xin giữ chỗ sớm

cho âm mới khổ.

Nghe ông nói với báo Sunday Referee, tôi nghiệp hết sức :

— « Lúc tôi bỏ nước đi qua « châu Âu cầu cứu, cũng tưởng « là nhờ hội Quốc-liên can thiệp « cho mình được mau trở về « cổ- quốc, thành ra chỉ đem « theo tiền bạc đủ xài cấp kỳ « ít lâu. Ai ngờ trông mong tin « cậy hội Quốc-liên càng ngày « càng mất, thân tôi mới đến « nỗi này. »

Chúng tôi thương ông cũng có thương, nhưng cũng tạ ông thiệt thà quá, chẳng xem hồi năm 1932, hội Quốc-liên làm cho Trung-quốc thất vọng đau đớn đó sao, ai bảo ông còn tin cậy vào nó ?

M.

Tiếng dân kêu

Ý danh chưa thổ thổ hồ

CÓ vụ « Quan ba gá bạc » đem ra xử ở tòa án Saigon mới rồi, khiến cho dân quê chúng tôi càng thấy rõ luật pháp Nhà nước Bảo-hộ thật là công bằng : kẻ phạm luật trái phép đâu là ông chỉ chỉ đi nữa, pháp luật cũng không dung, cũng đem ra trừng trị như tên dân quên nào vậy.

Vị quan ba đó ý danh của mình, tưởng đâu có bớt không dám động tới, nên ngài mới chứa gá công nhiên tại nhà phụ-nhơn và dám nói cách khoe-khoang với con bạc :

— « Mấy chú cứ lại nhà tôi mà đánh tự-do có bớt không dám tới xét nhà tôi ở đâu. »

Nhưng ngài và phu - nhơn với 20 con bạc đã bị có bớt xét bắt và đưa ra trước mặt pháp luật đó.

Chúng tôi ở thôn-quê đọc báo thấy vậy mà kinh phục nhà đương-cuộc cảnh-sát và pháp-luật ở Saigon. Phải chi thôn-quê chúng tôi, người có trách-nhiệm tuần phòng trị-an cũng nghiêm-nhị và « quốc pháp vô-thần » như thế thì quý hóa biết bao ?

Vị có quyền thế ở tổng Tân-Khánh chúng tôi cũng nói với con bạc như động ông Quan ba kia :

— « Mấy chú cứ lại nhà X. hay Y. là em cháu tôi mà chơi thả cửa, không ai bắt đầu mà sợ. »

Bởi là chính vị ấy mở sòng ở nhà bà con em cháu để lấy xâu, chớ phải ai lạ. Thành ra cơ bạc ở trong tổng chúng tôi mấy lúc nay tấp nập, hoành-hành, thiếu gì người đã phải táng-gia bại-sản. Họ chỉ trông mong nhà đương-cuộc vì dân mà trừ tuyệt mối hại đó đi.

Chúng tôi trông mong thầy cai-tổng Ng.-văn-Cao về việc đó.

Dân tổng Tân-Khánh (Thủ-dầu-một)



TỪNG CHUYỆN MỘT

Sao mạng người
Annam mình rẽ quá

AI đọc truyện Tàu, cũng nhớ mấy câu công-tử con quan Thái-sư đương-trào ra đường đánh chết con dân rồi bỏ, không phải tội lệ hay thường mạng gì hết.

Đề đầu giữa chế-độ văn minh công-lý này cũng có chuyện mừng trọng như thế.

Báo Le Paysan tuần trước đăng tin rằng : cậu con út của một quan chủ-tỉnh tỉnh kia ở Hậu-giang, lấy xe hơi của nhà nước đi chơi, cán nhầm 4 đũa trẻ Annam, làm 1 đũa chết và 3 đũa trọng thương; một vụ quan-hệ như mạng như thế mà sao người ta giấu nhem đi.

Cậu công-tử lấy xe hơi nhà nước cầm lái đi chơi là sự trái phép, vì xe ấy chỉ có cụ lớn thân-sanh ra cậu, lúc nào đi việc quan mới được dùng thôi. Cậu lại không có giấy thi cầm lái xe hơi nữa.

Nghe nói cụ lớn chỉ kêu người cha đưa nhỏ bị nạn mà cho 100p.00, thế là êm chuyện.

Chuyện này êm, chắc vì kẻ chết là đũa nhỏ Annam, người ta không kể ra gì !

Dư luận chưa quên người thiếu-nữ ngồi xe thổ-mộ ở Phan-thiết bị máy bay hớt chết tươi mà chỉ được thưởng mạng có 5p. giờ tới vụ thằng nhỏ bị cậu con cụ-lớn cho xe hơi cán chết đây nữa, mà cha nó được thưởng có 100p. Sao mạng người Annam mình rẽ quá.

Thử đổi vai tuồng lại, nếu đũa nhỏ bị cán chết là thằng con tây mà người cầm tay bánh xe hơi là người Annam thì sẽ là chuyện rùm lên, chớ không phải vừa.

Mạng linh 3 Aout
1935 vẫn còn mà
mấy ông chủ phố!

CHÍNH tôi nghe nhiều người ở phố than phiền rằng chủ phố họ ở đang rục rịch tăng tiền phố lên từ 1er Janvier 1938 tới đây. Có phố

người ta đã nhận được giấy báo trước của chủ phố nữa.

Sở dĩ chủ phố có cơ đề hàm he tăng tiền phố lên, hình như là vì mới đây Hội-đồng Thành-phố đã tăng thuế nhà phố đất cát trong châu-thành lên 10%.

Dù đánh đực, đực đánh sảng. Gỡ chủ phố muốn đập vào lưng người ở phố mà trừ.

Nhưng mạng-linh chánh-phủ Pháp ban hành ngày 3 Aout 1935 bắt buộc tiền phố sụt 10% hãy còn sờ-sờ kia, chớ nhà nước đã rút mạng linh ấy về đâu mà chủ-phố tăng tiền phố được kia ?

Có lẽ họ có cách lươn lẹo khác mà tăng lên được.

Dầu sao đi nữa, những người ở phố vẫn có thể dựa vào mạng linh 3 Aout 1935 mà không chịu chịu tiền phố tăng lên.

Nhứt là lúc này sanh hoạt mắc mớ đã làm cho người ta lo chạy thiếu hụt, bộ tướng ai nấy dư đã tiền bạc gì đó sao, mà chủ phố còn muốn bắt người phải thiếu hụt thêm nữa.

Nếu họ cứ tăng lên, là họ làm trái phép. Người ở phố phải nhờ pháp luật xử phân.

Thành-phố Hanoi có
Ủy - ban quân - trị

XEM một nơi khác trong số báo này, đọc-giã thấy có bài tố bày cảm giác về cái cử chỉ của 6 ông nghị-viên annam ở Hội-đồng thành - phố Hanoi.

Việc điều đình không xong — chắc hẳn ông Virgitti cứ giữ thành-kiến của ông — toàn thể đại biểu ta đã từ chức rồi.

Quan - Thống - sứ Châtel đã quyết định giải tán cả Hội-đồng thành-phố Hanoi mà đặt ra Ủy-ban Quân-trị (*ommiss on Munitipal*), gồm có 6 người tây và 3 người annam để làm việc thành phố trong 1 năm rồi mới có cuộc bầu lại. Cái trường hợp ấy Saigon ta đã từng gặp rồi.

Thế là cả 12 ông nghị-viên tây đã ở lại bỏ thăm chuẩn y công-nho của ông Virgitti tới hôm 23 Nov. cũng vắng.

Nhà nước tạm đặt ủy-ban Thành-phố là phải, nhưng chủ tịch ủy-ban ấy là ông nào kia, chớ nếu vào đề ông Virgitti thì chắc nhơn-dân Hanoi buồn lắm.

Về một con ngựa
tên là « Bảo đại »

MỘT nhà hào-phú chủ ngựa ở Paris, Bà-tước De Rivaud, đặt tên một con ngựa của lão là « Bảo đại » chúng tôi còn nhớ năm xưa báo giới tây nam, nhơn lúc con ngựa ấy ăn được giải lớn, đã nói một lần.

Người thì nói theo tục Tây-phương, sự đặt tên như thế là cách kỷ niệm quý hóa, chẳng thấy có những con đường mang tên vua chúa oai nhứt thiên hạ đó chi.

Kể thì nói như vậy là thất kính với vua nước Nam là bạn thân của nước Pháp.

Mới tháng rồi đây, con ngựa ấy lại về nhứt trong cuộc đua lớn ở trường Auteuil. Một tờ báo tây ở đây lại nhơn dịp này, ngó ý trách ông Olivier de Rivaud là khiếm nhã với đức vua nước Nam. Rồi tự hỏi có chủ ngựa annam nào ở Saigon có gan đặt tên một con ngựa mình là « Olivier de Rivaud » không ?

Ừ, nghĩ cũng phải.

Thiếu gì người mình nuôi ngựa đua kia, cứ đặt tên cho một vài con là Olivier de Rivaud và Jean de Beaumont chơi !

Quân Nhứt sắp tới
Nam-kinh và đánh
cả Quảng-đông nữa

QUÂN Tàu có chủ ý đề kháng kéo nhay, gọi là « đánh trận tiêu-hao » làm cho quân Nhứt lâu ngày phải mệt mỏi và tổn hao nhiều.

Nhưng mục đích của Hoa-quân đạt được tới đâu rồi chưa thấy, chỉ thấy cái sức đề-kháng của họ gần đây xem chừng yếu dần, mà Nhứt-quân thì tấn phát dữ quá.

Trên Hoa-bắc họ đang sắp đặt thành lập chánh-phủ tự-trị

và thân Nhứt, thế nghĩa là cả Hoa-bắc nằm trong phạm vi thế-lực họ rồi.

Còn ở Hoa-trung, mặc dầu có những danh-tướng đại binh Tàu chống cự hăng hái, nhưng vài hôm nay Nhứt-binh đã lấy được cả Vô-tích, Gia-hưng, sắp tới Nam-kinh nay mai. Họ cốt phá tan cái lực lượng đề kháng của Tàu, cho nên nguyên-soái Tung-tĩnh nói cách tự hào rằng sau khi lấy Nam-kinh rồi quân Nhứt đánh tới Trùng-khánh là quốc độ nước Tàu bây giờ, kỳ cho đến lúc Tàu phải trèo cò trắng mới thôi.

Dưới Hoa-nam thì Nhứt đã cả quyết đánh Quảng-đông, muốn phá thế-lực của Quốc-dân-đảng Tàu tận gốc.

Tất cả ba mặt, mặt nào xem ra lực - lượng chống cự của Tàu cũng núng. Tàu muốn cho Nhứt tiêu hao mỗi một, mà hình như họ lại tiêu hao mỗi một trước, vậy thì cái chương trình « trường kỳ đề kháng » đến phải tiêu sớm đi còn gì ?

Tàu nên răn phần chán gấp năm gấp mười mấy tháng trước mới được chớ !

Một bức thơ của ông Lê-thế-Vinh

Giờ chót, bona báo tiếp được bức thơ của ông Lê-thế-Vinh, trả lời bài « Ông Hộ Pháp các gây hết hai cánh tay » đã đăng trong báo « MAI » số 13 ngày 27 Nov.

Kỳ tới bona-báo đăng bức thơ này.

Cô Song-thu xin lỗi độc-giã

BONA-báo trân trọng đặt lời cô Song - thu xin lỗi độc-giã cho phép nghĩ viết một kỳ bài phỏng - sự « 15 ngày ở nhà thương Bạc-hà » của cô. Vì lẽ có bệnh. Kỳ sau lại xin viết tiếp như thường, cho tới chung-cuộc. M.

AI sưng chân, té bại ?
đau bụng kinh-niên ?
liệt dương lâu ngày ?
đau trái tim hồi hộp ?
tức ngực, đau thắt ngang lưng ?

Ai mắc bệnh phong-tĩnh lưu độc ?
Đàn bà nào kém huyết, hư hao ?
Trẻ nhỏ nào nhấc ăn, ói ọp ?

Hãy mau mau viết thơ cho M. LÊ-VĂN-TIẾNG, tỉnh Tân-an mà hỏi thăm. Ông TÙNG-LÂM, đang kiểm thuốc điều-trị, thì sẽ thấy hiệu-nghiem ngay.



QUẢNG CÁO LÀ CHỨA-TỀ THƯƠNG-MẠI VÀ CÔNG-NGHỆ

Ra buôn bán mà không quảng cáo, thì có khác nào ra chiến tranh mà không khí-giới. Có thất bại thấy ngay trước mắt.

Quảng cáo cần thiết. Quảng cáo sanh lợi to. Song không phải ai ai cũng biết làm quảng cáo và làm quảng cáo đúng công hiệu đâu.

Vậy muốn học làm quảng cáo cho đúng cách, hay lạ, hợp thời và đặc lợi thì nên mua quyển sách « QUẢNG CÁO » của ông LÝ-CÔNG-QUẬN mới vừa soạn xong và mới xuất bản. Một năm công phu ghi trên 140 trang giấy thượng hạng, in rất sắc sảo, bìa láng tuyệt đẹp.

Giá mỗi quyển : 0 \$ 95 — Gửi lãnh hóa giao ngân : 1 \$ 26

Có mua xin do các hàng sách lớn Nam-Trung-Bắc hay viết thơ cho ông LÝ-CÔNG-QUẬN, chủ nhà in — SOCTRANG.

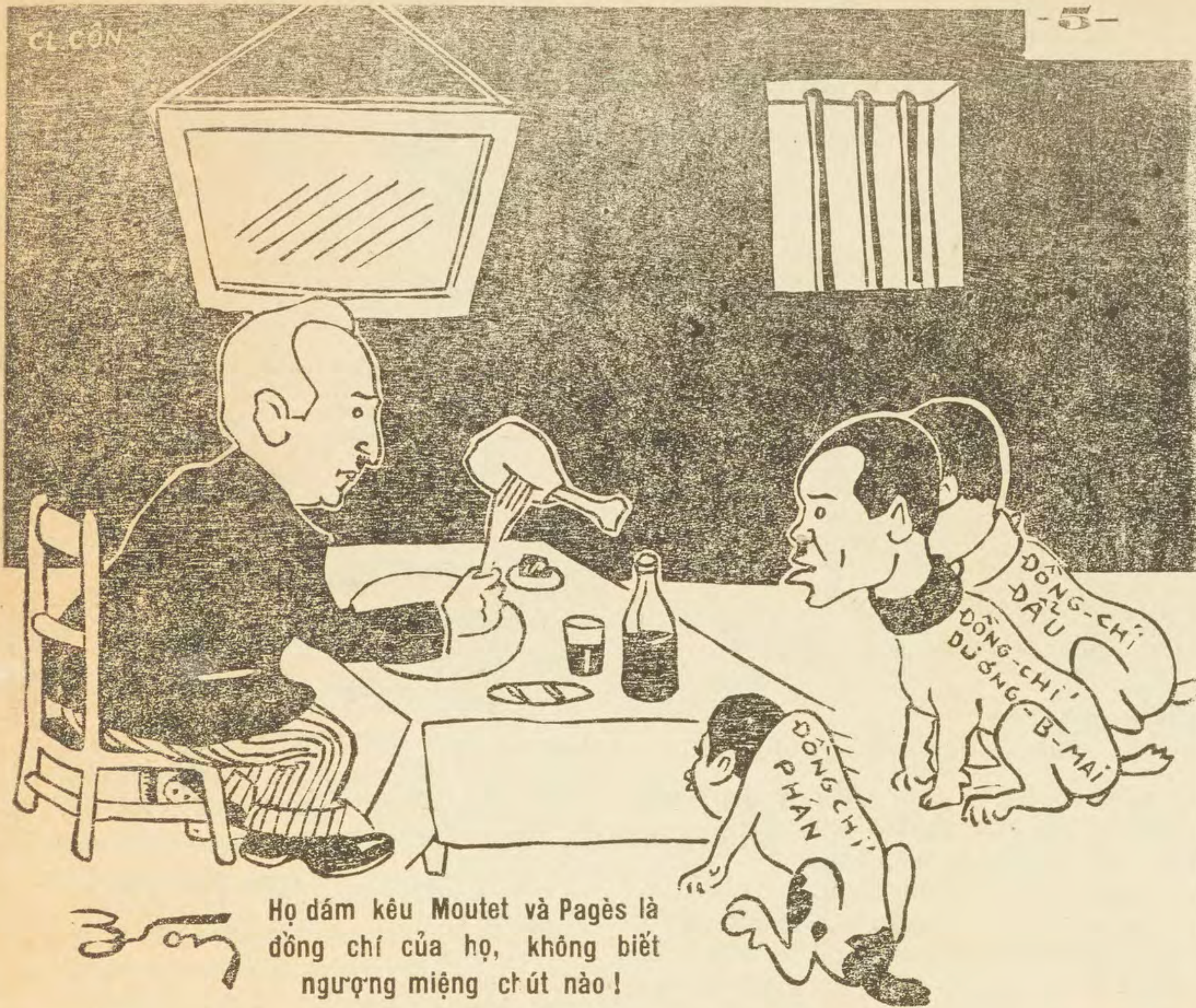
Ai muốn trừ bán xin viết thơ thương lượng với tác-giả

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATUSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU « AU JAPON »

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN



XIEMI BUỔI NHÓM CHỢ, Ờ, RAP THÀNH-XUÔNG

hay là **Cuộc hội-hiệp công-dòng đề thảo Dân-nguyên của nhóm «LE PEUPLE»**

Cho biết cái tài tổ-chức của nhóm «Le Peuple» dở quá!

THIẾT vậy, cuộc Mết-tinh của nhóm LE PEUPLE tổ-chức ở rạp Thành-xương tối hôm chủ nhật mới rồi phải kêu là họp chợ mới đúng. Vì nó ồn ào hỗn độn lạ lùng, và có những động hàng cá hàng tôm, không có vẻ gì là nhóm đề thảo-luận những vấn-đề dân-nguyên chút nào hết.

Tổ-chức nghĩa là gì? Nghĩa là sắp đặt, mà trong sự sắp đặt đó gồm có trật-tự, kỷ-luật. Đầu này nói là của nhóm LE PEUPLE và ông Dương-bạch-Mai tổ-chức, nhưng có phải là tổ-chức gì đâu.

Người ta vẫn khen cộng-sản có tài tổ-chức hay lắm, nhưng ở đâu kia, chớ với nhóm LE PEUPLE và ông Dương-bạch-Mai nhà mình thì trái hẳn lại.

Tổ-chức và kỷ-luật là hai cái yếu-tố của văn-minh, của lực-lượng, thế mới biết nhóm LE PEUPLE mình còn ngó hùt vắn - minh và lực - lượng... xa lắc!

Thiếu chút nữa cô Lê-thị-Lựu hết trở

QUẦN chúng xứ mình còn phải học xã-giao và kỷ-luật mới được. Đêm đó, lối tám chín trăm con người ồn ào xô đẩy nhau, mạnh ai

nấy la, mạnh ai nấy lẩn, bắt kẻ là dân bà con trẻ hay là kẻ yếu đuối ở xung quanh mình. Chính họ áp bức người - người đồng chủng loại mới khổ - vậy mà hễ mở miệng thì hô mình những là phấn-đấu binh-vực kẻ bị áp-bức. Trời ơi là Trời!

Cô Lê-thị-Lựu bị ép đến đổi xây xẩm, chàng vàng, mà có la cách gì họ cũng mặc, nếu nếu không có một nhà nghiệp-chủ kia - sự xáo-hợp cũng kỳ! - cứ dùm, thì chắc cổ đã bị các «đồng-chí» đập chết tươi rồi.

Một đồng-chí khác là Ng.-v. Mạnh cũng bị đồng-chí phía sau lẩn tới, đến đổi vương nhảm giầy diêm nó giựt chết giắc. May chớ vào nhà thương thì - của chánh-phủ thuộc-địa và các nhà tư bản như Hui-bon Hoa đã dậu tiền dựng lên - cứu cấp sống lại.

Người ta chen lấn làm sao mà chính ông cô Robert cũng phải lắc đầu và thảo mờ hôi, vừa thở vừa nói:

— Họ ép tôi như san-huyết, thiếu chút nữa nghẹt thở.

Gọi là cuộc hội-hiệp công-dòng đề thảo Dân-nguyên mà người ta «tổ chức» ở rạp hát bộ chỉ có chỗ chứa độ vài ba trăm người.

Gọi là cuộc hội-hiệp công-dòng đề thảo Dân-nguyên mà nhóm LE PEUPLE làm như sợ nhóm LA LUTTE tới tranh biện. Chắc hẳn là sợ nhất là nhóm Đệ-Tứ bởi vậy nhiều câu

không chừng làm cho Đệ-Tam khó trả lời.

Vì cái không - khi nặng nề đó càng làm cho ồn ào rồi ren thêm.

Người ta nghe la những tiếng có nhịp-nhàng:

— Liêm Khá Mai!

— Liêm Khá Mai!

Mấy tiếng gầy cổ nhiên là tỏ ý mỉa mai nhóm LE PEUPLE hồi nào trách thiện các ông Liêm Khá hội hiệp các hàng dân biểu Nam-kỳ có một ngày ở nhà hát Tây đề thảo tập Dân-nguyên, thì làm sao thật đúng Dân-nguyên cho được không biết. Bây giờ nhóm LE PEUPLE lại chỉ nhóm có một buổi tối, cũng tự nhận là thảo tập Dân-nguyên mới kỳ.

Cũng như Hoa - bắc, ghé hội-trưởng bị chiếm ngang

LỐI 8 giờ, cuộc hội-hiệp công-dòng khởi - sự. Chưa chi đã nghe có người đem băng-cấp

ở tù ra khoe:

— Tôi là Nguyễn-văn-Tiếp lúc trước có dự vào cuộc tổ-chức Đồng-dương Đại-hội, nhưng cuộc ấy thất bại, tôi bị ở tù 1 năm.

Chỉ có tiếng ồn ào, chớ không nghe ai vỗ tay hoan-nghinh cái «ở tù 1 năm» của M. Nguyễn-văn-Tiếp đem ra khoe đó. Giữa trận sóng người vù vù, đồng chí Tiếp nói tiếp:

— Nay vắng lệnh của...

Mới tới đó, trong đám thỉnh-giã có tiếng la lên từ phía:

— Quan Thông-độc Pagès! Quan Thông-độc Pagès!

Rồi đó người ta thì nhau gần căn cổ lên mà la lối, mắng nhiếc, cãi cò, hòng ai cũng lớn, tiếng ai cũng to, nó xen hòa với nhau nghe như bộ máy chạy rầm rầm, không còn phân biệt ra được tiếng gì câu gì nữa.

Tôi lướt nhà tổ chức là ông Dương-bạch-Mai có cái cổ cao như cổ cò, tội nghiệp ông rần sức gần nó lên, cho hơi thở và tiếng nói ở trong đó tuôn ra phi phi; chắc là ông nói, nhưng người ta chỉ thấy cái vẻ phùng mang trợn mắt của ông, có thể mà thôi.

Quang cảnh tưng bừng lộn xộn quá đến nỗi ông cô Chapis phải la lên: nếu còn làm ồn mãi thì cho lính giải tán hội-đồng nghe.

Cái oai son-dầm có khác: bấy giờ trong rạp mới im.

Lúc sắp sửa cử ban trị-sự, một người đứng lên thưa cho công chúng biết rằng trong ban giữ trật-tự của LE PEUPLE đã đánh anh ta.

Lại có tiếng la rùm:

— Hitler! Hitler!

Vậy mà ban tổ - chức làm thỉnh, trong khi chính danh thủ-phạm dám nói đồng đặc:

— Tôi lãnh phần giữ trật-tự, tôi có quyền...

Quyền gì đó! Quyền đánh anh em lao-công vô sản như mình mà mình hô binh-vực. Sướng chưa?

Đoạn, ông Tiếp hô cử ông Mai chủ-tịch phiên nhóm này. Xin nhớ không phải là cử-tọa công-cử đa! Cử-tọa lại rùm lên một hồi, vì có phần đông không chịu cho ông Mai ngồi ghế chủ-tịch; họ nói ông không xứng đáng. Hai phe cãi cò nhau um sùm. Trong lúc ấy ông Hội-đồng Tồn ở Gò-đen ngoắc ông Mai và chỉ ghế chủ-tịch ra dẫu bảo ông:

— Cứ ngồi đại đi mà!

Mạnh bạo, ông Mai cứ ngồi chễm-chệ trên ghế đó, rồi có Lựu và một đồng-chí nữa của nhóm LE PEUPLE ngồi hai bên tả-hữu.

Thế là xong ban chủ-tịch.

Tàu có đem Hoa-bắc thuận cho Nhứt-bồn bao giờ, đó là Nhứt-bồn cứ chiếm lấy. Chuyện cử chủ-tịch phiên nhóm ở Thành-Xương cũng thế, chưa ai cử ông Mai thì ông đã ngồi trên ghế ấy rồi. Một chuyện đã dĩ-nhiên, người ta không cần kể tới nữa.

Lối 30 người nhồi sợ công-chúng

LỄ tự nhiên, trước hết là ông Dương-bạch-Mai. Khi đã chiếm-cử được ghế chủ tịch rồi, tay cầm một xấp giấy viết sẵn, ông đứng lên nói lấp nhap một hồi - giữa cái không-khi vẫn còn ồn ào, nhưng mà bớt thua lúc này - những là Đồng-dương đại-hội, những là ủng-hộ chánh-

phủ Bình - dân. Những người đứng ngoài xa, chỉ thấy miệng ông mấp máy, chớ không nghe rõ đầu đuôi mạch lạc gì hết.

Rồi tới diễn-giã đăng tên thứ nhất là ông Trần, nói về chánh-trị. Ông hải tội lạm quyền của nhà đương-cuộc, nào là cấm cản hội hiệp - thế sao lại có cuộc hội hiệp đêm nay? một người trong thỉnh-giã hỏi nhau như thế, - cấm cản tự do ngôn luận v. v. ...

Có người chắc nghe khoái ý, nên la Bravo và vỗ tay lớp lớp. Bọn ông Mai biểu sao không biết, lại nhè muốn đẩy cổ người la BRAVO đó ra ngoài. Người đó phải phản kháng:

— Tôi la BRAVO là tôi hoan-nghinh, can cớ gì mấy người lại đuổi tôi kia!

Té ra «thần hồn» nhất «thần tánh», ông Mai sợ nhóm LA LUTTE và những người không tán thành cuộc hội hiệp già-ngò của ông, nên chỉ hơi có tiếng la, ông tưởng là người ta phá đám gì đó, mặc dẫu chính là người ta khen!

Kế tới diễn-giã - số 2, số 3, số 4 v. v. ... tây có nam có, nổi nhau lên nhồi sợ công chúng mãi cho tới khuya mới buông tha họ về.

Có cả ông phó - hội - trưởng Diệp-văn-Kỳ của hội Báo-giới cũng lên diễn-đan pha trò cho công chúng bớt buồn ngủ và bợ đỡ khen ngợi ông Mai tổ-chức cuộc hội hiệp này là hoàn-toàn, khéo léo...

Tên ông là Kỳ, hèn chi sự hành-động của ông kỳ phải: chính ông Mai dung cho đồ đệ vừa rải truyền đơn thóa mạ chung cả hội Báo-giới và anh em viết báo, mà ông Kỳ phó-hội-trưởng không binh vực dùm hội nữa lời, còn đi tôn kẻ chưởi cả hội mình là... thành. Thiệt kỳ!

Lóng nghe dư - luận mới biết ra thế nào?

CUỘC hội tan rồi, người ta kéo nhau ra về, phần nhiều người có vẻ thất-vọng hiện trên nét mặt. Chúng tôi len lỏi hết tốp này đến đám kia để lóng nghe dư-luận.

Té ra nhiều người lao-động vậy, tri-thức cũng vậy, họ cho cuộc tổ-chức của ông Mai là vô vị, chẳng qua chỉ để che mắt quần chúng, chớ đâu có phải thiệt là sirutập dân ý dân-nguyên gì?

Thiệt phải, thì sao lại sợ phe LA LUTTE và những người phản đối kia?

Họ kêu đòi ngôn luận tự-do mà chính họ muốn đàn áp dư-luận trước hết.

KHÁ-QUÁI
(Phông-sự-viên)

CHỊ EM MUỐN CÓ MỘT BỘ ĐỒ HẠP THỜI THÌ ĐI NGAY LẠI TIỆM

LIÊN-HOA
110, RUE LAGRANDE

SẼ ĐẶNG VỪA Ý. CÓ BÁN CHEMISES THÊU NHIỀU KIỂU RẤT MỚI RẤT ĐẸP

CỦ CHỈ CỦA 6 ÔNG Nghị-viên Hà-Thành

M ẶC đầu ở xa cách 1.800 cây số, và quyền lợi người ở châu - thành Saigon không bị thiệt thòi gì ở châu-thành Hà-nội, nhưng chúng tôi cũng vỗ tay « cách bức » để tỏ ý ngợi khen cái cử-chỉ của 6 ông nghị-viên thành-phố Hà-nội hôm 23 Novembre mới rồi.

Cái cử-chỉ ấy nên có và đến lúc cần phải có.

Cử-chỉ ấy để tỏ sự bất bình chung cả dân chúng đối với một chế-độ đại nghị rất bất-công ng ỹ nay còn chưa sửa đổi.

Cử-chỉ ấy để phản-kháng cái thái-độ bất nh ả của quan cai-trị Đốc-lý (Administrateur-Maire) đối đãi với những đại-biểu dân Annam trong hội - đồng thành-phố bằng cái lối « trích thượng », cái lối « bắt chấp chúng bầy », cái lối « ta đây quan lớn » hình như lúc ngài tọa trấn một tỉnh nào hực hực với mấy chú dân quê đứng dưới thềm vậy.

Thiệt vậy, một đảng chỉ có hai ngàn mấy trăm người, mà có tới 12 đại-biểu, thêm ông Đốc-lý nữa là 13; còn một đảng 180.000 dân, phân số đã đông, đóng góp lại nhiều, lại chỉ vốn vốn có 6 người thay mặt.

Chỗ bất-công đành rành ở đó.

Với trình-độ trí thức và quyền lợi của dân annam hồi 1900 về trước sự bất-công ấy còn có thể quên được.

Nhưng với trình độ trí thức và quyền-lợi của dân annam 1937, lại có chánh-phủ Bình-dân đã cao-xướng những tôn - chỉ nhơn đạo, những độ-lượng hải hà nọ kia, vậy thì bất cứ hội-đồng thành phố nào số đại-biểu ta đâu không cho hơn cũng phải cho bằng số với đại-biểu tây mới được.

Đã vậy, mà cầm quyền Đốc-lý lại là quan cai-trị Virgitti, như trên kia đã nói, ngài đem cái lối « quan lớn » - hơn nữa là « nhà chinh-phục » - đối đãi với đại-biểu annam, chúng tôi tưởng đại-biểu annam chịu đựng được 3 năm nay kể đã kiên-nhẫn lắm.

Dẫu ngài có thành tâm mưu việc lợi-ích cho thành phố đến đâu, mà nhè lúc này bầy đặt tăng thuế lên 24 muôn đồng cũng là một việc thất-sách, không hợp thời. Thành phố ấy lại là Hanoi, trung - tâm - điểm của một xứ sáu bảy triệu dân, vừa mới bị đồng phát-lãng hạ giá mà vật dụng sanh hoạt gì cũng tăng cao mắc mớ, vừa mới bị nạn lụt lội dịch hạch tứ tung, đang khổ sở về nỗi đói ăn thất

ngiệp. Lý-thể tất nhiên dồn mãi họ về châu-thành để tìm cái sống tạm thời, nhưng về châu-thành họ buộc phải đóng thuế « hơi thở », thuế « nước uống » mà người ta che đậy bằng cái tên tốt đẹp, là thuế cư trú, thì làm sao họ chịu nổi.

Ấy là chưa nói chính dân thành-phố đã bị tăng thuế ba tăng, và nhiều thuế khác trong hai ba năm nay rồi.

Hướng chỉ ông Virgitti định tăng thuế để xài những việc xa xỉ, không cần-dùng, thì sự tăng thuế lúc này lại càng không nên.

Đại-biểu Annam thành thiết ần nh ần, chỉ muốn tiết kiệm vì dân, lại muốn chiêu lòng ông đốc-lý mà tính cách xoay sở trong công-ngho, khéo « giật đầu cá và đầu tôm » thì cũng té ra 24 muôn cho ông dùng, chứ không cần gì phải tăng thuế. nhưng ông Virgitti không đếm xỉa tới ý - kiến của đại - biểu annam, coi đại-biểu annam như là một số không đáng kể, vậy thì ở địa-vị các ông nghị-viên annam thật không có cách gì khác hơn là tuyên-bố ít lời phong-nh ả rồi bỏ hội-đồng lui ra, về nhà nói chuyện với... vợ còn hơn !

Chính quan Thống-sứ Châtel đã phải nh ìn nhận rằng ông Virgitti hơi nóng nảy.

Chúng tôi nhứt định rằng ông quen lối cai-trị độc-đoán rồi, mới đến sanh sự như thế.

Ài cũng biết trong ngạch quan cai-trị, nhiều ông hiền lành tử tế và đặc nhơn - tâm hết sức, nhưng cũng có ông nóng nảy kỳ khôi như ông Virgitti này. Giữa lúc thời-cuộc khó khăn, thế-sự rắc rối, kẻ Nam người Pháp cần phải thân yêu hiệp tác, mà để có việc mới xảy ra ở Hội-đồng Thành-phố Hà-nội kể cũng đáng tiếc, nhưng các ông đại-biểu ta còn có phương pháp nào hay hơn để giữ thể-diện mình và quyền-lợi dân.

Giờ đã đóng cửa cái rầm bỏ đi rồi, các ông sẽ tính thế nào, trở lại hay là từ chức luôn ?

Hình như dư-luận nhơn dân Hà-nội muốn các ông từ chức luôn rồi tới khóa bầu cử 3 tháng sau, không có người Annam nào ra ứng cử hết thấy, kỳ cho tới được chánh-phủ sửa đổi lại:

1- Đốc-lý Hà-nội cũng do dân-cử như Saigon.

2- Số ghế Annam cũng bằng số ghế tây.

Không thì Annam đành thôi luôn.

Nhưng với trình - độ người mình, một chỗ làm có kẻ mới

QUAN ĐỐC-LÝ VIRGITTİ VỚI DÂN HÀ-THÀNH

HAY LÀ

Nhà chế tạo ra cái máy rút rửa kiểu mới rất tài
(Le génial inventeur d'un nouveau modèle d'aspirateur)



Bức vẽ này rút của báo « Effort » ở Hà-nội

bỏ thì mười người đánh nhau giữa tay xin thay, hướng chỉ ghế nghị-viên thành-phố, thiếu gì người chỉ thấy chỗ hãnh-hiện của nó mà vô-vập lấy, chứ không thấy chỗ thiệt thòi tồi hổ ở đâu.

Q. C.

6 ông nghị-viên thành-phố Hà-nội đã từ chức

Diễn tin ở Hanoi vô bữa thứ tư 1er Déc. nói rằng nhơn vụ xảy ra bữa 23 Nov. sáu ông nghị-viên annam ta ở Hội-đồng thành phố Hanoi, là Lê-Thăng Hà-văn-Bình, Đặng-vụ-Lạc, Ng-Thiều, Bùi-trường-Chiêu, Phùng-như-Cương đã từ chức rồi.



Kính ông Phạm-phủ-Tiết Phan-thiết

Tiên-sanh ỹ thác chúng tôi nói lại với Mme. Phạm-xuân-Chi tức Song - Thu về chuyện bức thư d ăm-báo gửi tới địa chỉ số 7 Hòa bình Chợ-quán, mà nhà giấy thép gửi trả lại, vì không tìm thấy địa chỉ ấy v. v. . .
Thưa, chúng tôi cũng không được biết hành-tung và địa chỉ hiện tại của bà Phạm-xuân-Chi tức Song - Thu ở đâu mà nh ần.



Kính ông Vương-phong-Sao Châu đ ộc

Cám ơn ông có lòng tốt cố-dụng d ăm bốn báo. Còn bộ « Thân-tiền-kinh » ông hỏi, hiện thời chúng tôi không có sẵn. Tuy vậy chúng tôi cũng rán kiểm, nếu có, sẽ xin gửi ngay hầu ông.

MAI

NHÀ V ẽ HÌNH

D ẶNG - V ẢN - K Ỷ
15 Rue Martin des Pallières
(gần gare Dakao)

Vẽ kỹ, giá vừa, đáng tin cậy, lâu đời nhứt, danh tiếng nhứt
Được nhiều nơi khen tặng

B ỊNH - V IỆN SAIGON

Số 5 đường Bianesubé sau nhà thờ lớn
CHI-NG ẮNH: số 1 đường Fonek, Khánh-hội
ngang h ằng nhà r ồng, của ông

DOCTEUR L Ề - H Ư'NG - L ỜNG

Chuyên trị đủ các chứng bệnh. - Phòng nằm
dường bệnh rất tinh hảo và đủ các khí cụ tối tân

Điện thoại : số 20.542

Các bà mẹ, muốn cho con mình mạnh khỏe luôn luôn, thì bao giờ cũng nên dùng « SỮA M Ẹ B ỜNG CON » là thứ sữa tốt hơn hết của h ằng.

FREXOR

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em xứ nóng dùng.

H ằng có sẵn nhiều cô mụ, có bang cấp để tiếp quý bà quý cô, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ.

H ằng cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho quý bà quý cô gửi thử hỏi.



Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đỡ tốn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

«HÒM DỰNG NGƯỜI» CỦA NGUYỄN - TRIỆU - LUẬT

THIẾU-SƠN

Lần đầu tiên ông Nguyễn-Triệu-Luật viết tiểu-thuyết, một thể văn có lẽ không thích-hiệp với ông. Ông là một nhà học-giả, một sử-gia, một người đem óc khoa-học để phụng sự văn-chương hơn là một nhà nghệ-sĩ thuần-túy.

Một người như ông mà viết tiểu-thuyết là một sự lạ. Nhưng có điều không lạ là ông viết lịch-sử tiểu-thuyết. Viết lối tiểu-thuyết này, vừa cần ở nghệ-thuật lại vừa cần ở tri-thức, vừa cần ở tưởng-tượng lại vừa cần ở sự thiết.

Ông bịa đặt ra một chuyện như trăm ngàn chuyện tưởng-tượng khác. Nhưng ông cho chuyện đó xảy ra ở một thời-dại về lịch-sử mà ông muốn vẽ lại cái hoàn-cảnh, gây lại cái không-khí. Cái hoàn-cảnh đó ông không thể chỉ tưởng-tượng không được. Ông phải tra-cứu ở sách vở mà ông đã tra-cứu một cách công-phu kỹ-lưỡng. Những nơi ông đã gọi ra để làm chứng cho những nhơn-vật của ông, phần nhiều đều là những nơi còn di-tích để lại. Những nhơn-vật ông đã sáng tạo ra đều có những tánh-cách, những ngôn-ngữ của những người đồng-thời. Bồn-ý ông là muốn phục-hoạt lại cái thời-dại vua Lê chúa Trịnh bằng những tri-thức của nhà sử-học và cái nghệ-thuật của tiểu-thuyết-gia.

Tuy nhiên, nghệ-thuật với tri-thức là hai cái khó điều-hòa với nhau lắm, và sự khó điều-hòa đó tôi cũng nhận thấy ở cuốn lịch-sử tiểu-thuyết này.

Cái yếu-tố của nghệ-thuật là làm cho người ta cảm-động, say-mê hay khoái-trá. Nhưng sự phò bầy của tri-thức lại có khi làm cho người ta một-hưng hay chán-nản.

Vì quá tôn trọng những sự thiết về lịch-sử nên ông Nguyễn-Triệu-Luật cũng nhiều khi quá kỹ-lưỡng, tỉ-mỷ quên mình đương viết tiểu-thuyết mà tưởng rằng mình đương nói sử-ký.

Sách ông nhiều chú-thích, nhiều dẫn-giải, nhiều đến nỗi có người non gan phải bỏ dở

không đọc hết được cái tác phẩm có giá-trị của ông.

Những vị độc-giả đó nếu chịu khó đọc tiếp thì tất sẽ được bằng lòng, vì ngoài những đoạn văn của nhà sử-học đầy lương tâm vẫn nhiều chỗ hoàn toàn là văn-chương tiểu-thuyết.

Ở những chỗ này Nguyễn-quân cũng tỏ ra là một người có kinh-nghiệm về ái-tình, sành sỏi về tâm-lý và đủ nghệ-thuật để diễn-tả những mối tình mãnh liệt, ly-kỷ của nhơn-loại.

Đoạn tình-tự giữa Duy-Lê và Âu-Mai nên thơ bao nhiêu thì chỗ Tổ-Hà tự mình buộc tội và gở tội cho mình cũng sâu-sắc và ghê-gớm bấy nhiêu.

Những chỗ này nghệ-thuật đã hành động riêng không bị vương-viu vì những tri-thức về lịch-sử nên còn chưa phải là những chỗ đặc-ý nhất của tác-giả «Hòm dựng người».

Những chỗ mà ông lấy làm đặc-ý nhất hẳn là nửa phần cuối sách, suốt hai chương giải nói về «Tòa ngự-sử» và «Tòa Tam-Pháp» đặt ra để xử các nhơn-vật của ông. Những hình phạt tàn khốc, những hành-động giả-man, những tiết-tháo kiên-trinh, những linh-hồn cao thượng, biết bao nhiêu hình-trạng của nhơn-loại được bày tỏ ra ở một thời-dại lịch-sử đã qua.

Lúc này tri-thức đã giúp cho nghệ-thuật có đường phát-triển và nghệ-thuật đã lợi-dụng tri-thức được một cách điều-hòa.

Nhà học-giả và nghệ-sĩ đã ăn ý với nhau để làm được một việc khó khăn tuy rằng việc đó chỉ mới làm được hoàn-toàn ở một vài phần trong cuốn sách.

Sau «Hòm dựng người», nếu Nguyễn-quân còn theo viết lịch-sử tiểu-thuyết thì tôi còn hy-vọng cho ông nhiều sự thành-công hơn nữa.

Thiếu-Sơn

KỶ SAU

Bài của Hải-đảo phê-bình cuốn thơ

HẠNH-CHIÊN-TRƯỜNG
của THANH-TỈNH

BÌNH PHONG-TỈNH LÀ NGUYÊN-NHƠN LỚN GÂY RA BÌNH DIỄN

Một vị Bác-sĩ đã nói với những vị cụ-sinh-viên trường Sư-phạm rằng : « Bình phong-tỉnh là cái nguyên-nhơn lớn gây ra bình diễn. » Ông Bác-sĩ nói rất đúng.

Bình phong-tỉnh mà trị không nhằm thuốc, gốc độc nhập cốt làm cho khí huyết suy nhược, tâm thần không tương giao, tinh thần hao kém, não giắc đồ dần lâu ngày làm cho con người hóa ra như mất trí. Thời-kỳ ấy bình diễn rất dễ mắc.

Muốn kiếm một thứ thuốc hay, trừ dứt bình phong-tỉnh chắc chắn, không hại sanh dục, khỏi trừ căn, quý ngài hãy dùng thuốc BẠCH-ĐỘC-HOÀN ĐAI-QUANG. Bình nặng uống ba bốn ve là dứt tuyệt, nhẹ chỉ uống hai ve. Đây là một phương thuốc trị bình linh-nghiệm, thuốc này trị được chứng Bạch-đái-hạ đần bà nửa; Kinh nguyệt không đều, khi trời khi sụt, kinh huyết đỏ bầm, hoặc vàng dợt, nước da vàng mét, dùng thuốc này thì khí huyết sung túc, kinh huyết đúng kỳ, không đau bụng, nước da hồng hào. Một trăm người dùng đều hết bệnh cả một trâm.

THÔI-NHIỆT-TAN ĐẠI-QUANG

Trị các chứng cảm mạo, nhức đầu, ban trái Trẻ em nóng mình, đêm ngủ đổ mồ hôi, khát nước, quí bà hãy cho em uống thuốc này, nửa giờ sau em sẽ mát ngay, Em có ban có trái mà làm nóng sáng mê man, cho uống thuốc này nửa giờ sau cũng mát. Quý ngài nên để sẵn trong nhà vài gói thuốc này phòng khi nửa-đêm nửa hôm, trong nhà có ai nóng lạnh, nhức-đầu hoặc trẻ em cảm sốt; dùng trong lúc nửa đêm rất tiện.

Nhà thuốc ĐẠI-QUANG
N° 27 Bd Tổng-Đốc Phương
CHOLON. Télép : 30.055

N° 29 Rue des Cantonnais,
HANOI. Télép : 805

Những tiệm thuốc và những nhà Đại-lý Annam đều có bán đủ thứ thuốc Đại-Quang, khắp nơi.

ÔNG KHÁI-HƯNG KHÔNG BẰNG LÒNG

TRONG bài Du-ký của tôi ở số báo MAI trước, tôi có nói chuyện đến ông Khải-Hưng mà tôi đã ghé thăm ở Tòa-báo «Nguyệt-Nguy».

Tôi có thuật lời ông nói chuyện với tôi như thế này : « Theo ông thì viết hoài là hết thú, ông không thích chút nào, ông nói nếu ông có tiền đủ ăn, đủ sống thì ông thôi, thôi ngay. »

Câu chuyện riêng giữa hai bạn làng văn mới gặp mặt lần đầu đáng lẽ tôi không nên nói ra, nhưng nếu có nói ra thì cũng chỉ muốn làm chứng cho một việc mà tôi hằng băn-khoăn nghĩ tới là : « Nhà nghệ-sĩ vì nghề-nghiệp hay sanh-kế mà bắt buộc phải viết nhiều cũng có tồn cho nghệ-thuật và để lụy cho tinh-thần. »

Nói như thế tôi không có ác-ý gì nhưng đã làm phát-ý ông Khải-Hưng nên «Nguyệt-nay» ông đã đình-chánh lại lời ông đã nói với tôi chỉ có thế này thôi :

— « Tôi mệt quá. Nếu không bắt buộc phải làm việc thì tôi sẽ nghỉ viết. »

Ông cãi chánh như vậy, tôi xin vui lòng nhìn nhận ngay, không muốn cãi đi cãi lại những lời nói mà không có người nào có thể làm chứng ngoài ông với tôi cả.

Tôi có thể thiếu tri nhớ như

ông nói, thiếu chữ như ông Lê-Ta nói, chớ không thiếu thành-thực và lễ-độ bao giờ.

Mà cho rằng cái tri nhớ của tôi không thiếu nữa, tôi cũng sẵn lòng chịu theo tri nhớ của ông cho ông được bằng lòng.

THIẾU-SƠN.

NÊN ĐỀ Y

Những bệnh ngứa ngăm ngoài da, chỉ dùng thuốc «Phong ngứa QUANG-MINH» là dứt tuyệt. Thuốc thiết hay, dám cam đoan.

Bán tại : NHON-HOÀNG, 15, Amiral Courbet Saigon ; BẠCH-LOAN, 300, Rue des Marins, Chợ-lớn.

HỄ THẬN HƯ

tức nhiên phải đau lưng

Người già cả trong mình suy yếu lao nhọc, thận-thủy không sung túc đầy đủ, tức nhiên hay đau lưng, mỏi gối, mệt nhọc và ăn uống không ngon cơm, đêm lại ngủ rất ít, hay mắc đi đái đêm, lở tai lưng bưng, mắt hay lóa, hay chân vẩn xây xẩm, tình thần yếu hẳn dùng ngay thứ thuốc bổ khí huyết và bổ thận kêu là SÂM-NHUNG BÔ-THẬN-TINH hiệu MỆ-CON của Phức-Đáng, 130, rue de Paris - Chợ-lớn, trong một ve Op.60 sẽ thấy hết bệnh trên đây, thuốc hết sức hay và đáng nhiều người có dùng qua một lần đều khen là công- hiệu chắc chắn linh-nghiệm.

Thuốc này dùng hòa với rượu uống xen lộn vào bữa ăn rất ngon thơm đẹp miệng bổ khỏe vô cùng, chẳng những trị người già cả có bệnh trên đây công- hiệu vô cùng lại trị người thanh-niên, chơi bời sắc dục vô chừng sanh ra bệnh di-tính huyết-tính chướng hoàn toàn là linh-nghiệm.

Saigon bán tại Nhon-Hoàng số 15, Amiral Courbet, Cholon Bạch-Loan 300, rue des Marins.

Tin làng văn

Muốn đập vào túi của
Không-tương-Hy lúc này?

THEO tin của «TRUNG-QUỐC NHẬT-BẢO» đăng trong số ngày thứ bảy 20 Nov. có một ông chủ-nhiệm một thư-xã Việt-nam ở Tây-cống là Nguyễn-Tường, đã viết thư cho Lãnh-sự Tàu ở đây. Trước, bày tỏ cảm tình với Trung-quốc và công-kích những thủ-đoạn bạo tàn của quân Nhật, rồi sau ông nói cho Lãnh-sự Tàu biết rằng mình đang in bộ sách « Trung Nhật chiến-tranh », xin Lãnh-sự chịu cho phân nửa tiền in v. v....

Báo «TRUNG-QUỐC» nói : Lãnh-sự ta đã trả lời khen ngợi và từ tạ về khoản thỉnh cầu chia nửa tiền in, vì hiện

thời ta có dự khoản nào đâu để làm việc ấy.

Thật vậy, lúc này ai tử tế đem tiền cho thêm Trung-quốc để họ mua quân lương, khí-giới, chắc họ cảm ơn, chớ đừng trông đập vào hồ bao của họ mà.

Nhà in Đức-lưu-phương đặt phần thưởng tiểu-thuyết hằng năm

NẾU chúng tôi nghe tin không lầm, thì nhà in Đức-lưu-phương của ông Trương - văn - Tuấn ở đường Espagne muốn khuyến khích văn-nghệ tiểu-thuyết ở xứ ta, sẽ đặt ra phần thưởng tiểu-thuyết hằng năm.

Nghe đâu phần thưởng nhưt tới 200p.

Cái sáng-ý của ông Trương văn-Tuấn thật là đáng khen.

Nỗi khổ của những người viết sách ra rồi không ai in dùm

MỘT ông bạn độc-giả ở Lạc - tỉnh mới gọi lên cho chúng tôi một bài viết rất thống thiết : thở than cảnh khổ của nhà văn Namkỳ ta chịu khó viết ra những sách khảo cứu công-phu đúng đắn, mà không có nhà xuất bản nào in dùm. Họ chỉ ham in những tuồng cải-lương và tiểu-thuyết kiếm hiệp.

Ông bạn độc-giả chúng tôi than thở cũng phải, nhưng chúng tôi tưởng ông nên biết dùm ở Nam-kỳ ta hiện thời đã có nhà chuyên-môn xuất-bản sách như các xứ người ta đâu. Phần nhiều chủ nhà in có biết giá-trị cuốn sách là gì mà bảo họ lãnh in cho mình?

THUỐC HỒNG-KHÊ

LÂU NĂM HƠN HẾT và được TÍN NHIỆM HƠN HẾT
Nên ngày nay nhà thuốc khuếch trương ra rất
lớn được rõ ràng tên tuổi khắp cả Đông-Dương

SỐ 60 BẠCH ĐÁI HẠ

Huyết trắng dầm dề khi nhiều khi bải hoải, bất cứ lâu hay mới dừng ít, bầm đen vàng dợt, trắng đục lợt thuốc HỒNG-KHÊ số 60 thế nào cợn, có giầy có nhọt, hôi tanh khó chịu, bệnh cũng dứt.
mình mây nóng bầm mé mệt, tứ chi

Giá 1 \$ 00, 1 hộp.

SỐ 84 SÂM NHUNG BÁCH BỒ HOÀN

Giúp được cho những người nào làm công nghệ thương mại làm việc thần sáng suốt thân thể tráng cường bằng trí não nhiều, khí huyết hư hao, con cái đông đúc. Thuốc này lấy các con quan sanh dục của loài vật, chế luyện với sâm nhung. Nên uống thuốc SÂM NHUNG BẠCH BỒ HOÀN thì nó dẫn đến cơ quan sanh dục của người, khiến cho các bệnh ở trong thân thể đều tiêu tan hết, mỗi hộp 1 \$ 00.
Đàn ông dùng thuốc hộp Vàng.
Đàn bà dùng thuốc hộp Trắng.

SỐ 20

BỒ Á-PHIỆN

Dầu quí ngài ghiền nặng hay nhẹ đã dùng thuốc HỒNG-KHÊ số 20 thế nào cũng bỏ được một cách vui vẻ không mất sức không ngáp ghiền không vật và mà cũng không sanh ra chứng bệnh gì khác.

Thứ viên. 0 \$ 50
Thứ nước. 1 00

HỒNG KHÊ

N° 88, Route de Huê HANOI
146, 148, 150 Bd Albert 1^{er}
SAIGON

Bán lẻ Nguyễn-thị-Kính, Maison Đức-Thắng Dakao, Photo Hà-Đông 16, Bd Delanoue Cantho, có Đại-lý khắp lục tỉnh miền Nam.

N.T. — Có tặng thêm 2 cuốn sách Gia-dinh y-dược và Hoa-nguyệt cảm-nang, rất có giá trị và rất cần thiết ở trong gia đình. Ở xa gửi 5 xu cò.

Nài cho đăng

Savon hiệu PHUNG-HOANG

Bọt nhiều, ít hao, Không
mục dơ, Giá rẽ.

* Là bốn cái đặc-sắc của
nó. Phải nài cho đăng
savon Phung - Hoàng.
Cần nhiều đại lý.

—: Savonnerie PHENIX:—
139, Rue des Marins 139 CHOLON

CÓ ĐI CÂN THỜ
NÊN GHÉ LẠI:

HOTEL-RESTAURANT

NGỌC-LOI

KẾ NHÀ BĂNG

PHÒNG NGỦ rộng rãi,
mát mẻ, sạch sẽ, đường mé
sông, Bồi bột thiệp, lễ phép.

CƠM TÂY nhiều món
ăn ngon mà giá lại rẽ.

Ngừa và trị chứng bệnh đau Bao-tử Ruột, đau bụng

Bộ máy tiêu hóa vật thực của người ta nếu
có rối bị bệnh là vì:

Con người máu huyết suy kém, làm cho cái
bao tử (dạ dày) yếu sức vận-dộng, nên đồ ăn
không được. Bởi đồ ăn ở trong bao tử,
mới sanh ra nên lâu ngày sinh ruột đau bụng,
no hơi, tức nghẹn, ợ chua, chảy nước dãi,
uất đi sống không được, no cũng đau, đói
cũng đau.

Đau bụng có nhiều chứng, đau bụng vật,
đau bụng máu, đau bụng bón, đau bụng kiết,
đau bụng gò có cục và đau bụng hơi.

Mấy chứng bệnh đau bụng trong bao tử,
đau bụng vừa kể trên, ai đã bị mau mau lo
chữa trị, nếu để lâu ngày nó mọc mọc ở dạ
dày hoặc ruột thì rất nguy hiểm khó chữa.
Bệnh mới phát ra, muốn ngừa trước, xin hãy
nài mua thuốc gia-truyền:

ĐAU RUỘT ĐỨC-TRỌNG

và nhìn kỹ cái NGÔI SAO NĂM NHÁNH,
cầu chứng tại tòa, uống ít lần thì thấy giảm
bệnh, thuốc rất linh nghiệm.

Một hộp 0p. 60

Nhà thuốc: ĐỨC-TRỌNG

Số 280, đường Dellefosse

(Xóm-cũ) CHOLON

Đề bán tại Nguyễn-thị-Kính, Nhơn-Hoàng,
Đakao Đức-Thắng, Chợ Lớn Bạch-Loan, Tân-
Thanh, các đại lý & Lục-tinh và nhà buôn
Nghĩa-Hiệp Namvian.

PENDENTIFS

da đen nước.

Nhiều kiểu pendentifs đã
mước vỏ bạc pha vàng y (ar-
gentor) có giấy bảo kiết không
đen, nhận hột xoàn tằm mới
thiết đẹp dùng theo kiểu áo tân
thời giá từ 12p.00 đến 15p.00

một miếng
không giấy, gói
lãnh hóa giao
ngân, Cờá bông
tai đá đen
khoan lỗ ngay
giữa hột đá đen
nhận hột xoàn
mới vỏ thật

khéo. Chúng tôi nhận lãnh làm
vỏ bằng vàng, bạc, tùy theo ý
muốn dần kiểu khó, tiền công
phải chăng.

Quý bà quý cô muốn mua
sắm đồ nữ trang kiểu lạ, viếng
nhà QUẬN CHÙA sáng kiến
chế và làm đồ nữ trang thật
khéo, khỏi lầm giá, hột xoàn
mới không chết nước đổi màu,
có giấy bảo kiết 15 năm.

QUẬN CHÙA

Bán hột xoàn mới

21 Rue Amiral-Courbet SAIGON

8

Lịch Sử

Y-KIẾN CỨU-QUỐC

CỦA ÔNG CƯỜNG-ĐỀ

BỨC THƠ Ở NHỰT GÕI VỀ DĂNG VUA KHẢI-ĐÌNH

Mở đầu mấy câu, ông
Cường-Đề nói về
minh bỏ nước ra
đi, đã hơn 10 năm, nay nghe
nước nhà có đăng trường-quân
(chỉ vào vua Khải-định) lên
ngôi, rất mừng nghiệp cả được
rực rỡ trung-hưng; tuy ông
ở trong cảnh vất vả bỏ đào,
nhưng tắc lòng lúc nào cũng
thương nhà nhớ chúa, bởi vậy
ông xin đem ý-kiến cứu-quốc
bày tỏ.

Sau mấy câu thù-phụng
chiếu lệ đó rồi, ông Cường-Đề
tỏ bày chánh kiến của ông như
dưới đây.

THIẾT nghĩ: có thanh
mà chẳng thể nào
khỏi có lúc suy, ấy là vận-
mạng. Có được mà chẳng thể
nào khỏi có lúc mất, ấy là
Lộc-vị. Một cái mất mà không
thể thâu lại được nữa là lòng
người. Một cái đi mà không thể
đuối kịp được nữa là cơ hội.

Ngồi vua nhà ta từ lúc gây
dựng lên ở phương nam, thần
truyền thánh nổi hơn 300 năm,
tới lúc thống nhứt đến giờ,
trải 130 năm. Kể về vận-mạng
và lộc-vị, so sánh xưa nay
chưa có trào-vua nào được
thành như trào ta vậy. Trời
làm tăng loạn, cuộc bảo-hộ
thành, chúa ôm hư-danh, tôi
đều nô-lệ, mồ-hôi của trăm họ,
chuyên nuôi người ngoài, bản-
đồ trải bao đời, bỗng thành
cối lạ. Chắc hẳn Hoàng-thượng
cũng ngày đêm đổi nhang vái
trời, mong được quang-phục
co-nghiệp của tổ-tiên.

Nhờ di-trạch của Liệt-thánh,
anh-minh của Ngô-hoàng, cho
nên lòng người chưa chết, vẫn
còn nhớ xưa, và lại cơ-hội mai
sau, thật có dịp tốt, đó chính
là thời kỳ có thể chuyển họa
làm phúc, mà cũng chính là
cơ-hội nếu hơi nới tay một
chút thì nó đi mất vậy.

Nhiều nạn là gốc hưng-bang,
biết lo tất nhiên nảy sáng. Nếu
ta biết tự-cường, thì trời cũng
giúp đỡ.

Cường-Đề tôi trộm nghĩ đại-
cuộc của thế-giới cũng là xem
phong-trào nổi lên gần đây,
nước Bảo-hộ ta thành quá sắp
đến lúc suy, kể xam lược ta,
đây quá gần tới hồi đổ, tôi
xin lấy lý-thuyết tỏ bày để làm
chứng cho điều đó.

Sau lúc Âu-chiến kết thúc
rồi, số dân nước Pháp, chỉ
còn ngoài 30 triệu, mà số dân
Đức còn những 60 triệu dư.
Người Đức soi lại gương trước
họ đã thất bại vì thiếu ngoại-
giáo, nên chỉ gần đây họ đem
toán-lực lo về mặt đó. Đức với
Nga đã ký mật ước đồng-minh
từ 5 tháng trước, Đức với Nhật
lại hòa-hảo thân thiết, đã
mấy năm nay. Một mai, nếu
chiến-cuộc lại gây ra—mà

ngày đó không còn xa mấy—
ba nước Nga, Đức, Nhật chỉ
trong nháy mắt là họ thành
cuộc liên-binh (1). Lúc bấy giờ
Anh-quốc tất bị ràng buộc về
phong-trào cách mạng ở Ấn-độ
và vận-dòng độc-lập của dân
Ái-nhĩ-lan (Irlande), không còn
bụng dạ nào o giúp nước Pháp
được. Địa-vị Pháp-quốc ở Đông
đương lúc đó tất phải rung rinh
Chứng đó 60 triệu người Đức
có thể đánh 30 triệu người Pháp
mà thắng ngay,

Vậy thì ngay từ bây giờ
người nước mình rán đem cái
chỉ năm gai nếm mật mà tính
cách rèn sức đợi thời. Vì như
con trùng khi nó co mình lại
là để cầu duỗi ra, công việc hễ
sắp đặt hẳn rồi thì tất là nên.
Vi đó mà Cường-Đề tôi xin phoi
gan trải mật, đem những ý
kiến khu-khu tâu bày Hoàng-
thượng xem xét như dưới đây.

Một là thâu lòng người.

Muốn thâu lòng người, thì
vua với dân nên nhứt-thể thân
yêu nhau. Nước ta từ xưa tới
giờ, vua dân trên dưới phân-
cách nhau quá nghiêm, thành
ra mọi sự tạt khổ của dân-gian,
vua chúa đâu có hay biết. Trái
lại, chánh-trị chốn trào đình
ra thế nào, người dân ở chỗ quê
mua thảo-giả cũng không được
hỏi tới. Đến đời sự họa phúc
lợi hại, không quan-hệ dính dấp
với nhau chút nào.

Mỗi tề đồ, các nước quân
chủ như Anh với Nhật, thiết
là không có. Họ được duy-tân
là phải lắm.

Vậy xin Hoàng-thượng từ
nay, nên bỏ những nghi-lễ quá
phiền, mở rộng con đường đề
dàng giản tiện cho dân. Lại bỏ cả
thói-lục kiêng cử tên tuổi nhà
vua một cách vô-vi, để tỏ lòng
chỉ thành đối với dân; rồi thường
thăm nom xem xét
những điều tạt khổ của họ, và
ban bố đức hóa trào-đình. Như
vậy để cho vua với dân có mối
tình thân như cha con trong một
nhà, ấy là căn bản rất lớn của
cuộc Trung-hưng vậy.

Một là nuôi dân-khi.

Nuôi dân-khi thì phải làm

1. — Khỏi nói thì độc-giã cũng dư biết hễ
ông Cường-Đề viết bức thư này và đại thể
thiên-hạ bấy giờ, khác xa nhau lắm rồi,
không phải như ông lệu đoán nữa. Ví dụ hai
nước Đức Nhật hiệp nhau để cự Nga, chớ
không thành cuộc liên-binh 3 nước đó như
ông tiên-liệu.

cách nào cổ-vô cái tình-thần
mạnh bạo phản-chấn của dân.

Dân nước mình ở dưới cái
độc-oai chuyên chế đã lâu đời
lắm rồi. Tham-quan ô-lại, áp-
bức người ta nhiều bề. Dân
thấy bọn đó coi như cạp dử,
xưa nay đã quen sợ sệt đi rồi,
thành ra tinh-thần họ bị đồi-phế
nhứt nhứt, trơ trơ gần giống
tử-thi. Tới lúc có thời-cơ và
công-việc đưa lại, không thể
nào mình sai khiến thúc-giục
họ được.

Nếu cứ để dân chìm đắm
mãi như thế, thì có vua cũng
như là không có vua. Vì ông
vua ngồi ôm hư-danh ở trong
khoảng mây trăm muôn người
ngu đốt tàn phế, coi còn ra
cảnh-tượng gì nữa.

Như thế thì dân khí không
bồi dưỡng không được.

Mà bồi-dưỡng cách nào?

Xin phải nghiêm cấm bọn
quan lại không cho làm những
việc tinh-tệ để nên hiệp-bức
bình-dân. Tới chừng dân-khi
mạnh lên, thì oai quan phải
lụt. Mà oai quan đã lụt, thì đức
nhà vua lại càng được dân tôn
sùng kính mến thêm.

Một mặt với pháp luật, những
ai là người phạm tội chánh-trị
chơn chánh, thì nên lấy ơn
rộng rãi mà đối đãi với họ.
Hiện thời Nam-kỳ đã theo luật
tây, Bắc-kỳ cũng định luật mới
duy có Trung-kỳ vẫn đề luật cũ,
có nhiều điều phiền hà, mất
cả công-đạo. Nếu mình
không lo chăm chú
sửa đổi lại, thì tất nhiên
là dân họ phải khuynh-hướng
về luật tây công bằng rộng rãi
hơn và phải chán ghét luật
cũ rồi ren hà khắc. Vậy có
khắc nào mình xưa đuổi nhưn
dân Trung-kỳ muốn làm bá-tánh
ở hai xứ Nam, Bắc-kỳ cho yên.

Một mặt khác, về việc dạy
học, như các sách lịch-sử giáo-
khoa nên đem những sự-tích
và việc thiết của các nghĩa-
nhon liệt-sĩ ra khuyến-khích
người ta học và bắt buộc.
Cái cơ-sở nuôi cao dân-khi
quan-hệ ở đó. Dân-khi đã giàu
lòng trung đồng, đến lúc có
việc, tự nhiên có thể dùng họ
làm đội quân tiên-phong trung
vua yêu nước.

Việc này tôi xin trào đình
nên lưu tâm chú ý cho lắm
mới được. (Còn nữa)

PHÒNG VĂN BIỆN-SỰ

Phan-văn-Thiết

Cử Nhơn Luật—Tốt
nghiệp, Cao-dẳng thương
học Pháp-quốc 45 Rue
Aviateur Garros Saigon.
Mỗi lần chỉ về về một
khoản pháp luật giá 5
đồng; làm đơn trạng, lý
đoán, lời kết luận (con-
clusions), náo khế-ước,
tờ tương phân v. v. tính
riêng từ 10 đồng sắp lên
50 đồng.

Ở xa xin viết thư nói
cho rành và gửi số bạc
theo.

Có bán: Ấn Tòa-hộ (sách
cắt nghĩa 40 vụ kiện về
việc hộ annam) giá 1\$20

Luật Làng Tổng (được
quan Thống-đốc cho là rất
cần kíp cho hương chức)
giá. 0\$ 70

Luật Lao động (cần kíp
cho tất cả chủ và người
làm công trong năm xứ
Đông-Dương) giá. 0\$ 70

MỘT MÓN THUỐC TIỀN

AI HO?

mà uống thuốc nào
cũng không hiệu nghiệm,
không dứt tuyệt, thì nên
uống thuốc của

GIA BỬU-ĐƯỜNG

Nº 90, Tổng đốc Phương

CHOLON

Có thuốc ho rất thần-
hiệu. Bất cứ đàm bà, con
nít, ho gió, ho đàm, hoặc
lâu hoặc mau, uống thuốc
nước này hết bệnh liền.

Người đang mạnh uống
thuốc này cũng bổ tinh
thần khoẻ khoắn.

MỘT BỨC TIỀN-TRI ĐÃ

Biết trước cuộc

thảm-họa của xe

ôô Nghĩa-Lợi

Ấy là: GIÁO-SƯ LÂM-TĂNG-BẢO

(2 ngày trước khi xảy ra tai nạn, một người
dân bà (xin giấu tên) có đến nhà giáo sư L.
T. B. coi tướng đùm. Giáo sư bảo rằng
người ấy sắp chết vì nạn xe hơi cùng một
vết với nhiều kẻ khác. Hai hôm sau, quả
đúng như vậy).

Giáo sư L. T. B. chuyên môn về các khoa
hân học và tướng học, người đã nghiên cứu
lũ các lý số kim cổ Đông, Tây (Astrologie,
Graphologie, Chiromancie) đoán trúng tiền
vận và hậu vận như thần.

Ái muốn biết giàu nghèo, sống chết, bệnh
ái, tình duyên, con cái, công danh v. v. từ
hầu đến gần ra sao, xin gửi chữ ký và tuổi
mình (kèm thêm mandat 0.50 làm bưu phí)
về: PROFESSEUR LÂM-TĂNG-BẢO,
210, RUE D'ARRAS — SAIGON.

N. B. Ngoài ra, ai muốn học về khoa
Thôi-Miên Nhơn-Điện (Hypnotisme — Ma-
gnétisme) để trị các chứng bệnh nguy hiểm
và diễn những phép thuật lạ lùng v. v. xin
gửi 5 xu có về Prof. L. T. B. hỏi thể lệ.

THIÊN HẠ ĐỒN

Muốn dùng hột xoàn mới thật
tốt nên đến tiệm Ba-Quan là
chỗ mài hột xoàn mới khéo
nhứt. Mua hột xoàn mới Ba-Quan
được sự tin cậy, không khi nào
chết nước đổi màu, có thể dùng
như xoàn Tây.

Hột xoàn mới Ba-Quan chỉ
bán tại tiệm Ba-Quan 58 Rue
Vannier, Saigon, Chợ-cũ. —
Télép. 21.476.

CUỘC DIỄN-THUYẾT Ở HÀ NỘI

CỦA THIẾU-SƠN

DUY tôi có điều an - ủi là thỉnh giả đã chịu khó ngồi nghe cho tôi giờ chót, không bỏ về rước, không tỏ vẻ chán - nản và lúc nào cũng hình như có cái khi-nóng giao-thông giữa cử-tọa với nhau và giữa thỉnh-giã với diễn-giã.

Bài diễn-thuyết tôi sẽ rắng nhờ mà viết lại để đăng vào trương « Văn-học » của báo này cùng với bài diễn-thuyết ở hội Trí - Trí Hà Nội « *Đời và việc của nhà văn* ».

Ở đây tôi chỉ thuật sơ qua một vài chuyện vui đã xảy ra trong tối hôm đó.

Vì là ứng - khẩu nên người nói không bị trôi buột ở câu văn viết sẵn và có thể thông-thả tùy-cơ ứng-biến được.

Như khi tôi đặt ra câu hỏi: Lãng-mạn là gì? Tôi lúng-túng chưa biết bắt đầu câu giảng-nghĩa ra làm sao thì tôi nói đại ngay rằng:

« Lãng-mạn tuy không phải là «vãng-mạng» nhưng nó cũng gần gần như thế...»

Thỉnh-giã bật cười rồi tôi cũng cười theo mà nói tiếp được.

Lại khi tôi nói tới cái óc cao-đẳng và sơ-đẳng thì thỉnh-giã liền nghĩ ngay tới ông Nghè-Tương, rồi có một ông buột miệng nói với ông ngồi bên: « xỏ, xỏ, xỏ tẹt...»

Bất-đờ tôi nghe thấy, tôi mỉm cười mà đáp lại: « Nhưng không xỏ đâu nhé! » rồi tôi cắt nghĩa thêm về những câu nói vô tư của tôi, rồi thỉnh-giã lại có dịp cười thêm nữa.

Còn lúc mà tôi nói đến những ông Tây-học, mong các ông hồi-cổ đến quốc-văn mà cộng tác với chúng tôi trên đường văn-học thì vô tình tôi lỡ miệng nói luôn một câu dài: «...đồng-lao công-tác Pháp-Việt đề-huê...» Mấy ông bạn của tôi và là ông hội-trưởng tỏ vẻ lo cho câu nói « hờ » của tôi, nhưng ở trên diễn-đàn tôi đã nói tiếp ngay được: « Pháp-Việt đề-huê... vì các ông ấy cũng là Tây cả. » Lại được dịp chọc cười thỉnh-giã

Diễn xong tôi cũng thấy là tôi « liêu » nhưng cũng may sự « liêu » đó không làm cho các bạn phải thất vọng vì tôi.

Ở Nam định, ngoài những ông Hoan, Khả, Độ, tôi còn biết thêm được mấy nhà văn khác như ông Luận phó-viên cho báo « Trung-Bắc Tân-Văn » và ông Phùng-tất-Đắc nguyên chủ bút « Hải-phòng tuần-báo » và hiện đang viết cho « Đông-dương tạp-chí ».

Ở Hà Nội, vì là chỗ thù-phủ lớn lao nên văn nhơn

tuy quen biết nhau nhưng cũng không thể nào có sự đi lại thân mật được như ở các tỉnh. Nam-định cũng là đất « văn vật » cũng là một tỉnh to ở Bắc-kỳ, nhưng đối với Hà Nội thì còn nhỏ hơn nhiều, nên hạng trí-thức đều liên-lạc với nhau, gây nên cái xuân-phong hòa-khí nó đã cảm động lòng tôi và bắt tôi phải nhớ-tức hoài-hoà.

Vì anh em quyết lòng giữ nên tôi còn ở lại Nam-thành hết ngày Chúa nhật cho tới trưa thứ hai 13-9, mới trở về Hà Nội được. Ngày chúa nhật lại nhận được một bức thư mời diễn-thuyết nữa. Thư của ông Hội-Trưởng hội Quảng-Trí ở Huế nhờ ông Hội-Trưởng hội Trí-Tri Nam-định giao lại cho tôi. Tôi chắc rằng ông đọc báo biết tôi xuống đây nói chuyện nên lựa ngày gởi giấy mời tôi.

Tôi biên thư từ chối vì nhiều lẽ: vì không có ngày giờ và thứ nhất là vì thấy mình còn thiếu kém, chưa phải là lúc « khoa-môi », « múa mép » nhiều nơi. Ở Nam-định vì tình bạn mà phải nhận lời. Ở Hà Nội vì là chỗ mình về chơi, chỗ đã từng sống hồi ấu-trĩ, có bao nhiêu thầy cũ, bạn xưa, lại thêm biết bao nhiêu bạn văn-chương tri kỷ mà mình không có thể đi thăm cho hết được. Đã có diễn-thuyết ở Nam-định thì tất phải có nói chuyện ở Hà-Thành vì chính là một dịp để tiếng chào chung cho những bạn tri-âm quen biết và không quen biết.

Ở Nam-định thì tôi được mời nói. Ở Hà Nội thì tôi phải xin nói. Hội Trí-Tri Hà Nội đã lập ra một cái lệ chung là không bao giờ mời ai diễn-thuyết, nhưng bề ai đã tình-nguyện xin nói ở hội-quán thì hội vẫn sẵn-lòng tổ-chức giùm cho.

Hội lại còn bắt-buộc diễn-giã phải đưa trình bài diễn-thuyết để duyệt trước xem có nói đến tôn-giáo và chánh - trị cùng những điều cấm-ky gì khác chăng.

Tôi được ông hội - trưởng mời tới để nói chuyện thì tôi đã đến kiểm ông ở Trường-Bác cổ vì chính là ông Nguyễn-Văn-Tổ, một nhà bác-học Annam và một nhơn-vật hiếm có ở Bắc-Hà.

Ông hỏi đến bản thảo thì tôi nói là không có và nếu không có không được thì tôi đành xin thôi trước, vì không đủ ngày

giờ làm kịp. Tôi có nói qua về đại-thể và đại-ý câu chuyện tôi định nói rồi thấy ông vui lòng mà đặc-cách cho tôi được miễn lệ trình bài.

Tôi sẽ nói về « *Đời và việc của nhà văn* » ấn-định vào tối thứ năm 16-9.

Thành ra ở Nam-định lên mới có bốn ngày lại phải ra « đóng trò » một lần thứ hai nữa. Lần này còn khó khăn nguy-hiêm hơn lần trước nhiều vì « sân-khấu » rộng lớn hơn và cử-tọa biết đâu lại không nghiêm-khắc hơn cử-tọa ở Nam-Thành.

Đúng 9 giờ tôi thì nhà hội đã đông chật, ước phỏng có đến gần 400 người, ngồi có, đứng có và đứng ở cửa sổ ngó vào cũng có. Những người sau này không phải chỉ là những người không vào được trong phòng mà còn vô số người có thể vào được mà không vào, rắp tâm nếu diễn-giã « ru ngủ » thì các ông « chuồn » về. Tôi đã biết đến cái mãnh lợi đó nên trong khi đang diễn thỉnh thoảng tôi vẫn liếc mắt dòm chừng qua cửa sổ và lấy làm vui mừng rằng những cái đầu vĩ-đại đó vẫn không nỡ bỏ tôi.

Ông Hội-Trưởng, với cái giọng nói sang-sảng và tự-nhiên, giới-thiệu cùng cử-tọa « một tay cự-phách trong làng văn ».

Tay cự-phách lúc đó run lên vì cảm-động và thốt ra mấy lời giáo đầu như sau này:

« Thừa các ngài,

Sau khi cụ Hội-Trưởng đã giới thiệu tôi, tôi xin phép các ngài cho tôi được giới-thiệu cụ lại. Tôi sẽ không nói đến cái học-vấn uyên-thâm, cái văn tài lỗi-lạc của cụ và chỉ xin nói rằng: cách đây lối mười năm, cũng ở Hội Trí-Tri này, tôi đã từng làm học-trò cụ. Tôi nay chắc cụ đã quên rồi, nhưng tôi thì tôi còn nhớ, nhớ những người đã có công giáo-hóa cho tôi và tiếc rằng nay không còn được ở lại mà chịu ơn giáo-hóa đó nữa...»

Cuộc diễn-thuyết này cũng có cái may là không đề cho thỉnh-giã phải chán-nản bỏ về và được nhiều bạn làng văn chú ý.

Trừ những báo hằng ngày còn mắc đăng những bài kỹ-thuật về « Trung - Nhựt chiến-tranh », hầu hết các báo hằng tuần đều nói tới và phê-bình buổi nói chuyện hôm đó.

Báo « ÍCH-HỮU » nói: « Với một nụ cười tươi - tắn, một giọng nói giòn - giã tự-nhiên,

ông T. S. gây được ngay cho mình mỗi thiện-cảm của tất cả một phòng đầy thỉnh-giã mà từ đầu chí cuối, trong gần một tiếng rưỡi đồng-hồ, không một ai nản bỏ ra về... »

Báo « TÂN VIỆT-NAM » nói: « Những câu văn trơn-tru, bóng bẩy, nhịp nhàng, đầy những ý - tưởng về văn-nghiệp làm người nghe có cái cảm - tưởng như ngồi trong văn phòng của một thi - sĩ đương ngâm vịnh hay na na như ngồi trước một nàng... Kiêu đương lấy Kiêu ở dưới xóm...»

Báo « PATRIE ANNAMITE » nói: «...Xin đọc-giã tin lời ở chúng tôi nếu chúng tôi bảo rằng bài diễn-thuyết của ông T. S. được hoàn toàn về đủ các phương-diện. Vả chăng nó đã được hoan-nghinh nhiệt-liệt trước một cử-tọa thượng-lưu ».

Báo « ANNAM NOUVEAU » bảo cho là một sự « thành công rực rỡ » và mong rằng diễn-giã sẽ cho đăng bài diễn - thuyết của mình vào tập « Kỹ-Yếu của Hội Trí-Tri ».

Những lời quá khen của các bạn đồng-nghiệp tôi lấy làm cảm - động và cảm - ơn nhưng còn một người mà tôi cần phải cảm ơn hơn hết có lẽ là ông Lê - Ta ở báo « NGÀY-NAY ».

Ông bảo tôi nói tới những cái mà tôi chẳng biết gì cả. Ông trách tôi « gần chùa gọi bụt bằng anh », sao dám kêu là « anh văn-sĩ ». Rồi ông kết-luận:

« Thiếu sơn gì ?

Hết sơn mới phải.»
Nhiều người bảo: Lê-Ta là Thế-Lữ, nhà thi-sĩ trứ-danh, tác giả « *Mây văn thơ* ». Nếu thật thế thì lời trách mắng đó tôi không được coi thường vì một nhà nghệ-sĩ thuần-túy như ông thế tất phải biết đời và việc của nhà văn hơn tôi nhiều. Tôi đã « đánh trống qua cửa nhà sấm » thì tôi đành phải chịu búa-riêu của tay thợ.

Nhưng, ngàn thay!
*Thiếu-sơn nay hết sơn rồi,
Hết sơn bởi đã nhiều người
mua sơn.*

Trước một cử-tọa đầy những bực thượng-lưu tri-thức tôi cảm thấy tôi làm một việc quá sức mình nên tôi đã cố gắng xài hết cả cái vốn mỏng-mạnh của tôi rồi.

Trước đã « thiếu-sơn », nay lại « hết sơn ».

*Hết rồi còn ở làm gì nữa?
Vội tềch lên rừng để nghĩ
ngơi.*

(Còn tiếp)

Ai về xin nhớ!..

Nổi nghiệp ông cha thủ phận thường
Đem bầu linh được rước cùng phương
Trẻ nhờ hoàn, tắn thần bình tráng
Già cậy cao, đơn sức lực cường
Mục đích bảo tồn người chủng tộc
Bồn tâm năm chục mối thương trường
Y khoa Nam-Thọ-Đường tinh chế
Khắp cả ba kỳ nức tiếng hương.

NHÀ THUỐC NAM-THỌ-ĐƯỜNG
CÁNH THƠ (CÁI RA NG)

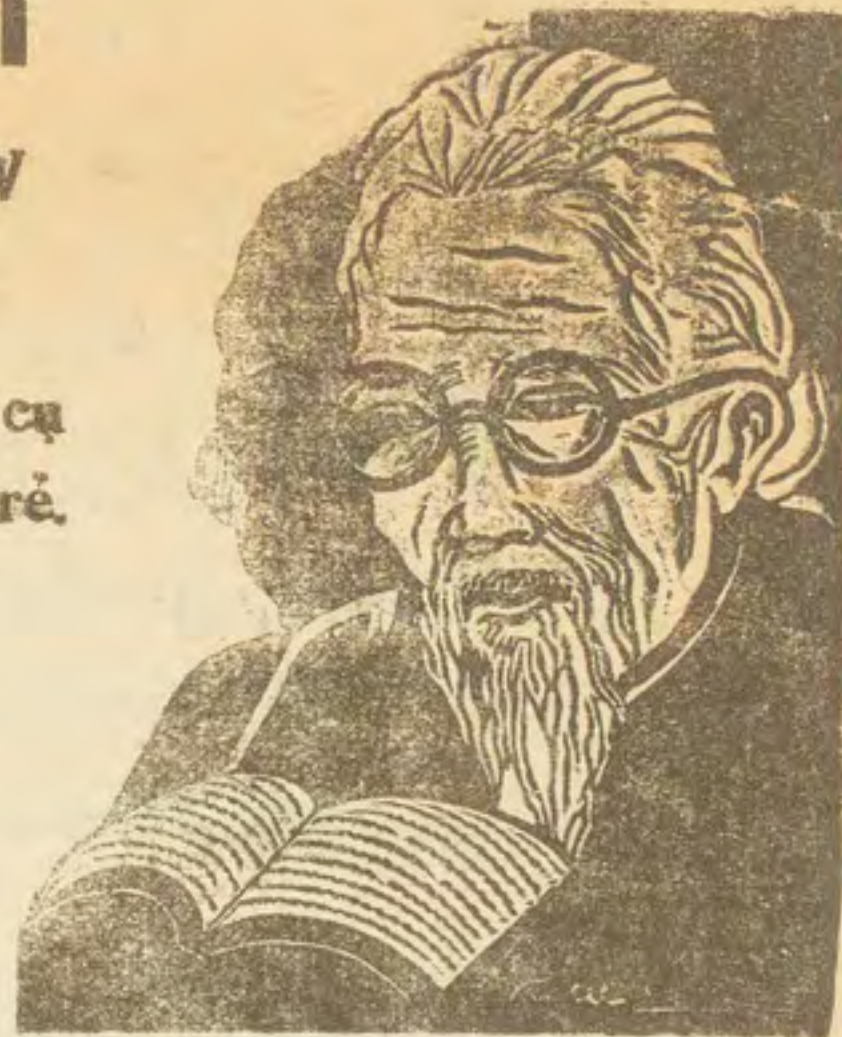
TRẦN-NGUYỄN-CÁT

Nº 81, Bd Charner -:- SAIGON

Bán đủ thứ kiếng rất tốt cho các cụ già, và kiếng dưỡng mục cho người trẻ.

Sửa máy đánh chữ. — Bán viết máy. — Sửa viết máy. Khắc dấu đồng, làm mộ bia.

Nhà đáng tin cậy



ĐI CHƠI CHỢ LỚN DỰ TIỆC TRUNG-HOA

Đã đi tới Chợ Lớn, mà chẳng đề bước lên « Thái-Hồ-Lầu » thì cũng thiệt! Vì chốn này: đã dành sẵn đủ thức sơn-trần hải-vị, để cho ta cùng bạn-hữu năm ba đánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga: lầu cao sánh rộng; Có vườn hoa đẹp, có gió thanh-tân, muốn an-bộ đương-xa, lại sẵn sàng thang-diễn. Ta có thể đến đây:

Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có đề sẵn cờ tướng);
Khi xem hoa nở, Khi chờ trăng lên!
Thật là vô-cùng hứng-thú, lắm đều thanh-tân!!

@@@

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều:

Có bán trà, bánh, mỳ, cháo để diêm-tạm; theo giá kinh-tế. Có ca-nữ trời giọng du-dương, giúp vui cho quý khách.

Lành tiệp lễ đám, đề đãi đàng khách-quí, phòng huê rộng rãi, tiện lợi nhiều bề. Xin quý-khách chiếu-cổ, ắt sẽ đẹp lòng!

« THÁI-HỒ TỬU-LẦU »

284, Rue des Marins 284

Téléphone Automatique Nº 30351, CHOLON

THANH - TÂN NỮ - CÔNG

54-56, RUE DE CANTON CHOLON

Chuyên rông các khoa
Nữ-Công và Nữ-Nghiệp

THÊU - MAY - BÁNH MỨC - NẤU ĂN

Ngọc-Mai: TRẦN-DIỀU-KHANH.

TRI :

Bán tại: PHARMACIE KIM-QUAN
Số 90, đường Bonard SAIGON

PHAM-VAN-VIÊN

Được thưởng mẽ-day ở Hội-cho Nam-vang

Quốc Phủ-Lưu bản lễ tại Chợ-mới, ngang giấy Bômbay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh. Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ: valises, cartables, giày giép tân thời.

TONIKOLA

VUA THUỘC BỘ

Ai cũng công nhận Tonikola là một thứ thuốc hay vô cùng.
Có trữ bán ở các hiệu bào chế thuốc tây ở Saigon, và lục
tỉnh, như là ở: PHARMACIE DAKAO, 106, Bd. Albert 1^{er}.
Là nơi phát và nhỏ Tonikola để giúp anh em thí nghiệm thử.

11

Nhưng trong khi chờ đợi có
bảng cây dân binh đỏ, chúng
tôi để các thứ báo Hoa-Nhật
tại báo-quán, mỗi ngày hai
buổi công-khai cho chư-vị độc-
giã tới xem tùy-ý.

Cũng như đối vụ Nhựt Ho
ngày nay, nếu Liệt-cường c
quyết rũ nhau giúp Tàu, th
Nhựt đã phải kiêng nề mà th
bàn tay sắt của họ vô rồi.

Cửu-quốc Hội-ngiê là gì, một kỷ hóm trước chúng tôi đã có bài cắt nghĩa rồi, nay khôi



Trước đó ba ngày, Diêm d
chạy thoát thân đi Tây-an cũn
như kiểu năm trước Thang ng
Lân bỏ Nhiệt hà vậy, chỗ khôn
cầm quân ra trận bao giờ. A
khen họ Diêm ái-quốc nọ ki
chúng tôi bảo chính là m
người có tội.

SÂM NHUNG DƯỢC TINH

PHỄ SANH KÝ

Tổng phát hành: **WALIN DƯỢC PHÒNG**
40, Rue Viénot - Saigon

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS
ANCIEN ASSISTANT A L'HOPITAL GÉNÉRAL DE TOURS
GASTRO — ENTEROLOGIE
& GYNÉCOLOGIE

Sớm mai: 9 giờ tới 12 giờ Chiều: 3 giờ tới 7 giờ
96, Rue Lagrandière - SAIGON

THỜI NHIỆT ĐỘ
CỦA
THIÊN-HOÀ-DƯỜNG
CHOLON

GIẢI NHIỆT ĐỂ
TRỊ TRẺ EM NÓNG
MÌNH RẤT HAY

MINH RATHAY



Ô-hồ ! Cửu-quốc Hội-ngệ

Một cơ thứ nhứt là xui cho Tàu, nhờ lúc Hội-ngệ nhóm mà thua hoài.

Bruxelles nên giúp đỡ cho Tàu Tuy vậy hình như Hội-ngệ quyết chẳng hành-dộng gì đối với Nhứt cả. Thế là Hội-ngệ giải tán sau khi chuẩn y một tờ trình xuống, nói rằng nếu 2 bên yêu cầu thì Hội-ngệ lại họp.

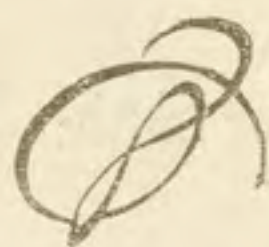
Cố-dụy-Quân phản đối kịch liệt về việc Hội-ngệ họp 3 tuần lễ mà chẳng được cái kết quả gì. Không ai trả lời tờ diễn văn ấy cả. Cố-dụy-Quân nói xong Hội-ngệ đem xét bản quyết nghị của Mỹ, Pháp, Anh đã thảo, cùng là bản tuyên bố của liệt-quốc. Đại biểu Nga cũng tỏ ý không bằng lòng về cái kết quả của Hội-ngệ. Theo bản quyết nghị thì nếu Tàu có yêu cầu điều gì thì cứ đề lên hội Quốc-liên.

Thế là người ta chôn Hội-ngệ Cửu-quốc rồi đó.

Một nguyên-nhơn thất bại là xui xẻo cho Tàu nhờ lúc Hội-ngệ sắp nhóm và đang nhóm mà bại trận liên-liên, đến nỗi mất cả Thái-nguyên và Thượng-hải vào lúc đó, thành ra không-khí của Hội-ngệ thay đổi hẳn. Người ta «phò thành» chứ ai phò suy», trở đời xưa nay vẫn thế. Chớ chi lúc đó mà Tàu cầm cự được như một hai tháng đầu, họa chẳng Liệt-quốc mới sốt sắng binh vực.

Tổng táng rồi, người ta bảo nước Tàu có ưc thì đi hội Quốc-liên mà kêu. Tưởng là bảo đi đâu, chớ đi hội Quốc-liên thì năm 1932 nước Tàu đã biết cái mùi cay đắng nó ra sao rồi.

Bây giờ sống chết mất còn, Tàu chỉ còn cách tự trông vào mình nữa thôi.



CHU-VAN-HAI

AUTO ECOLE

BREVET GARANTIS

Transports et demenagements

45 Colonel Grimaud SAIGON

Trưởng dạy thi xe camion

Torpedo motocyclette.

Bảo lãnh chắc có giấy thi

đầy đủ máy xe hơi máy điện

Có cho mượn xe camion

Chợ hàng hóa và đơn nhả.

Chiến trường tiêu tức

SAU khi lấy Tô-châu rồi, đại-quân Nhứt tấn-công Vô-tích và Giang - âm là hai nơi cửa ngõ lên Nam-kinh.

Nhứt-quân nói họ lên tới Nam-kinh trong tuần tới đây. Nhưng theo tin Tàu bữa thứ sáu tuần rồi, thì 30 vạn quân Tàu lập trận thế theo kiểu Hindenburg để chờ thủ, nhiều lần Nhứt - quân công kích Giáng-âm và Vô-tích đều thất bại.

NHỨT là ở phía nam Thái-hồ, quân Nhứt ở chiến hạm muốn đổ lên bộ tại đây, nhưng gặp quân Trương-phát-Khuê cự chiến kịch-liệt.

TÀU đã gởi mua bên Nga 260 chiếc phi-cơ, đủ cả ba thứ chiến-đấu, bắn phá và dò xét. Có trên 100 chiếc đã do ngã Mông-cổ chở qua Tây-an đem lên Nam-kinh rồi.

Ngoài ra, Tàu lại mua 100 chiếc phi-cơ của Anh nữa.

CẬN-vệ Văn-ma, thủ-tướng Nhứt tuyên bố hôm 25 Nov. rằng có lẽ Nhứt-quân sẽ chiếm cả Hán - khâu, vì Hán-khâu là nơi thu-nhận quân-giới của ngoại-quốc đem lại, cả của Anh nữa.

Theo lời Cận-vệ, thì Nhứt-bồn không cần gì phải tuyên-chiến với Tàu, là bởi Nhứt chỉ đánh bọn quân-nhơn Tàu chớ có đánh với dân-tộc Tàu đâu. Sau hết Cận-vệ nói Nhứt

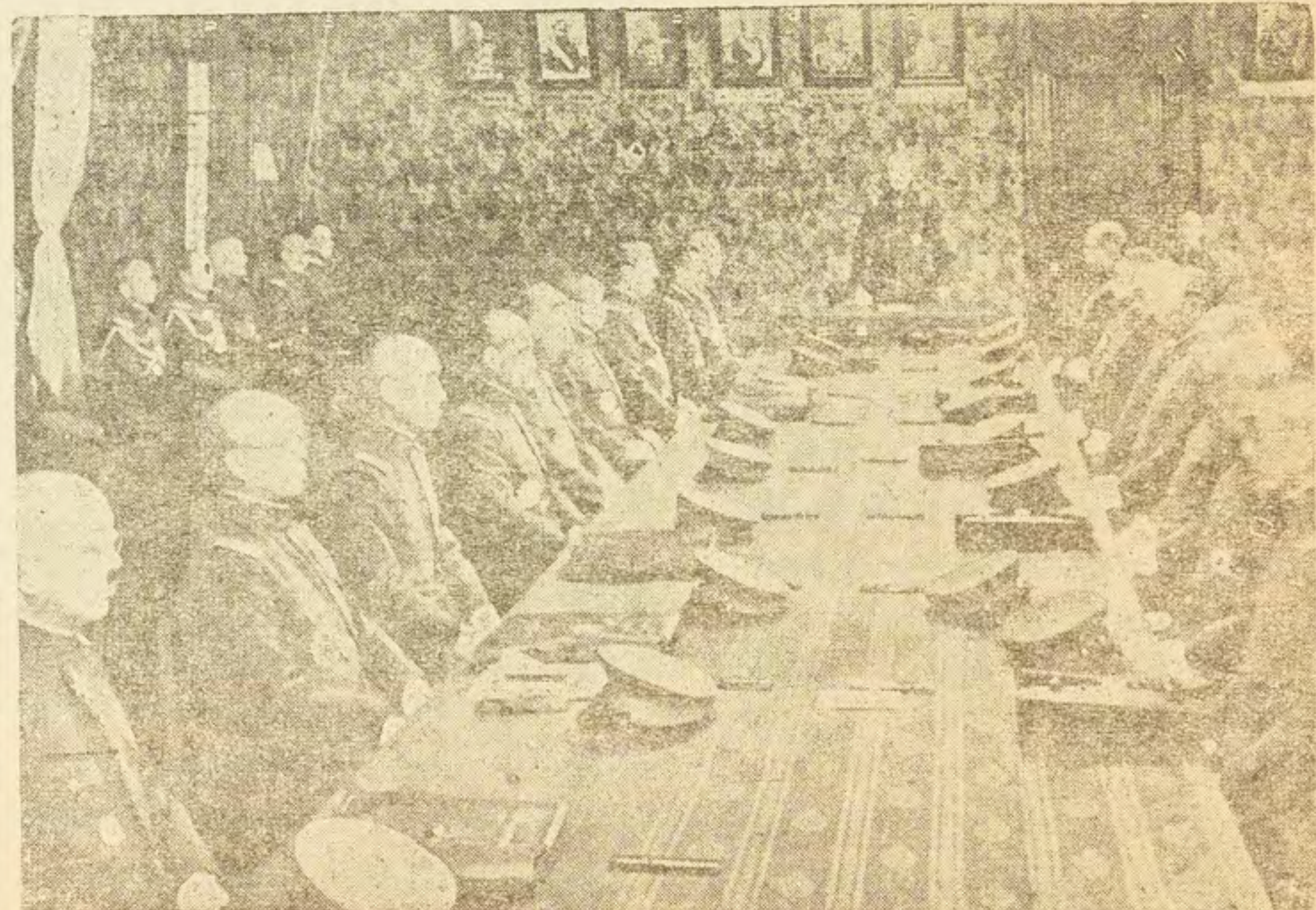
đang nghiên - cứu để tự hủy Cửu-quốc điều ước đi; vấn-đề Á-châu phải để các nước Á-châu tự xử, chớ không chịu để một cường-quốc Tây-phương can thiệp vào.



Hôm 26 Nov. máy bay Nhứt lại bắn phá tỉnh-thành Quảng-dông, họ cốt phá 4 cái cầu sắt ở đường xe-lửa từ Quảng - châu đi Cửu-long, nhưng hôm ấy chỉ có một cái cầu trúng đạn mà thôi.

BÁO Tàu nói ở Tây-chiến-trường (tức là chiến-trường ở Sơn-tây), quân Tàu đã lấy lại được Nguyên-bình, cách xa Thái-nguyên 75 cây số, và hiện thời mấy đạo quân đang giáp-công Thái - nguyên. Binh Nhứt vì vấn-đề lương thực tiếp tế khó khăn, đang do dự không biết nên ở Thái-nguyên hay là nên lui đi thì hơn.

Nhứt có tuyên chiến với Tàu không?



Quân-bộ và chánh-phủ Nhứt chưa quyết định về sự đối-Hoa có nên tuyên chiến hay không, vì Nhứt tin chắc rằng tới mùa xuân này là trễ thì họ đánh tan Hoa-quân.

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đông-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-dộng theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ : 858.550\$ 71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG-CEUC Ở HANOI

32, Phố Paul Bert - Giấy nói số 892

QUẢN-LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lấp - Giấy nói số 21.835

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là được trúng số (Đến cuối tháng 9 năm 1937) : 708.741 \$ 63

KỲ THỨ 51 những số trúng ngày 28 Octobre 1937

xổ hồi 9 giờ ban mai tại Hội-quán ở Hanoi, 32 rue Paul Bert

Do Ông Demogue, Quan tư hồi hưu ở Hanoi Chủ tọa.

Thị chứng : Ông Lưu-ngọc-Bích, Đại-thương-gia ở Hanoi

và ông Tran-duc-Mai, Bảo-chế-Sur ở Namdinh

Số trúng	Những người trúng số	Số tiền lãnh
VÉ TIẾT KIỆM "A"		
Số ra trên bánh xe : 2.837 - 2.337 - 1.766 - 2.538 - 2.059		
0.343 - 2.765 - 2.092 - 0.784 - 0.633 - 2.733 - 0.615		
Những vé đang lãnh tiền trúng :		
23.092	M. PHAN-VAN-GIOL, Hương-bộ, Cholon	400 \$
24.784	M. NGUYEN-VAN-MINH, Lâm ruộng, Phuocchu, Kienan	400
27.633	M. NGUYEN-LAC, Savannakhet	2.000
32.733	M. HIRSCHERUNNER, Saigon	1.000
33.615	M. PHAN-KINH-VY, Facteur P. T. T., Dienbienphu	400
VÉ TIẾT-KIỆM CỬ		
Xổ số thứ nhứt : BỘI PHẦN		
Số ra trên bánh xe : 6.440 - 22.900		
Những vé đang lãnh tiền trúng :		
6.440	Vé không đồng tiền tháng	1.000 \$
52.900	Mille M. J. ROCH, Saigon (Vé 200 \$ đang hồi vốn gấp 5 lần)	
Xổ số thứ nhì : HỘI NGUYÊN VỐN		
Số ra trên bánh xe : 0.447 - 1.048 - 0.704 - 2.697 - 1.035		
0.434 - 2.707 - 1.820 - 2.526 - 1.496 - 2.366 - 2.674 - 1.445 - 2.059		
2.591 - 0.261 - 0.458 - 0.385 - 0.135		
Những vé đang lãnh tiền trúng :		
26.526	M. LAO-PHOC-KHY, Thương-gia, Hanoi	500 \$
44.591	M. NGUYEN-VAN-THANH, Giáo-sư, Baria	200
48.458	M. VO-CAM, Thợ-ky Résidence, Tourane	200
51.385	M. DO-TRI-LE, Giáo-sư E.P. S., Hanoi	500
54.135	M. VU-VAN-HAU, Thương-gia, Yenbay	200

Xổ số thứ ba : ĐĂNG MIỀN GÓP

Số ra trên bánh xe : 1.924 - 0.341 - 1.518 - 1.778 - 2.700
2.513 - 0.035 - 1.315 - 1.873 - 1.397 - 0.122 - 0.400 - 2.234 - 1.226
1.621 - 1.646 - 2.650 - 1.361 - 1.886

Những người cầm vé có tên dưới đây được lãnh một vé miễn góp có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi cột thứ nhứt.

	Cột thứ nhứt	Cột thứ nhì
14.700	Mme PHAN-THI-TU, Buôn bán, Hanoi	586 \$ 00 1.000 \$
17.513	M. TRAN-LAM-BAO, Médecin, Hunghoa	116 80 200
18.035	M. NGUYEN-DU-CHUNG, P. T. T., Haiphong	116 40 200
38.234	M. NGUYEN-QUANG-DANG, Transport commun, Hatinh (Hội vốn 200 \$ phụ thêm 89 \$) là	289 00 200
55.886	Số chưa bán ra	

Khi trúng số thì chủ vé cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số học nguyên hiện.

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ bảy 27 novembre 1937, đúng 9 giờ ban mai, tại phòng Quản-lý ở Saigon, 68, Boulevard Charner.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ ?

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của hội từ lúc mới mua vé

VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% Về tiền lời

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo

giải đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nên về mình

trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng lắm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lời, càng ngày càng tăng lên.

Vi dụ : góp mỗi tháng 30 \$ để gây một số vốn có bảo đảm ít nhất là

hơn 43 TRIỆU đồng bạc

Số tiền vốn của các người vào hội ở xứ Đông-Dương

20 \$ 8.000
10 \$ 4.000
5 \$ 2.000
2 \$ 50. 1.000
1 \$ 400

NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"

1 Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.

2 Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay Hội một số tiền ngang với 90 % cái giá tiền bán vé, và vẫn được dự các cuộc xổ số.

3 Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả những tháng đã bỏ hay là không cũng được.

4 Người của Hội đi đến tận nhà thu tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí tổn chi.

5 Vé tiết-kiệm này là vé « Vô-Danh » nếu chủ vé hoặc vì quá-cố, hoặc ý muốn, thì có thể nhường lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tổn hay là trừ thêm một món tiền nào cả.

6 Hội Viên-Đông Lập-Bồn trừ bớt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trong 1 năm.

HỘI CẦN DỪNG NHIỀU ĐẠI-LÝ CÓ ĐỦ TƯ CÁCH

MỘT NGƯỜI XIN VÀO Ở TÙ LAI CHO CÓ CƠM NUÔI SỐNG

CHÚNG tôi đứng vào hàng mấy tờ báo độc-lập, bấy lâu hằng tỏ bày cái khổ « hồi dân quân thức » của những chánh-trị-phạm được ân xá, mong nhà đương cuộc lấy nhơn đạo giải quyết vấn-đề ấy cho sớm, cũng như đã lấy nhơn-đạo mà ân xá họ về vậy.

Trừ ra số rất ít, được chánh phủ châu-cấp bằng cách cho việc làm hay là giúp vốn làm ăn không nói, chánh-trị-phạm được nhà nước tha về, tất nhiên phải lên tỉnh thành hay đi tỉnh xa làm ăn nuôi sống. Nhưng đầu này họ bị « hồi dân quân thức » tình cảnh còn rắc rối khó khăn hơn là ở trong tù, mất cả tự-do mưu sanh, đó là nông nỗi khổ nhứt cho họ.

Ta thấy có chánh-trị phạm ở làng này có chồng cưới qua làng kia mà không được đi ra khỏi cổng làng mình mới kỳ.

Ta thấy có người cùng đồ quá phải tự-tử.

Ta thấy có người muốn qua Tàu đăng lính.

Ta có người từng thể khổ thân quá, đến phải sanh ra đi cướp bóc và làm những việc phi-vi.

Cái « ách » quản thức làm người đời rét và khó chịu hơn ở tù, cho nên có chánh-trị-phạm xin vào ở tù trở lại cho khỏi chết đói.

Bạn đồng-nghiep «Tiến-Dân» ở Huế mới thuật cảnh thương tâm của những chánh-trị-phạm ở tỉnh Quảng-ngãi, nghe nào nùng hết sức.

Không kể trước kia, làm gì, kể ngay từ sau Đại-sứ Godart đến Quảng-ngãi, thì các chánh-trị-phạm được tha, bị ràng buộc một cách khổ hơn hết. Nhiều người đi làm ăn bị bắt, bị án, như Nguyễn-Tải, Phạm-Mỹ, Đỗ-Khuyến, Phạm-Bằng v. v. Khổ nhứt là có người nhiều lần xin phép về quê vợ làm ăn, mà cũng không được, tức như cái trường-hợp của ông Võ-Thọ nói đây.

Làm vào cảnh ràng buộc khổ sở quá, đến đời ngày 12-Novembre rồi, ông Võ-Thọ làm đơn lên quan phủ Sơn-tĩnh xin dùm nhà nước cho mình vào ở tù như cũ. Trong đơn có đoạn như vậy, nghe có thấm hay không?

« Tôi là Võ-Thọ ở làng An-mỹ, tổng Tịnh-châu, nhờ ơn quan lớn thương nghĩ cho việc sau này:

« Tôi, năm 1932 có can án, đầy đi Banmethuot, năm 1936 được ơn chánh-phủ ân xá cho về, tôi vẫn ghi lòng cảm phục. Song còn trong hạn quản thức,

mỗi lần đi về bên nhà vợ đều có xin phép, chẳng bao giờ dám trái lệnh.

« Khổ nỗi gia đình của tôi là một cảnh hai quê, nhà tôi ở An-mỹ (Sơn-tĩnh) mà nhà vợ con ở làng Nam-yên (Binh-sơn); tuy ở gần, mà khác phủ huyện, mỗi lần có sự cần kíp, không thể đi được, đợi xin phép quan, trễ nãi năm ba ngày, thành ra công việc làm ăn bị hỏng, sự sống bị thiếu hụt gay go.

« Nhiều lần đã xin phép quan cho về phía vợ con để tiện sự làm ăn, đi về phải trình với làng sở tại, nhưng rất thất vọng...

« Chánh-phủ đã có lượng khoan hồng dung cho kẻ có tội biết ăn năn được sống... nhưng từ ngày bước chân ra khỏi nhà tù bị thất chặt dưới cái ách « quản thức », thiệt là trở ngại cho đời sống của tôi, mà cũng không còn gắng gượng được nữa.

« Rất mong nhờ lượng quan trên thương nghĩ lẽ nào, cho tôi vào nhà tù lần thứ hai, để sống nhờ cơm của chánh-phủ, nếu không được phép về nương cậy ăn làm ở bên nhà vợ con... ».

☐

Thật là mỗi chữ một hàng nước mắt. Chúng tôi chẳng rõ là đơn như vậy có thấu tai nhà chấp-chánh Bảo-hộ trên cao, để mau mau đem lòng nhơn nghĩa mà tháo cái « ách » quản-thức đi cho chánh-trị-phạm tự-do lai vãng mưu-sanh, nếu không thì sự « ân-xá » của nhà nước đối với họ sẽ thành ra « oán-xá » mất. M.



Viên cai ngục.— Chủ này được ân-xá lâu rồi, giờ còn mon men tới làm chi đây.

Người được ân-xá.— Tôi xin ông mở dùm cửa cho tôi vô.

Viên cai ngục.— Bộ chủ điên sao?

Người được ân-xá.— Tôi khôn như trời mới năn nỉ ông mở cửa, chờ điên! Vì được ân-xá mà bị quản thức, mất cả tự do mưu sanh, đời quá đi! ..

DOCTEUR
NGUYỄN-VĂN-QUAN
Ancien INTERNE LAUREAT de l'hôpital Foch de Paris
Ancien Chef de L'INSTITUTO de DERMOPUNCTURA de Barcelons (Espagne)
CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỬU (Acupuncture)
Trị đủ các chứng bệnh — Chuyên trị điếc tai, phong tê nhức mỏi, bệnh thuộc về đường tiêu tiện (thận, huyết trắng v.v. vân. Chẩn Điện chữa bệnh và khám bệnh. Thủ nước óc, đàm, máu, nước tiểu v.v. vân.
213-CATINAT trên lầu (1^{er} étage Escalier B) gần
Téléphone: N° 21.916 Thượng thơ ngan vườn con nít
Khẩn bệnh từ 8 giờ tới 12 giờ; từ 3 giờ tới 7 giờ
Mở phòng từ 1^{er} Juillet 1937

KHẢO CỨU TÙNG THO'
Phan-văn-Hùm Đáo-trinh-Nhật
BIỆN-CHỨNG-PHÁP VIỆT-NAM
PHỔ-THÔNG TÂY THUỘC SỬ
(1 nguyên-do)
EDITIONS ĐỖ PHƯƠNG QUẾ
124 trang 0\$50 41, Boulevard 150 trang 0\$60
Tống-đốc-Phượng CHOLON

GIÁO SU'
H. H. A. AMIL
164, RUE MAC-MAHON — SAIGON

ĐOÁN VẬN MẠNG
COI CHỈ TAY
CÁC KHOA HỌC KÍN



Muốn được mạnh, chiến thắng và đạt được mục đích: **BỮA** chế theo cách thức ở Ấn-độ

TIẾP KHÁCH MỖI NGÀY
(NGHỈ NGÀY CHÚA NHẬT)

Sớm mai: Từ 8 giờ tới 11 giờ
Chiều: Từ 3 giờ tới 7 giờ

Những người nào bận việc không đến được ban ngày, thì xin mời lại nhà từ 9 giờ tới sắp lên, trừ ngày Chúa Nhật không tiếp khách.

Lát gừng

TÔI, một người có chút đỉnh học thức, coi tình bằng hữu là một việc trọng và thường tự nhủ lấy mình rằng đã là bằng hữu thì luôn luôn phải bình vực nhau trong khi hữu sự mặc dầu có lúc hơn giận nhau về một đôi ý kiến bất hòa.

Vừa rồi, đọc-giã của báo « MAI » chắc đã nghe vụ một ông bạn tôi, ông P. V. T. chủ nhơn một văn phòng biện sự và là biên tập viên của bốn báo vì không thể chịu được sự hỗn ầu vô giáo dục của một bác trạng-sư nọ nên đã thường cho và một bài học mặt mày sưng vù lên như Hà-Bà.

Có gan làm mà không có gan chịu, bác trạng-sư nọ không dám nhận là gốc bị bạn tôi viết báo nói và chứa cớ bạc trong phòng văn của va. Trái lại, va lại kiếm những chuyện cá nhơn nhỏ mọn không có dính liểu chi đến trận và bị đòn để đánh trống khóa lấp.

CÓ nhiều người bằng hữu chung của chúng tôi trách tôi sao không bình vực bạn tôi, ông P. V. T. trong việc đã xảy ra đó. Thật, tôi không phải là vô tình, nhưng vì tôi thấy kẻ nghịch của bạn tôi bị một trận đánh đáng đã là đủ rồi, tôi không còn phải can thiệp vô làm gì, phương chi va cũng không xứng đáng là tay

địch thù của bạn tôi nữa.

Một đăng khác, khi xem bài va đăng báo tường « nói xấu » cho bạn tôi thì tôi thấy rõ ràng va đã vì vô ý mà « biện hộ » cho bạn tôi, không những thế mà lại còn làm quảng cáo dùm bạn tôi một cách đặc biệt vậy. Va nói bạn tôi là một người khôn khéo quá lẽ, đã thiếu nợ người mà khi chủ nợ sai trưởng tòa đến đòi lại làm cách nào đòi trưởng tòa ra khỏi nhà rồi lại làm đơn kiện anh chủ nợ phải thất kiện bị sở phi tụng lệ, mà lại còn phải chịu bồi thường thiệt hại mấy trăm đồng. Va cho bạn tôi là ác lắm. Ác thì cũng có ác, nhưng chỉ đối với vị chủ nợ kia và chắc bên trong cũng có ân tình gì đó, chớ sự thật thì bất luận ai khi đã nghe câu chuyện đó cũng đều phải tấm tắc mà khen thầm: « Ông cứ nhơn luật P. V. T. thật là một tay cừ chớ phải! Như thế mới xứng đáng là một người tinh thông pháp-luật cho! »

NHƯ trên kia tôi đã nói: Bạn tôi — anh P. V. T. có làm chủ một phòng văn biện sự (ở số 45 đường Aviateur Garros Saigon, nghĩa là ở khách vách với vị trạng-sư đã xung đột với anh vậy). Thế thì một lời khen tặng của một kẻ nghịch thì còn gì làm quảng-cáo cho bằng cho cái tài « biện-sự » của bạn tôi, tôi còn có cần gì phải bình vực thêm chi nữa! Người biện hộ khéo léo của anh ấy chính là bác trạng-sư thù nghịch với anh ấy kia mà!

Kết luận: Một kẻ nghịch ngu xuẩn lắm khi có ích cho mình hơn một người bạn thông thái. Và một vị trạng-sư dốt có thể hại cho mình hay cho thân chủ mình một cách nặng nề đau đớn hơn là kẻ địch mình làm hại mình!

BÂY GIỜ MỚI KHỎI SỢ ???

Người dương gian Á phiến nân nhớ Phú-Dung trực độc số 20 là thánh dược uống vào trừ bốn uất, ăn ngủ ngon, tẩy nhuộm, dầu và độc Á phiến tích tụ lại thâm căn cố đế trong ruột gan ra hết thấy mà ghê sợ, thì khỏi sợ mặt búng da chỉ mới xanh mướt mà trở nên mặt mạp hồng hào.

Người muốn giải nghệ sau khi đã uống Phú-Dung rồi thì uống Đông-Pháp giới yên số 19 chắc chắn bỏ ghiên rất mau và dễ dàng vì thuốc làm tiêu tan nỗi độc Á phiến trong các giây thần kinh, đã được 1 bác sĩ Langas công nhận thật hay.

Nhà thuốc
ĐINH-THÀNH-SONG
112, Rue d'Espagne SAIGON

Hiệu đồng-hồ
NGUYỄN-CHÁNH-TRƯC
Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon
Linh sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compleur xe hơi, máy chụp hình và máy đánh chữ v. v.

Savon TRÁI-THO'M **HIỆU THÁI-PHONG**
72% dầu — 186 Quai de Belgique — Saigon

THÂN-THỂ và VĂN-TÀI

ÔNG NHÌ-MỸ

TIẾP THEO SỐ BÁO 12 ngày 13 Nov.

MỘT TRỜI MỘT BIÊN

HƯƠNG dầu xanh xanh, bãi lúa xanh xanh, một nếp nhà tranh, sơ sài mộc mạc. Trong nhà ấy thỉnh thoảng đưa ra những giọng ngâm nga Đường-thi nhẹ nhàng uyển chuyển.

Đó là một đình-cơ mới của ông Nhì Mỹ ở Kim-sơn.

Bà Nhì bỏ nghề bán hàng rong, trở về chuyên việc tằm tơ canh cấy, chăm nom ruộng lúa nương dâu. Cậu con cũng nối lại việc học hành dở-dang ngày trước. Những buổi chiều chiều người ta thường thấy ông thung-thắng dắt con bò ra ruộng uống nước.

Ngày tháng êm đềm trôi đi như một giấc mộng. Gia đình ấy cũng êm đềm sống, như sống trong một giấc mộng.

Trong giấc mộng ấy, ông Nhì Mỹ có làm bài hải-diễn-tức-sự:

Một trời, một bể, một nhà ở.

Lắm lúc nghĩ mình mình cũng sợ.

Cả đêm lẫn quần mây câu thơ.

Ngất ngưỡng trong buồng ngâm với vợ.

Làm thơ không biết ngâm với ai, mà chỉ ngâm với vợ thì kẻ ra cũng buồn, nhưng cũng lý thú vậy.

Hoặc có lúc ông ngà ngà hơi men, bà vì quá nóng, rồi hai ông bà cũng to tiếng cùng nhau, song chỉ trong chốc lát mà thôi.

Ông bà rúc rỏ, rồi từng xoè, Chuyện thể ai ngờ vô toé loe. Ông nghĩ ông to càng hồng hách Bà tuy bà bé cũng lắm le. Thà hồ ông đầy, không nòn nã, Cứ việc bà đầy chẳng rút rề. Ông nghĩ bà già, bà yếu ớt, Nào ngờ bà vẫn khoẻ khoè khoe.

Bài thơ trên đây, tuy ông tả trong lúc cãi-cọ nhau, nhưng vẫn làn hững trận cãi nhau đùa, Câu nào cũng chỉ thấy toàn một ý trào phúng vui vẻ mà thôi, không có gì là tức tối, chán nản, cay - độc cả. Ông dùng những chữ hình-dung-từ, những giọng tự nhiên rất khéo, khiến người đọc lên như được chứng kiến lúc hai ông bà cãi nhau thật.

Thơ mới ngày nay, người ta có thể tả bật ra được những phong-cảnh, màu dáng và nỗi lòng u ầu. Thì chẳng kém gì, bài thơ của ông Nhì-Mỹ trên đây cũng tả bật ra được tấn kịch mà ông muốn tả.

Những ngày bằng phẳng

MỘT hôm có người đến nhờ ông làm một câu đối viếng người bạn buồn chén. Ông nghĩ một lát rồi bảo:

— Chỉ làm mấy chữ gọn gàng thì hay hơn.

Người kia đáp:

— Thừa cụ cho thể nào cũng xin vàng.

Ông cầm bút viết luôn:

« Tổng quân nam phổ »

Người kia cũng học vớ vẩn ít nhiều chữ nho, thấy ông cho bốn chữ lại là bốn chữ sẵn, ai cũng biết, mà viếng ai cũng được, nên có ý ngăn ngại không cầm. Ông biết ý liền bảo:

— Bốn chữ này có thể viếng ông hàng chén là hay hơn cả.

Người kia liền mượn ông cắt nghĩa. Ông cắt:

— « Tổng quân nam phổ » là « tiên anh ở bên phương nam, » nghĩa ấy hẳn bác cũng đã rõ. Vả lại viếng ai cũng có thể được. Nhưng nếu viếng ông hàng chén thì lý thú hơn. Vì « Tổng quân nam phổ » chả là chén tổng, chén quân, chén nam, chén phổ là gì.

Lại một hôm ông qua chơi với người bạn ở làng bên cạnh, chiều về ngang đường thấy một người lực điền ngồi cặm cùi giữa ruộng đang sửa cái cây, mà sửa mãi chẳng được, mặt trời đã về bóng. Anh ta hậm-hực nói tiếng tục tằn:

— Cối được « khổ » thì sáng bet.

Đương ngà ngà rượu, ông Nhì đứng lại gọi bác lực điền mà bảo:

— Này bác ơi! có phải vậy là: Nghĩ ra như dễ làm hơi khó, Việc chẳng ra gì hoá hết đêm.

Hai câu này ông Nhì ứng khẩu thành hai câu thơ theo lối thích-thực, là một lối rất khó làm, xưa nay không mấy người làm được cho hay. Lối thích thực nghĩa là lấy một câu tục-ngữ hay ca-dao vẫn thường truyền tụng, đem thích nghĩa bằng hai câu thơ đối nhau cho điều luyện mà cặm ngắt một điều là hai câu đem thích nghĩa ấy không được dùng một chữ nào trong đề. Xưa nay truyền tụng lại chỉ được có mấy câu:

Như câu của ông Lê-Thánh-tôn:

Thêm cung ần bóng danh cao ngất,
Mãnh chiêu ơn vua tiếng diêm thừng

Thích câu:
Cóc chết lại có minh tinh,
Thất nghiệp nằm đình có trống cầm canh.

Mùa thu năm ấy, ông nghe tin bà chị ruột góa chồng bị cháy nhà. Nhưng sau hỏi ra mới biết là tin đồn sai, ông có làm một bài thơ gởi về cho bà chị:

Em bấy lâu nay ở hải-tân,
Trông chừng khói nhận ngút hành-vân.

Đã ngờ tánh mạng không trôi dạt,

Nào biết giàng san có quỷ thần
Bỉ thời chẳng qua là một hội,
Cương thường chắc hẳn vẹn mười phần.

Lòng em chị biết cho em nhé!
Chén rượu hoàng - hoa tỉnh dần.

(còn tiếp) S.M.

THI CA

TU' TÌNH VỚI SÔNG HƯ'ÔNG

Thuyền một là linh đình sông nước,

Bóng cùng mình khi ngược khi xuôi.

Bạn bè rày vắng tăm hơi,
Thuyền con ta thả rong chơi một mình.

Đêm hè lặng trời thanh, sao tỏ,
Cảnh hữu-tình quạt gió đèn trắng.

Mái chèo khua động bóng Hăng,
Bập rình sóng rẻ hai đàng như chia.

Duyên gặp gỡ tình này cảnh nọ,
Mối cảm-hoài ầu ngổ cho nhau.
Trùng-phùng còn cuộc xưa sau,
Mừng vui cùng xẻ, buồn đau chung phần.

Nào mặc-khách tao-nhân mấy kẻ?

Nguyên nước non kê-lễ nổi lòng.

Nổi lòng gởi với dòng sông,
Dòng trong có biết nổi lòng khách thơ?

Cơn khiên-hứng cuộc cờ chén rượu,

Khách phong-lưu tề tựu dưới trăng

Sông kia vui cuộc cùng chăng?

Mà lòng đây nước bóng trắng tươi cười?

Sông cảm-dộng vì người cảm-động,

Sông đề-mê vì giọng hồng-trâm?

Cung đàn, tiếng hát, câu ngâm,
Tuyệt vời vang dội thanh-âm phương nào?

Đâu những khúc ly-tao êm-ái,

Đâu những nơi lướt mái thuyền lan.

Của người công-nữ công-nương

Của người quốc - sắc thiên-hương dạo chiều

Rợp những bóng mi-miêu hoa cỏ,

Thoảng mùi hương ngon gió sẽ đưa.

Hồi chuông Thiên - Mụ sớm trưa,

Nay đã vắng lặng hay vừa mới ngân?

Đâu những lúc tung bừng não-nhiệt,

Súng vang thành vì huyết vì Tường?

Thời - gian che khuất màn-sương,

Anh-hùng nào kẻ trong trường gươm đao?

Đâu bóng khách hò-đào hải-ngoại,

Tháng ngày qua trên mái thuyền nan?

Lạnh lùng với chuyện trần-gian,
Rừng tre tiếng quốc gọi đàn con thơ...
Càng hồi lăm càng ngơ ngẩn dạ,
Sông Hương rày khách lạ hay quen?
Mà sao thái-độ diêm-nhiên,
Nhẹ - nhàng nước vẫn đưa thuyền ta đi?
Trần-trọng-Giao



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON



B O U R J O I S
PARFUMEUR PARIS

CHƯA TIỆN
DIP BAY
LÊN CHÂU
NGỌC-HOÀNG
THƯỢNG - ĐỀ

GIÁO-SƯ PICCARD

NAY MAI XUỐNG THỦY PHỦ TÌM LONG VƯƠNG

Cả thiên-hạ chưa ai quên ông Piccard, giáo-sư vật-lý học ở kinh thành Bruxelles nước Bỉ, mấy năm trước đây hai lần bay lên trên cao tuyệt mù xanh, trên 16 ngàn thước, để thăm dò khí-hậu ở thượng tầng không-khí (stratosphère), hầu giúp cho nghề hàng-không nay mai vừa bay mau, vừa yên ổn. Bởi trên cao đó không có mây mù hay gió bão gì hết, máy bay bay trong khoảng ấy mau hơn bốn năm lần ở dưới thấp như bây giờ. Chẳng đó, chẳng đường biển từ Nhiều-đo qua Ba-lê, hồi nào Lindbergh bay thẳng cánh hết 36 giờ đồng hồ, sẽ bay bốn năm giờ đồng hồ là tới.

Các báo Âu-Mỹ mới đây đều thông tin rằng giáo-sư đang dự bị để nay mai lại ngồi ba-lông bay lên thượng-tầng không-khí, cao tới 30.000 thước. Từ lúc đời có con chim máy đến giờ chưa ai cỡi nó mà bay cao quá 20 ngàn thước, chớ đừng nói gì 30 ngàn theo ý muốn của ông Piccard.

Song bây giờ ông đã quyết định thay đổi chi-hướng: hãy xếp cuộc bay lên mây xanh lại một nơi, để lo sắp đặt lặn xuống đáy biển. Nghĩa là, ông «Tê» ngày nay, chưa có dịp lên châu Ngọc-để thì xuống thủy phủ tìm Long-vương một cặp chơi.

Thật vậy, giáo-sư Piccard tính xuống dưới sâu thăm thẳm 9 ngàn thước đáy biển Thái-bình-dương, ở lối xung quanh các cù lao Tonga và Mariannes. Người ta trong truyền xưa nay rằng chỗ đó biển sâu hơn hết.

Nhưng trước hết ông tính sẽ thử xuống ở Đại-tây-dương lối 3 hay 4 ngàn thước xem sao đã.

Phải biết một chiếc tàu ngầm kim-thời thường khi người ta không cho nó lặn xuống sâu quá 80 thước. Cũng có lúc nó xuống tới 120 thước, nếu lặn sâu nữa đến mực 150 thước thì nhiều sự hiểm nghèo bất trắc đáo để.

Một anh thợ lặn, mặc áo giáp sắt (scaphandre) có thể xuống 180 thước là nhiều.

Có lần người Mỹ William Leebe ngồi trong bầu thép đeo bằng giây kẽm thả xuống được tới 900 thước. Thế là anh ta quán-quán xuống biển sâu rồi đó.

Nay giáo-sư Piccard cũng tính dùng cách như William, nhưng khác một điều là trái bầu thép có ông ngồi chễm chệ trong đó không thêm cột sợi giây kẽm để thả từ trên mặt xuống dưới sâu: ông muốn nó tự xuống một mình rồi lại lên một mình mà thôi.

Chúng ta nói nghe tưởng đầu

là chuyện giả-ngô, nếu không cột sợi giây kẽm để thông xuống và rút lên, thì xuống tới đáy biển rồi ở dưới đó luôn, còn gì là đời. Song các nhà chuyên-môn hải-học nói rằng: «Chuyện đó có thể làm được mà.»

Khoa học đời nay đã từng khám phá hầu hết những sự bí mật trong vỏ-trụ, duy có sự bí-mật dưới biển sâu thì chưa.

Ta nên biết dưới biển, chỉ có một lớp nước từ trên mặt xuống tới chừng 250 hay 300 thước còn có không-khí, chớ từ lớp 300 thước xuống đến đáy biển, thì không có khí trời nữa, nó tối đen như mực. Lại thêm cái sức đè ép của nước rất mạnh, thành ra sự lặn xuống biển sâu là sự nguy hiểm khó khăn bằng mấy mươi sự bay lên mây xanh kia vậy.

Tuy vậy, giáo-sư Piccard đã tìm ra cách giải-quết vấn-đề ấy.

Về sự thiếu không-khí, thì ông định sẽ đem theo không khí và những bình dưỡng-khí để trong trái bầu thép cho mình đủ thở. Lúc ông bay lên thượng tầng không-khí cũng phải dùng cách như thế. Những tàu ngầm cũng phải phòng bị bằng cách đó, nếu không thì lúc đóng cửa bít bưng mà lặn xuống dưới sâu, lấy khí trời đâu cho mấy chục người trong tàu hô hấp?

Về sự dưới biển sâu đen thui như đêm tối, như mực in, thì giáo-sư Piccard có thể đem theo những thứ đèn pha có sức rọi sáng thật mạnh. Có lẽ đem đèn pha theo chỉ là một sự phòng bị mà thôi, chớ không phải dùng đến. Là vì người ta đã biết dưới biển sâu một ngàn thước trở xuống tận đáy, vốn là một thế giới riêng, có những loài vật sống riêng trong khoảng đó, nơi mình mây nó sẵn có lửa sáng lập loè để nó rọi đường đi. Có loài, mỗi cái vảy có chất sáng chiếu ra như ngọn đèn điện.

Người ta xuống dưới đó, nhờ những ánh sáng ấy cũng đủ, tưởng không phải dùng đến đèn pha của mình làm chi.

Đến sự đè ép của sức nước dưới sâu mới là khó lòng. Khoảng 3000 thước trở xuống, cứ mỗi tấn vuông nước có sức nặng bằng 300 kilos. Nhưng mà công nghệ kim thời có cách chế tạo ra được trái bầu sắt thật bền thật cứng có sức chịu đựng với cái đàn-áp-lực ghê ghê của nước biển dưới sâu được. Máy miếng kiếng đặt nơi cửa tròn cũng phải đúc ra thứ kiếng riêng vừa dày để cho áp-lực của nước khỏi đập bể — nếu kiếng bể cho nước chun vô thì người chết ngất — lại vừa trong suốt để cho người có thể dòm thấy bên ngoài mà xem xét nó kia.

Thế là cả ba sự khó đều có phương pháp giải-quết được. Các nhà dương-hải chuyên-môn (océanographes) tin rằng việc ông giáo sư Piccard định mạo hiểm là việc có thể làm tới nơi được. Họ trông mong cho ông thành công, đừng đem những sự lạ ở dưới đáy biển lên cho người đời biết, nhất là ông sẽ chụp hình những sanh-vật dưới ấy được thì quý hóa cho khoa học không biết bao nhiêu. Thở giờ tiếng họ là nhà chuyên môn nghiên cứu dưới đáy biển nhưng chỉ biết được tới cái giới hạn 1.500 thước là nhiều lắm rồi; còn từ 1501 thước xuống tận đáy biển ra thế nào họ cũng mù-mịt như chúng ta vậy.

Bao giờ giáo-sư Piccard mới khởi-hành «độn thủy» không rõ. Nhưng chắc là ông còn phải sắp đặt kỹ lưỡng từ lý từ chút bấy giờ mới dám «độn thủy». Vì nếu chỉ sơ sót chút gì bằng một sợi tóc cũng đủ làm cho ông xuống dưới rồi gỏi xác luôn, chớ không trời đầu lên nhơn-gian thế-giới mình được nữa!

V



Hết cách đua gì mới lạ để chơi, mấy cô này bày ra đua gà

GIẢI TRÍ TRONG NHÀ

Một thân ở giữa cù lao

Một cù-lao hình tròn, có rừng bao kín chung quanh, mà cây nào cây này lớn bự và lâu đời, rễ cây đâm ra tới ngoài biển.

Biển này cá mập nhiều có tiếng.

Có một người đi ghe bầu bị gió bão đánh chìm trôi dạt vô ở giữa cù-lao này đã lâu.

Một bữa kia, có lửa phát cháy ở góc rừng hướng tây, qua hướng đông, lửa cháy lan ra mau quá, khiến cho tất cả bề rộng cù-lao nổi lên một bức thành lửa, lần lần lan qua phía nam-bắc.

Thế là người chim ghe sống sót ở cù-lao ấy bị cầm tù ở giữa ngục lửa, bởi từ vì đều có lửa cháy từng bừng, tình thế rất là nguy hiểm.

Lúc bấy giờ, thật anh ta

không còn có phương pháp nào cũng không có khí cụ gì để tìm đường thoát thân.

Nhưng mà trời cho anh ta có hai cánh tay, có cặp cẳng, và có trí khôn để tự tìm lấy cách thoát thân trong lúc nguy.

Xin hỏi chư vị độc-giả thử nghĩ dùm coi anh này có thể khỏi bị rô-ti được không?

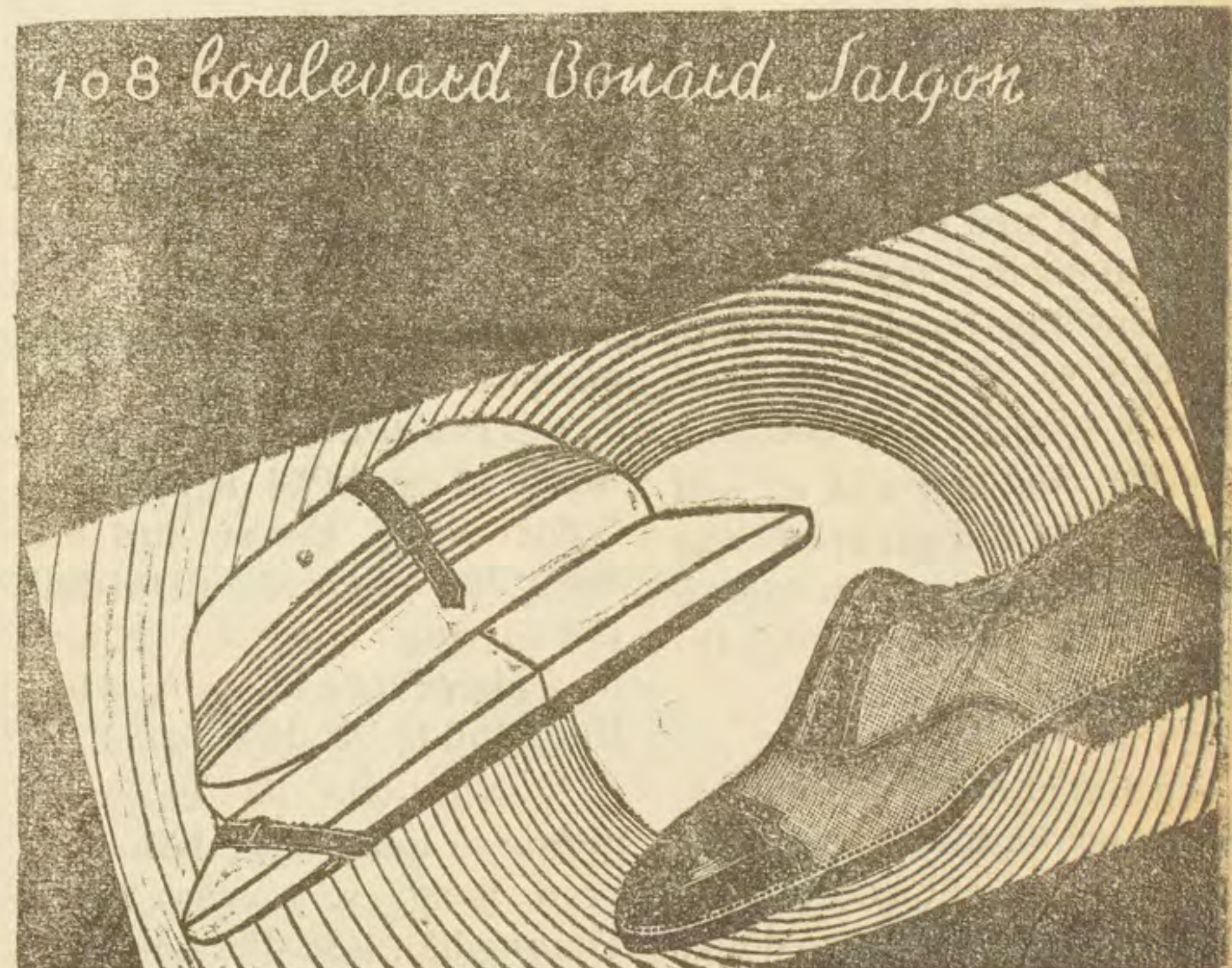
☺

Giải đáp bài toán «thang giây» kỳ rỗi

Cũng là một bài toán đồ mẹo chớ không có gì khó.

Hẳn nhiều vị độc-giả đã nghĩ ra rằng: Hễ nước thủy-trào dâng lên tới đâu chiếc tàu nổi lên tới đó, tự nhiên sợi thang giây cũng vắn có ba nấc chìm dưới mặt nước, chớ không có nấc nào chìm thêm nữa được.

AU COQ d'ANNAM



ĐỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

Mình-tạ-lương-y

Tài trị bệnh của Y-học-sĩ: **LÂM-VĂN-HẠP** ở Hớn-quần (Thủ-dầu-một)

Vợ tôi là Trần-thị-Ngư, có chữa được 4 tháng, thỉnh linh phát bệnh mê sảng và thổ-tả tới 6 ngày, không ăn uống gì được hết. Đã rước nhiều thầy điều-trị, song rốt cuộc tiền mất bệnh còn. Chỉ còn một nỗi chờ chết.

Sau tôi nhờ Y-sĩ **LÂM-VĂN-HẠP**, chủ tiệm thuốc bắc «THÁI-BÌNH» ở Hớn-quần, hốt cho trước sau chỉ có 6 thang thuốc, mà hiện giờ, vợ tôi lành mạnh như xưa, ăn uống được nhiều.

Với ơn cứu-tử của danh-y **LÂM-VĂN-HẠP**, vợ chồng tôi không biết lấy chi đền đáp cho xứng. Vậy xin tặng ít lời trên mặt báo để tỏ lòng biết ơn ông HẠP. Và nhơn tiện, tôi xin giới-thiệu với bà con có bệnh ngặt nghèo, cứ lại cầu ông HẠP trị cho, thì khỏi nguy.

TRẦN-VĂN-DUONG
Chaufeur plantation Quan-lý.



Vendredi 26 Nov. 1937

○ Một người khách-trú trong số những người bị nạn xe đồ ở An-lạc hôm tháng rồi nằm nhà thương Chợ-rẫy nay đã bớt nhiều, lại được hãng lái-kê xe đồ bồi thường 150p.

Còn hai chị em của bác-sĩ Thiệt cũng được đền mạng 1 ngàn đồng. Nhưng gia - quyến ông không bằng lòng.

○ Đoàn phi-cơ phóng-pháo 86 chiếc do đội Hàng không Pháp sai đi tập trận ở các thuộc địa, đã lần lượt cất cánh tại phi-trường Istres từ hôm 8 Nov. Có 4 chiếc Farman trong đoàn đó đã bay tới Hanoi và vô Saigon do đại tướng Pastier cai-quản. Hôm 4 chiếc này tới Saigon ta, công-chúng nghinh-tiếp tại Tân-sơn-nhứt đông lắm.

Mỗi chiếc nặng 18 tấn 700 kilô, chở được 8.020 lít xăng, 380 lít dầu, 7 tấn tạc đạn, dài 37 thước, 3.000 mã-lực.

○ Hai quân Hoa-Nhật đại chiến tại bờ Thái-hồ, kết-quả Nhật đoạt Vô-tích Nghi-Hưng và đang tiến quân vào Nam-kinh trên ba ngõ: đường dọc theo bờ sông Dương-tử, đường xe lửa Thượng-hải Nam-kinh, đường ở phía Nam Thái-hồ. Hiện nay họ chỉ cách xa Nam-kinh phía Tây có 9 cây số thôi. Nhưng Nam-kinh đã bố trí công cuộc phòng thủ hãn hãn, và chính Tướng-giới-Thạch cầm quân.

○ Cuộc đấu - xảo Quốc - tế Paris đã bế-mạc. Tổng-cộng số người tới xem đấu-xảo là: 30 triệu người.

Samedi 27 Nov.

○ Quân Tàu quyết phòng-thủ Nam-kinh, cho nên đã đắp một bờ lũy tới 15 cây số dài theo thành này, trên sông Dương-tử.

○ Tại Thượng-hải, mỗi ngày có 170 người chết vì đói lạnh nằm chết thành phố. Tuy hôm nay có tàu *Gustave Dietrichson* chở qua 30 ngàn bao gạo, nhưng số lương thực ấy có thấm gì.

○ Nhật khuyến Tàu đình chiến, đừng để Nam-kinh bị tàn phá rất nặng.

Dimanche 28 Nov.

○ Hôm nay cả châu-thành Saigon xôn xao về việc án-mạng phát ra hồi khuya ở đường Kerlan: ông Rabat, viên-chức sở Tào-tác đã hưu-tri, 68 tuổi, bị tên bồi cũ đã bị đuổi, là Paul Nguyễn-văn-Bây, đang đem lên vô nhà cầm dao chém chết. Hai người tây lới xóm nghe tiếng ông la, chạy tới cấp cứu, chỗ vô nhà thương Gral được 15 phút thì ông chết.

○ Ông Rabat ở nhà có một mình, người con gái út của ông mới theo chồng làm việc ở Tourane còn chị nấu bếp thì ngày tới làm, tối về.

Tên bồi Bảy Paul bị cô gái út ông Rabat đánh và đuổi đi mấy tháng rồi, hình như nó oán giận, định tới giết con chủ cũ, nhưng ông Rabat nghe động, muốn bắt nó, nó quơ được con dao trong bếp chém ông.

Sở Mật-thám Saigon tài tình thiệt. Án-mạng xảy ra hồi khuya, chiều hôm thứ hai đã bắt được thủ phạm ở Cholon. Quan tòa đã bắt nó diễn lại tấn thảm-kịch. Nó khai rằng đêm đó chính ông Rabat hẹn nó lại nhà, rồi ông toan cường-gian ở hậu-môn nó, nhưng nó không chịu. Ông muốn cho nó 20p. và lấy sức mạnh ép bức, nó vùng chạy, ông còn rượt theo xuống bếp, nó vô được con dao đâm cán mấy lát, không dè trúng nhằm chỗ phạm, nên ông phải chết.



Hình trên ông RABAT
Hình dưới thủ phạm
NGUYỄN-V. PAUL dít BẦY

○ Sau hồi vận thét, tên Bảy Paul phải thú thiệt nó đem dao tới cốt ăn trộm đồ của nhà chủ cũ. Trong đêm tối, nó mò được cái quần của ông Rabat, lấy được tấm giấy 20p. rồi, nó toan đi, không dè đụng nhằm cửa tủ, làm ông Rabat vùng dậy. Ông ôm lấy nó hai lần, muốn bắt nó, khiến nó tung thế quá, phải đâm ông.

Lundi 29 Nov.

○ Ông Tạ-thu-Thấu ở trong khám lớn mấy lúc nay sức yếu lắm, bị bại xuội hết một tay một chân. Bữa nay người ta đã cho ông vô nhà thương Chợ-quán dưỡng bệnh. Còn ba ông Tào, Hiền và Quang tuy bệnh được thuyên giảm, nhưng sức cũng yếu.

○ Thủ tướng Nahas Pacha nước Ai-cập bị kẻ nghịch bắn 3 phát súng vào xe hơi ông trong lúc ông ở nhà đi tới dinh thủ tướng làm việc. Nhưng may phước ông không sao hết. Hung thủ bị bắt liên tại trận.

○ Nhật-bồn đã chiếm cả những sở quan-thuế, bưu điện, ngân-hàng v. v. của Tàu ở Thượng-hải, mặc dầu Anh Pháp phản kháng. Họ lại kiểm duyệt cả báo Tàu nữa, bởi vậy bốn

tờ báo lớn của Tàu đã dời vô tờ-giờ hay dọn đi Hòn-khẩu, không chịu để Nhật kiểm duyệt.

Mardi 30 Nov.

○ Quan Võ-biên Hoàng-trọng-Phu, tổng-đốc Hà-dong sắp đặt về hưu-tri nội tháng này. Cụ tổng-đốc Vi-văn-Định ở Thái-bình sẽ dời lên trọng nhậm Hà-dong.

○ Hãng dầu Socony mới bị một vỏ khá nặng. Một chiếc xà-lan nhỏ của hãng chứa 1.100 thùng xăng phi-cơ, định chở lên Văn-nam bán cho Tàu, khi đang đậu ở khúc sông Thượng-lý thì phát cháy. 25.300 lít xăng cháy trong 10 tiếng đồng hồ, khói đen bay lên ngút trời. Số thiệt hại rất lớn. Vợ chồng và con cái bác Quyên ở trong xà-lan ấy bị bắn văng ra giữa sông, nhưng may phước người ta cứu được.

Mercredi 1 Déc.

○ Hiện nay 1.500 phi-cơ chiến-trận của Nga đã tập-trung ở các tỉnh giáp giới Mãn-Nga để đáp lại 150.000 quân Nhật kéo tới đồn trú ở biên-giới Mãn-châu và Mông-cổ. Hai bên hôm nhau sẵn, người ta lo sẽ có Nhật Nga đại chiến.

○ Bữa qua, tòa Phúc-án Tiểu-hình Saigon xét lại vụ án 26 người can tội lập hội không xin phép. Trong đó có các ông Tào, Thạch, Quảng, Thử, Nguyễn, Võ-công-Tồn v. v. Tòa Tiểu-hình xử họ chịu án tù, kể 15 ngày, người 2 tháng tù. Nay tòa Phúc-án tha án tù cho họ, chỉ kêu mỗi người 50 quan tiền.

Jeudi 2 Déc.

○ Đại-tướng Ludendorff nước Đức là tay kiên-tướng hồi Âu-chiến 1914-18 cùng Hindenburg cầm quân chống cự 21 nước đồng minh, mấy hôm nay bỗng lâm trọng bệnh. Người ta lo ông phải chết vì tuổi đã già yếu rồi.

Cùng chị Phạm-xuân-Chi tức Song Thu

Ông Phủ Hàm-Thuận (Phan-thiết) có nhân em nói với chị một câu chuyện tối - cần vì trước đây ông có gởi thơ cho chị nhưng không hiểu vì sao mà nhà Giây-Thép lại trả thơ lại. Ông biểu em kiểm chị, nhưng để gì! Vậy chị hãy đăng địa - chỉ của chị vào báo «Ma» nhé.

Hồng-Lam

SẮP IN RA

Ba Trẻ Mồ Côi

(Trois Orphelins)

Nguyên văn bằng chữ Pháp, sự tích cùng câu văn viết thông, tất cả mọi người ai hiểu chút ít văn pháp đều đọc hiểu được nghĩa. Quyền truyện nhờ này được Hội đồng Các Thi Giả (Jury de la Société des Poètes de St. Maco) ban văn-bằng ban khen.

Nhận đăng quảng cáo rao hàng vào sách Xin mời đến viếng do nơi: M. Huỳnh-văn-Quới, 84 rue d'ARRAS SAIGON.

nhà vẽ hình
nguyên văn khương
440 QUAI BÈ CHỢ QUÁN 440
TRƯỚC CÀFE JACKARÉO CHOLON

KHÔNG GIỒNG CỎI TRẢ LẠI

hình nửa thân 0250x0260 màu đen	hình nguyên 0260x0280 màu đen
3,50	9,00

ở xa gởi (không hình liền gởi)

Kết quả cuộc xổ số

DÒNG PHÁP

Xổ tại Hải-phòng 9 giờ đêm 2 Décembre 1937

Số 676.256 trúng 4.000 đồng

8 số mỗi số trúng 1.000 đồng

765.289	756.883	752.545	712.250
644.103	735.865	743.673	718.364

360 số, mỗi số ở sau chót có 129 và 559 đều trúng 50 \$
3.600 số, mỗi số ở sau chót có 80 và 88 đều trúng 10 \$

60 số mỗi số 100p. kỳ sau đăng tiếp

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng, có hy vọng trúng một số vốn lớn đây là vé mới cách thức P mà

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội tư bản chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI

Hàng chánh ở Đông-pháp: 26 đường Chaigneau - SAIGON

Số thưởng mãi Saigon 20

giúp cho qui ngài đăng gây ra số vốn

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	5.000 \$	mỗi tháng đóng	12 \$ 50
500	—	1 25	6.000	—	15 00
1.000	—	2 50	7.000	—	17 50
1.500	—	3 75	8.000	—	20 00
2.000	—	5 00	9.000	—	22 50
3.000	—	7 50	10.000	—	25 00
4.000	—	10 00			

Vé này đăng lãnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết kiệm cách thức P đăng dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mỗi năm. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng đăng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu và trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

ĐÔI CHỮ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chỉ hết
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.

ĐĂNG VAY 90%, số giá chuộc vé.

ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, mà số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn

ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo hiểm

ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRẢ MỘT THÁNG

SỐ VỐN hừa lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 MAI 1937 gần.....	400 000 \$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần.....	65 000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Số vốn đã đóng tất cả: || Đông-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936..... 2.339.121 \$ 43

MUA VÉ HAY HỘI ĐIỀU-LỆ XIN DO NƠI:

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Chi nhánh: SAIGON, 26, đường Chaigneau;
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi;
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp.

NỮ-CÔNG VIỆT-NAM

151-153, Boulevard de la Somme, Saigon

Muốn cho khéo, mà không tìm đến Trường Nữ-Công Việt-Nam mà học là một điều đáng tiếc

M. NGUYỄN-HỮU

CHIROMANCIEN (Coi tay theo tây)

21, Rue Verdun - SAIGON

Thì vận, làm ăn, ái-tình, kiện-thửa; đời mình có trúng số được không? Chẳng những biết mấy điều vừa kể trên, ngoài ra còn biết được bệnh. Muốn biết tương-lai chắc chắn anh, chị-em nên đến M. NGUYỄN HỮU mà hỏi, mai sau khỏi thất vọng.

Xa không đến được, in hai bàn tay vào giấy; kèm mandat 2 \$ 00; 7 ngày có thơ trả lời và nên cho biết bao nhiêu tuổi. Thơ từ xin do địa-chỉ trên đây.

TRƯỜNG THỂ THAO của "MAI"

NĂM THÁNG TRỜI Ở PHÁP

Chiếc vợt Nguyễn-v-Sáu lập nên nhiều kỳ công

Quan Tổng-trưởng Thuộc-địa Moutet giúp cho Sáu mỗi tháng 1.000 quan

Là quê nhà hồi tháng Juin rồi Nguyễn-v-Sáu, một chiếc vợt còn trẻ-trung của hội C.S.A. sang Pháp để tập cho lãnh nghề, m'ý tháng nay đã không làm phụ lòng Liên-đoàn ten-nít ở đây, đã đem hết tâm lực mà giúp cho Sáu.

Sáu không khi nào thứ gì C o-lãnh, nhỏ con mà bèn cựa, sau khi qua bên ấy gần gũi với thầy hay bạn giỏi, Sáu cũng như con nước đang lớn đã lập nên nhiều kỳ-công làm cho báo-giới Pháp không ngớt khen lao.

Ấy mới biết rằng nước nào lại không có anh-tài, nhưng những người ấy mà sống trong một cuộc đất không có phần tốt thì làm gì phát đạt cho được. Cái «ca» của Sáu đây cũng vậy nếu không có Liên-đoàn đánh banh ở đây tán thành giúp sức thì có mong mỗi gì được cái thành tích rực rỡ như hôm nay.

Chúng tôi đã nói Sáu không làm cho kẻ đã hi sanh cho mình thất vọng. Trong vòng mấy tháng ở Pháp Sáu đã thắng được nhiều trận làm cho người bạn-xứ phải ngạc nhiên và cho rằng Ván-Sáu là chiếc vợt Nam-kỳ có một cái tương lai rực rỡ.

Ngoài những trận mà Sáu đã thắng ở các quận, có một lần Sáu hạ được Papillon trong cuộc tranh cúp Canet nhằm ngày lễ Toussaint vừa rồi là một cái thành tích lớn lao của Sáu tại Pháp, hơn đó Sáu được công chúng để ý hơn nữa.

Papillon chiếc vợt thuộc về hạng nhì (2e série) bên Pháp là một tay đã chôn sâu tên tuổi của Merlin về hạng nhứt (1e série) thế mà bị Sáu hạ thật là chua cay.

Cứ theo tin tức bên Pháp gửi về gần đây thì Sáu vẫn tấn bộ luôn và còn có hi-vọng thắng nhiều tay khá hơn nữa.

Sáu ra đi nhờ Tổng-cuộc Tennit Nam-kỳ ủng-hộ và nhiều nhà hảo-tâm giúp sức, tuy nhiên số tiền ấy có thấm vào đâu. Các bạn phải biết sự sống ở Paris nó mất mớ là đường nào đối với người thường. Chỉ như Sáu ra sân dượt, đăng tên dự cuộc lần nào cũng phải đóng một số tiền không ít.

Trong cây vào số tiền của Tổng-cuộc ten-nít ở đây không thể đủ được, Sáu phải làm việc tại một cửa hàng buôn vợt nọ cứ mỗi tháng là 400 quan để xây xài riêng.

Thấy tình-cảnh khổ sở của Sáu ở Paris, nên vừa rồi ông thân-sĩ Nam-kỳ là bá tước De

Beaumont có dân Sáu trình-diện cùng quan Moutet tổng-trưởng bộ thuộc-địa để bày tỏ sự thiếu-thốn của người có chí như Sáu.



NGUYỄN-V-SÁU

Nhờ vậy mà Sáu được quan Tổng-trưởng giúp cho mỗi tháng một ngàn quan. Số tiền này thật đã đỡ cho Sáu một nỗi phiền lo và dầu ai là người ngoại cuộc cũng phải nghiêng mình trước cái cử chỉ qui-hóa khoan-hồng đó.

Ông Bầu Yên đã có công không nhỏ trong việc cho Sáu sang Pháp nói với chúng tôi rằng, hiện giờ mỗi tháng Tổng-cuộc còn phải chạy gởi cho Sáu 2000 quan nữa mới đủ.

— Phải làm cách nào? Chúng tôi hỏi:

— Tổng-cuộc lo tổ chức những đêm hát và cũng nhờ người hảo tâm giúp thêm.

Hỏi Sáu còn ở bao lâu bên Pháp, ông Bầu Yên nói:

— Nếu tài-chánh-sung túc thì sẽ để Sáu ở yên bên Paris luôn.

Thiết tưởng, một vị thanh niên đã làm cho xứ sở chúng ta thơm lây, thì phận-sự của mình nếu ai có thể giúp cho Sáu được ít nhiều là một việc đáng thi-hành lắm vậy. Y. M.

Mùa ten-nít năm nay chắc là rậm đám

TỔNG-cuộc quần-vợt Nam kỳ đã lo xong cái chương trình trọn mùa để cho các danh-thủ xem theo đó mà tập dượt khỏi sợ bẽ-trẻ.

Một điều anh em mùa vợt nên để ý là tổng cuộc muốn tìm thêm anh tài có hi-vọng về sau khắp các nơi chớ không phải lực-tinh mà thôi nên chỉ tổng-cuộc có gởi thư cho các hội xa gần ở Lục-tinh mời đến dự các giải của Tổng của tổ chức trong mùa và hứa sẽ giúp lộ-phí và sự ăn nghỉ ở Saigon nữa.

Biết rằng nhiều khi chiến tướng vì phạm-sự-ràng-buộc khó thể đi dự hội cho đặng, Tổng cuộc cũng định xin phép giùm cho họ tới Saigon dự tranh.

Ngày 16 Décembre này khởi sự tranh cúp «Premier Pas Dunlop», giải này riêng để cho các chiếc vợt còn mơ không tên tuổi («tournoi réservé aux joueurs non classés»). Anh em chiến tướng nên xin hội mình đăng tên lần đi và Tổng-cuộc chỉ nhận những chiến tướng của các hội có chơn trong Tổng-cuộc mà thôi.

Cuộc đánh vợt trong dịp đầu Canh-nông ở Gia-định

Nhơn dịp đầu Canh-nông ở Gia-định từ 4 cho tới 9 Janvier hội Tricolore ở tại đó có lập một cuộc giao phong giữa các anh tài về điệu này.

Chỉ trừ Chim và Giao ra, còn là ai nấy đều được hội Tricolore nhận cho đăng tên hết thấy.

Có giải đánh chiếc và giải đánh đôi. Giải trước đăng t 3 đồng, đánh đôi 3 đồng.

Ghi tên cho M. Lâm-quang-Sáu thủ quỹ hội Tricolore làm thơ ký nhà thương Bà-chiếu. Và số đăng tên mở đến 6 Décembre 1937 là khóa.

Mấy trận vòng loại đầu đánh ở sân Tricolore (sau lăng Ông) bán kết và chung kết đánh ở sân đất (terre battue) tại cuộc đấu xảo.



ÉCOLE PASTEUR

103-107, Rue Chaigneau - Saigon (GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy: 1^o ban ngày: từ lớp chót tới lớp nhứt
2^o Ban đêm: a) lớp dạy chữ tây cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trò đi thi sơ học hay vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

TIN VĂN

MUỐN chọn cầu tướng để gặp gỡ với các đội banh nam-dương quần đảo sang đây từ ngày 15 cho tới 30 Janvier 1938, tổng cuộc bóng tròn Nam-kỳ có chọn 2 đội banh Tây và Nam gặp gỡ hôm tới thứ tư tại vườn ông Thượng.

VÀ tới ngày thứ năm 9 Décembre cũng là ban đêm, lại có một cuộc gặp gỡ giữa 2 đội banh tuyển lựa trong các cầu thủ Tây Nam nữa gọi Sélection française renforcée chống với Equipe blanche (mặc áo trắng).

KẾ 2 trận này lại còn trận thứ ba nữa nhằm ngày 1er Janvier giữa hai hội Sélection française với Equipe de Cochinchine. Nghĩa là người ta lựa lựa các cầu thủ hay mà cho đá trong trận sau cùng này.

CUỘC đua Saigon-Lagna-Saigon đời đã hai lần rồi mà chẳng biết Tổng-cuộc xe đạp sẽ định ngày nào chạy đây không biết. Vì vậy mà hôm rày của-ror đã thối chí không muốn tập dượt làm chi nữa.

NÓI đến thể-thảo chúng tôi sức nhớ đến hai anh bạn Hoa-Đường và Trần-đình-Khiêm phụ trách trương thể-thảo Saigon và Công-Luân.

KHÔNG rõ bạn Hoa-Đường viết thể-thảo cách nào rồi bị bạn Trần-đình-Khiêm chỉ trích. Bạn Hoa-Đường không nhin cũng «mần» lại mà lại nói động đến đời tư của bạn Khiêm.

THỂ nên bạn Khiêm mới lôi bạn Hoa-Đường tới tòa về tội phỉ-báng, vậy mà bạn Hoa-Đường không rõ nhè nói bạn Khiêm xuống bớt thừa mình vết tội hăm đánh bạn Khiêm. Thật là rắc-rối còn hơn... thể-thảo.

NẾU chúng tôi nghe không lầm thì hiện giờ của-ror chạy cho é-kíp Bécé-Sport đã không đồng ý - kiến nhau nữa. Người thì đã thôi như Võ-vinh-Lợi, người thì chán-nản như Thủ, Giá, Van-leng.

Đứng trước cái cảnh này có người muốn biết coi «ông già râu» có điều đình ổn thỏa được chăng, hay là ông nôi dóa mà buông luôn đi?...
NHỮNG TRẬN ĐẤU CẦU TRONG NGÀY CHỨA NHỰT 5 DÉCEMBRE

Vườn ông Thượng	
Aviation Bienn-hoa	Ditsamy
Cercle	U. S. Cholonnaise
Sân Lareynière	
Electro A	Auto-Hall
Jean Comte	Stade militaire
Sân Renault	
Police A.	E. Giadinh
Stella	Thu-dau-mot
Sân B.I.S.	
B.I.S.	U. S. Mytho B.
Electro B.	Saigon Sport
Sân Marine	
Baader	Police B.
Marine	U. S. Phu-nhuân
Sân R.T.A.	
Journal	Nga-Sau B.
Lucia	Nga-Sau A.
Sân Mytho	
U. S. Mytho A.	E. du Sud
Sân Stella	
Verdun	Faci
Lac-Hông	Nancy
Sân Phú-Hoa	
Stella B.	Cầu-công
Brig Giadinh	Phu-Hoa
Sân Cây-quế	
An-Nhon	Cho-dầu
Cây-quế	Thái-Binh
Sân Đồng-chí	
Paul Blanchy	Khoa-học
Dũng-Chí	Etoile Phu-nhuân
Sân Di-An	
Di-An	F. Garnier

BINH TRƯNG TÓC

PIÉDRA

Ai có bệnh trúng tóc xức đủ các thứ thuốc mà không hết, thì khuyên dùng ngay dầu Duyệt-noãn-Phát của nhà thuốc Ông-Tề số 22, route Locale, Phúnhuân, Saigon

CÁC THỨ THUỐC THÂN CỦA ÔNG

NGUYỄN-AN-CU'

THUỐC RƯỢU SỐ 39

Bổ huyết, trị phong tê bại. Đãi máu ra tốt. Mấy người ốm yếu ăn ngủ không được, uống một hoàn 39 thì thấy mập mạnh. Nam, phụ, lão ấu đều dùng được. Một hoàn 39 và bột quế ngâm rượu uống 20 ngày. giá: 1 \$ 00.

THUỐC TRỪ LAO SỐ 35

Nam phụ lão ấu bị bệnh lao gặp thuốc này thì lành bệnh. Bệnh lâu thể nào, ho lao, ho tởn, thổ huyết, lặc huyết hễ gặp thuốc này thì thấy hay như thuốc tiên. Mỗi hộp 20 hoàn (uống 20 ngày) giá: 2 \$ 00.

KHÂM-LY HOÀN SỐ 34

Thuốc bổ huyết đàn ông và

các ông lão bà lão, mấy người hay đau yếu dùng thuốc này thì tuyệt bệnh.

20 hoàn (uống 10 ngày) giá: 1 \$ 00

BÍNH-TÂN HOÀN SỐ 15

Chủ trị con nít từ 1 tới 15 tuổi, trong mình nóng nhiệt, có độc nhiều lâu lớn, hay đau. 10 hoàn (uống 10 ngày) giá: 0 \$ 50

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT SỐ 28

Thuốc này chuyên trị các chứng bệnh cho đàn bà, con gái. Các bà các cô thường hay đau, yếu ăn ngủ không được, uống thuốc này với thuốc rượu 39 thì thấy khoẻ mạnh mau lăm.

10 hoàn (uống 10 ngày) giá: 1 \$ 00

Các thứ thuốc của ông NGUYỄN-AN-CU' bán tại nhà M. CAO-VĂN-TRUY C Số 52 đường Aviateur Garros, (sau chợ) SAIGON

Ở xa mua thuốc sẽ gởi Contre Remboursement, Tiền gởi là Op.35 về người mua chịu. Thuốc hay lại định giá rẻ cho nên không có cho đại-lý nơi nào cả. Xa gần mua thuốc xin gởi ngay tại số 52 đường Garros.

Ngày vui qua

của ĐÔNG-CHI

Mai-Liên !
Nhắc đến Mai-Liên làm gì cho lòng tôi thêm áo nảo ! Bởi tôi gặp nàng trong một buổi mùa thu, một buổi mùa thu sắp tàn... cũng như mùa đông sắp về, đem đến cho lòng tôi một sự lạnh lẽo, thê lương... nhìn sang bên kia, xa xa chiếc thuyền lạc bầy bặt gió, bay lặn vào trong đám mây trời

Vì sao mà tôi gặp Mai-liên ? Gặp Mai-Liên cũng là một sự hạnh ngộ tình cờ, là hồi ấy, tôi còn giữ việc biên tập cho một tờ tuần báo. Rồi trong một buổi dạ hội, mà ban cứu tế đã tổ chức một cuộc diễn kịch, tôi được giấy mời đến chứng kiến buổi kịch ấy, vì thế mà tôi được biết Mai-Liên.

Mai-Liên một cô gái ngây thơ, xuân xanh đương độ, mặt đẹp như hoa. Hôm ấy, nàng sắm vai chánh trong vở kịch : « Tiếng gọi của trái tim ».

Một vở bi-kịch đã làm cho khán-giả cảm-động phải rơi lệ, cảm-động nhất là lúc nàng sắm vai một người vợ bị chồng ruồng rẫy, khinh bạc, bỏ đi theo nhơn tình. Nàng với chiếc bóng lạnh lùng đau khổ trong cảnh quanh hiu, lẻ loi, âm thầm ôm trái tim bẽ nát sống với những ngày buồn thương thất vọng, những ngày u ám, nặng nề mà nó đã kéo dài sự thê thảm, thống khổ. Và, cuối cùng nàng mang lấy bình vào mình. Cả rạp hát không nghe một tiếng động, người ta đem hết tinh thần chú ý trông nàng biểu diễn những lúc người đàn bà bị sự đau thương dẫn dắt, sự thống khổ cắn rứt, nàng ôm lấy ngực rên rỉ thê thảm bởi cơn ma bệnh nó hành phạt, hay những lúc điên cuồng rồ dại, bởi sự thất vọng, sự chán nản ám ảnh. Mỗi đoạn, mỗi hồi, nàng đều lột hết cái tinh-thần nghệ-thuật, từ sự đau đớn ở xác thịt với sự khổ não ở tinh-thần của con người tuyệt vọng.

Tôi cũng như phần đông những khán - giả khác, dưới ánh đèn phản chiếu, nhìn cặp mắt nhưng của Mai-Liên ướt đầm những lệ. Trời ơi ! Mai-Liên khóc thật ư ? Chẳng hiểu nàng có thật tình khóc hay không, còn tôi, thì đã không giữ vững được ngọn trào lòng và tôi đã khóc một cách thật tình. Tôi không ngờ, không ngờ rằng Mai-Liên đã đem hết tài lực để phụng sự nghệ-thuật đến tuyệt mỹ như thế. Mai-Liên đã thành thực hiến cho người xem những giây phút cảm-động mê-ly.

Trong khi nhìn Mai - Liên khóc, tôi tự hỏi vẫn vợ, không hiểu nàng vì cảnh ngộ hay vì nghệ - thuật mà nàng đã làm cho mình cũng phải khóc lây như thế. Mai-Liên khóc ! Tôi cố tìm một câu trả lời, tâm trí tôi đương lúc rối rắm như lòng bong, thì giữa



Lúc ấy trên sân khấu, nàng đương ôm lấy ngực vật vã với sự đau khổ, bỗng rú lên một tiếng thê thảm : « Trời ơi ! anh ơi !... » rồi ngã gục trên sân khấu. Màn sân khấu cũng từ từ buông; khán giả ra về, trong lòng mỗi người đều ngậm ngùi thương tiếc cho kiếp mong manh của người đàn bà xấu số. Riêng tôi như mang theo cả hình ảnh của Mai-Liên vào tâm trí.

Nhưng cũng từ hôm ấy, người ta không còn biết Mai-Liên ở đâu nữa, vô tình, nàng đã để cho khách yêu kịch một mối thương tiếc, ái hoài... Người ta thương tiếc bởi trên kịch-trường tẻ lạnh, kém vui chỉ vì không có Mai-Liên.

Mai-Liên đi đâu ? Tôi đã tổn không biết bao nhiêu ngày giờ để đuổi theo bóng vết của nàng. Than ôi ! Nhưng nỗi khổ tâm ấy, ai biết cho mình đâu ! Thủ thật, từ đấy tư-tưởng tôi với Mai-Liên như bóng với hình; trí óc tôi đã không thể nào xóa nhòa được con người ngọc hôm ấy, con tim tôi đã in sâu tên tuổi của nàng. Mai-Liên ! Con người đáng giá ngàn vàng ấy đã gây cho tôi một giấc mộng tuyệt thú trên trần đời. Tôi muốn kêu gọi tên « Mai-Liên » muôn ngàn lần để cho bỏ lòng nhớ nhung, thương tiếc. Nhưng...

Nhưng các ngài có hiểu cuộc đời gặp gỡ của tôi và Mai-Liên nó kết quả ra thế nào không ? Thì ra nó cũng bi đát và thiêu não lạng lạng, chẳng kém gì hôm gặp nàng trong vở kịch : « Tiếng gọi của trái tim ».

Tôi gặp nàng trong một túp lều tranh xệch xác ở ra ngoài thành thị. Một cảnh tượng thê

thảm, não nùng diễn ra trước mắt tôi, nàng cuốn mình trong chiếc chăn đã bạc màu, nằm trên một cái chõng tre cũ mòn, cũ nát với một gương mặt xanh xao, tiêu tụy. Mai-Liên ngày nay không còn vẻ đẹp long lanh, kiều xa như một bà quận chúa lúc còn trên sân khấu ; khoé mắt đã có quầng thâm, trên trán đã in những đường răn. Ôi ! Đây có phải là tiếng đoạn trường kêu gọi nàng vào con đường già cỗi, hư vô đấy không ? Thấy tôi vào nàng cố gượng ngồi dậy, nhếch một nụ cười khô khan mời tôi ngồi cái ghế bên cạnh rồi nói :

— Anh ! Ai chỉ anh đến chốn này tìm em ? Phút cái cùng em tưởng nhắm mắt cũng không còn hy-vọng được gặp anh nữa. Ngờ đâu...

Mai-liên nói rồi ngen ngạo, nức nở. trên khoé mắt long lanh đầy lệ. Tôi nhìn nàng cảm động chỉ thốt lên được một lời :

— Anh không ngờ em đến nơi này !

Với cái nghề đào kịch đơn bạc kia, biết đâu nàng chỉ biết đem cái tâm hồn nghệ-thuật cao quý mà làm cho thiên hạ cảm-động mê-ly trong giây phút hay được một chút danh hão trong cuốn sách vàng của kịch-giới. Thật ư, trời ơi ! ai biết Mai-Liên phải sống trong cảnh nghèo lại ốm, nàng ốm bởi sau khi đã đem hết tinh-thần để hy-sinh cho nghệ-thuật. Cái đêm nàng sắm vai chánh trong vở kịch : « Tiếng gọi của trái tim » đêm ấy, nó đã giết nàng, nàng thụ bệnh liên miên, mê thiếp cho đến nay.

— Đòi em khổ lắm anh à ! Nhưng sự khổ ấy đã có người hiểu thấu cho em, người ấy là anh đấy. Sau buổi diễn vở kịch : « T.G.C.T.T. » trong bài phê-bình của anh, em đã nhận thấy anh có một tâm hồn nghệ sĩ cao khiết lạ lùng, nghĩa là

anh đã thấu suốt cõi lòng em, anh quả thật là giống giới thần - minh, anh đã đem hết sự lòng, hết cảnh ngộ mà tả lên mặt giấy, khiến em đọc văn anh, mà biết rằng anh đã hiểu đời, hiểu em, nhất là hiểu em. Trời ơi ! Nhưng hiểu biết nhau mà vẫn không được gặp nhau, vì em biết trước cái ái-tình trong sạch của những tâm hồn nghệ-sĩ, chúng ta còn biết bao nhiêu sự trở ngại, gay go mà cái thành lũy giai-cấp là một. Sao lại có sự ác nghiệt như thế nhỉ ! anh nhỉ ?

Mai-Liên nói rồi ngen ngạo, con ho lại nổi lên, nàng ôm ghì lấy ngực, cổ nức nở hành phạt của cơn bệnh khốc hại, nàng ngã mình xuống nằm bất tỉnh.

Từ đấy, tôi ngày đêm ở bên cạnh lo săn sóc thuốc men cho nàng, cái hy-vọng cuối cùng là tôi mong chữa cho nàng qua khỏi cơn bệnh ngặt nghèo, để gây lại giấc mộng tuyệt thú trên trần đời, như lòng tôi mong mỗi, nhưng than ôi !..

Than ôi ! Đêm nay lạnh lẽo, thê lương cũng như đêm cuối thu năm ngoái, ngày mà tôi mới gặp nàng. Nàng đau tôi ngồi luôn bên cạnh săn sóc thuốc men cho nàng... chính đêm ấy, tôi nhớ rõ ràng lắm, ngoài trời mưa lạnh, gió bắc từng cơn thổi qua khe cửa, gọi lên một tiếng nghe tha thiết áo nảo như một bệnh nhơn sắp trút hơi tàn. Thì đêm ấy, quả thật nàng nằm mê mang rã rượi trong lòng tôi; đôi mắt nhắm, cắt cánh tay gầy yếu vin lấy cổ tôi mà nói : « Anh ơi ! Chúng ta yêu nhau trong mộng, gặp nhau cũng trong mộng. Đêm qua em thấy anh ngồi bên viết, rõ ràng em thấy anh cầm bút cầm-cui viết, anh đã rút ruột tâm hiên bữa tiệc trần... Thấy anh, em mừng quá chạy lại toan ôm choàng lấy

anh để cầu khẩn anh ban cho một tiếng : « Anh yêu em », để van lơn cùng anh đến đến thân hèn mọn, hay kể lẽ cho anh nghe những nỗi nhớ nhung thương tiếc của em. Nhưng tình ấy đã tuyệt vọng rồi anh à ! Vì em vừa lại gần anh, thì anh đã như vàng nẩy bạc bay bổng lên trời xanh rồi biến mất. Trời ơi ! Có thể như thế được chăng ? Vì, anh bay bổng lên cùng mây xanh tí, bỏ em lại một mình, bỏ một con tim bẽ nát với một túp lều tranh sắp đổ... »

Nói xong, Mai-Liên òa lên khóc, nghẹn ngào nức nở, ôm lấy tôi ngất đi. Mai-Liên, trời ơi ! chết trên tay tôi đêm ấy, cái đêm mưa gió sập sùi, lạnh lẽo nhưng lòng tôi càng thêm tê tái khổ sở hơn. Vì, đời nghệ-sĩ đơn bạc kia đã giết chết nàng, thì cái nghề cầm bút của tôi cũng chẳng hơn gì, đều là ngày trút hơi tàn chưa chắc đã vinh quang. Từ đó, rồi những đêm thu lạnh lẽo như đêm nay, tôi ngồi bên bàn viết trong phòng chiếc bóng lẻ loi, soi gương bỗng nhớ đến hình ảnh của Mai-Liên, lời nói của Mai-Liên khi sắp chết, tôi chỉ biết gục đầu để rơi trên tờ giấy trắng mấy giọt lệ đầm máu :

Mai-Liên ! ĐÔNG-CHI

Octobre 1937

Mặc bộ đồ tốt quá !! ... mà CHEMISES không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

« LE SPÉCIALISTE »

Làm Chemises — Pyjamas. Thệt khéo giống như bên Tây, kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier

Directeur

« LE SPÉCIALISTE »

105, Albert 1^{er} Dakao

SUU - ĐỘC - BÁ - ỨNG - HOÀN

HIỆU

ÔNG - TIÊN

CÓ TRỊ ĐẲNG TẬN GỐC TUYỆT NỌC CÁC CHỨNG BỆNH PHONG - TÍNH KHÔNG *

Xin coi nguyên văn bức thư của :

QUAN NHỊ - PHẠM

HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH

Ở TRIỀU-ĐÌNH HUẾ



« Tôi và gia quyến tôi thường dùng thuốc ÔNG-TIÊN quả có nhiều thứ « hiệu nghiệm. Như thuốc Ho. Thối « nhiệt Tán, thuốc Tiêu-xổ, v. v... mà « nhưt là thuốc SUU-ĐỘC-BÁ-ỨNG- « HOÀN tôi lại thường mua giúp cho « người thân thuộc tôi dùng quả hiệu « nghiệm như lời quảng-cáo ».

NGUYEN-XUAN-THANH

NHỊ - PHẠM - HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH

Bao nhiêu đây, quý Ngài thấy rõ sự công hiệu chắc chắn của các thứ thuốc hiệu ÔNG-TIÊN mua dùng khỏi lầm lạc

Có bán lẻ khắp nơi chi-cuộc ÔNG-TIÊN Saigon, 228 Rue d'Espagne, Chợ lớn, 59 Bđ Tổng-đốc-Phương, Dakao, 186 Bđ Albert 1^{er}, Pnompenh, 57 Ang-Dương

Dĩa Mới — Dĩa Mới
Dĩa Beka Mới Trông Vàng

Gánh Đại Phước Cường : giá 2 \$ 50
(lựa rút Đào, Kép hay như : cô năm Phỉ, M. năm Châu, cô bảy Nam, M. bảy Chiêu, cô Ai Liên,

TUÔNG TÚY HOA VƯƠNG NỮ (bộ 5 đĩa)
512 1/2 — ca Bân tàu, Hành vân,
513 1/2 — Xuân tình, Kim tiền,
514 1/2 — Vọng cổ,
515 1/2 — Lý Huê, Giao duyên, Kim tiền,
516 1/2 — Văn thiên tường,

HAT GIỌNG TÂY
524 1/2 — J'ai suivi tout mon bonheur
Mama luez Rum-a.
525 1/2 — Tango mystérieux
Chanson pour Nina,

ĐỒN HÒA của Tài tử Radio, giá 2 \$ 30
TUÔNG GIÓ BẠC LẠNH LÙNG

544 1/2 — Vọng cổ (Violon — Tranh)
545 1/2 — Vọng cổ (Cò Kim)
547 1/2 — Xuân tình (Violon — Tranh),
549 1/2 — Bình bán chẵn (Cò — Tranh),
538 1/2 — Tranh, Kim, Violon (Vọng cổ).
542 1/2 — Violon (Tây thi, xuân nữ).
543 1/2 — Kim (Hội nguyên tiêu).
550 1/2 — Tranh (Lý chuẩn chuẩn, Tứ đại).

PHỤNG-HẢO : giá 2 \$ 50
cô Phụng-Hảo, cô ba Huôi, cô tư Sặng
M. Tiên, M. Thạch, M. bảy Nhỏ
TUÔNG UYÊN ƯƠNG BẠC GIÓ
(bộ 4 đĩa)

557 1/2 — Khóc hoàn thiên, Xang xư,
558 1/2 — Kim tiền, Xang xê,
559 1/2 — Vọng cổ,
560 1/2 — Trương tư, Nam xuân,
HÁT THEO ĐIỀU TÂY

566 1/2 — Adieu Hawaii
Pourquoi quand je te dis,
TUÔNG HIẾU TÌNH KHÓ XỬ
570 1/2 — Vọng cổ,
THÂN THÂN

571 1/2 — Vọng cổ,
AI TÌNH GIAI CẤP
572 1/2 — Mâu tâm tử, Tứ đại, Hồi thủ,
GÁI TRON NGHĨA TÌNH
(bộ 2 đĩa)

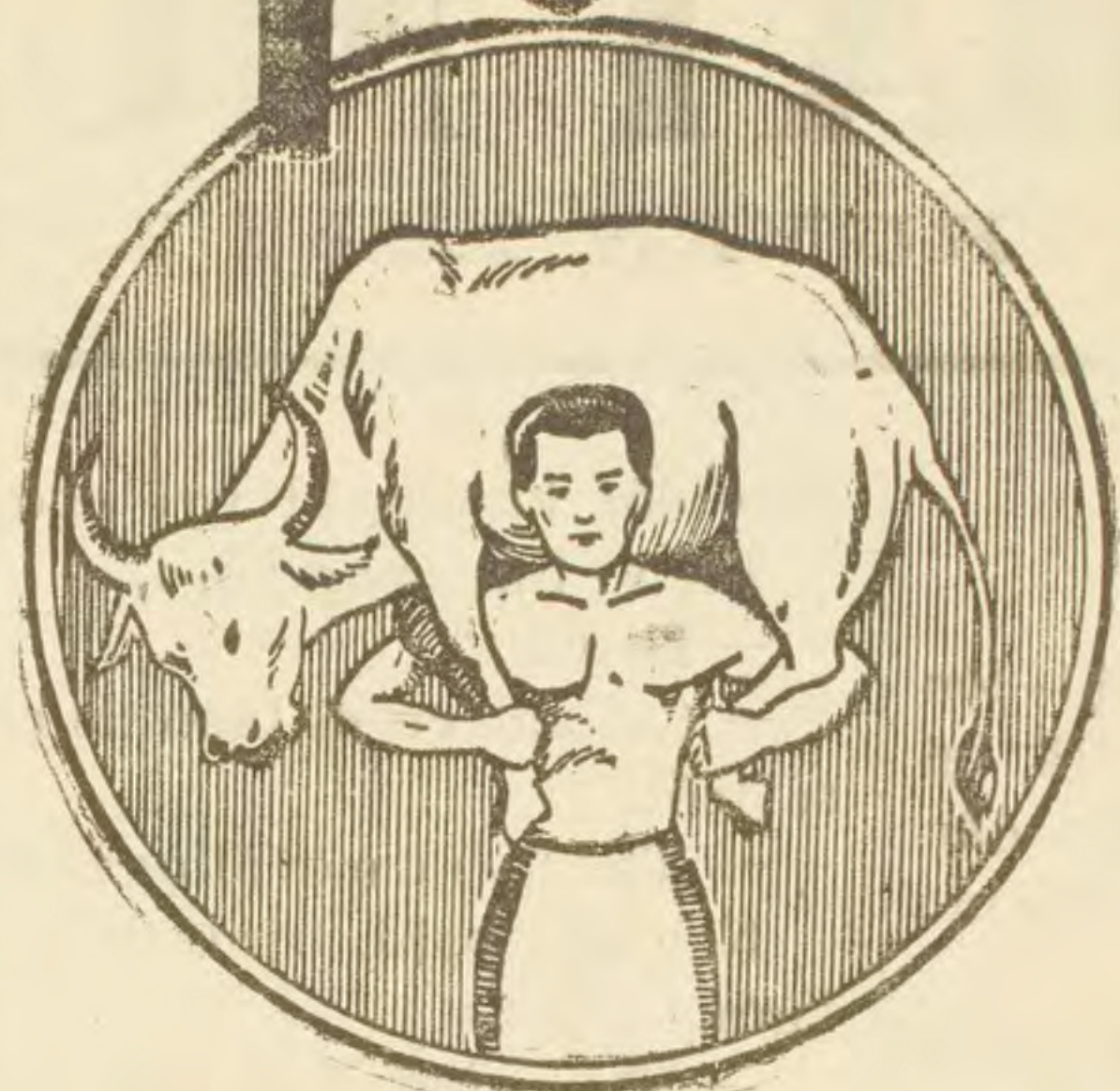
574 1/2 — Vọng cổ,
575 1/2 — Lưu thủy, Khóc hoàn thiên.

HÁT BỘ : giá 2 \$ 30
551 1/2 — Cô năm H. Trí Phú lối Ai, Nam,

Mời qua kỳ đầu có ít, hãy gởi mua trước kéo hết. Cứ biên số theo đây
thì chúng tôi sẽ gởi tới lập tức theo contre-remboursement

ĐẠI LÝ :
J. KELLER, Importation
72, Rue Mac-Mahon, Saigon

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC-
SĨ VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể
con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống
không tiêu. Đồn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không
đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da
thịt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận
rằng thuốc **FORTONIC** trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau
máu rét, ban và bệnh lao. Hay như là đàn bà có thai và sau khi
sinh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thủ) SAIGON

Dĩa Hát

HÁT TIẾNG RỎ
VÀ BỀN HƠN
CÁC THỦ' BẢO
KIẾT CHẮC CHẮN



MÁY HÁT

MỚI CHẾ NHIỀU
Kiểu ĐẸP NHÚT
CHẠY KHÔNG
— NGHE —

Ở ĐÂU CÓ YÊN-NGỰA

và đủ đồ phụ tùng ??

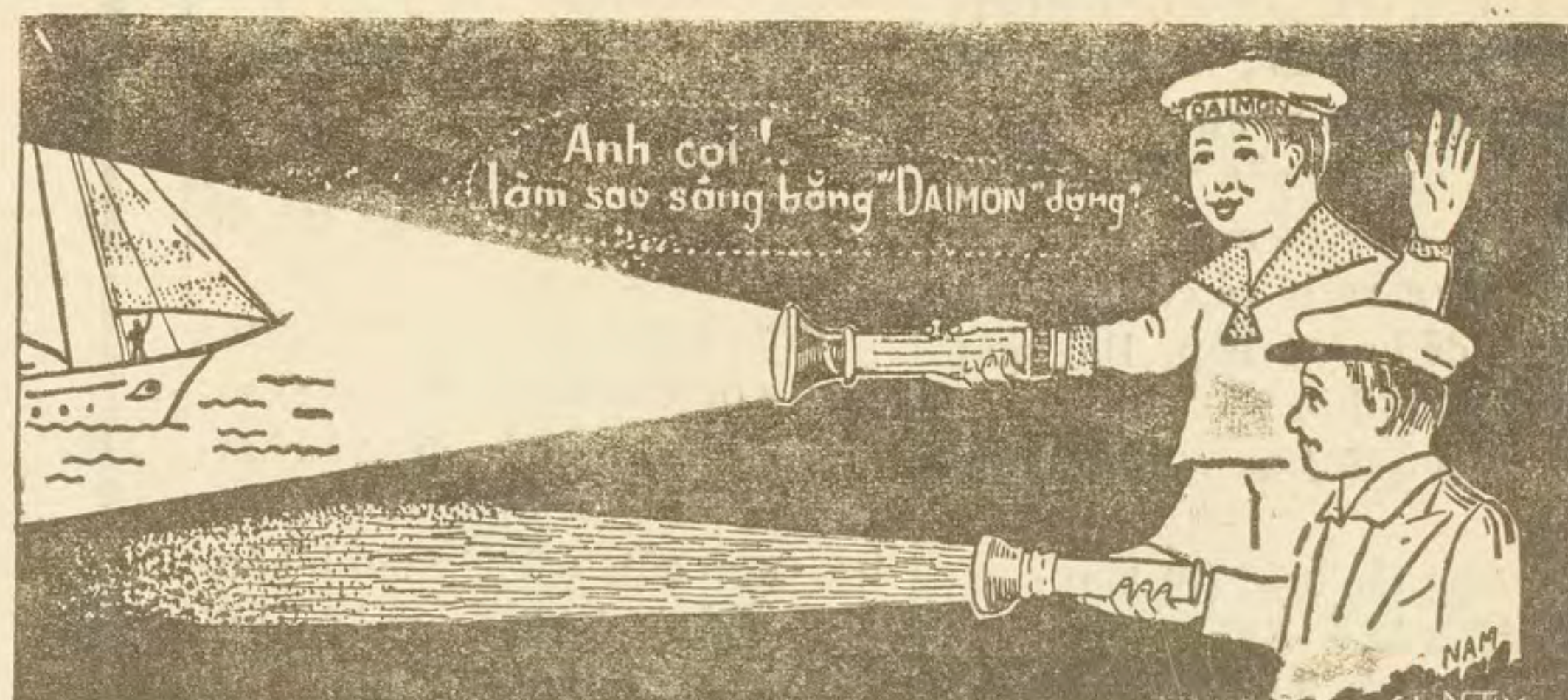
Xin mời lại :



Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG
cũng phải nài cho
đăng hiệu DAIMON
vì rất bền lâu,
dùng dặng lâu.

Cần dùng đèn
cốt là dặng sự
sáng tỏ rõ, mà
nhứt là sáng cho
thật xa; thì QUÍ
VỊ nên chọn DAI-
MON thì sẽ dặng
vừa lòng và không
uổng tiền vậy.



Có bán lẻ khắp các Bazars ở Đông-Pháp

Và bán sỉ tại Chợ lớn : Đại-Tân, Vĩnh-Phát, Trung-Hưng, đường Gia-Long; Hạp-Tak,
Boulevard Gaudot và tại Sài Gòn : Nguyễn-văn-Hoa, Boulevard Bonard (Chợ-mới)
Cam-Nguyên, đường Georges Guynemer (Chợ-củ); Lê-ngọc-Lựu, Hốcmòn

Chỉ giúp mười điều làm massage tự làm lấy cho người thêm đẹp. Mời các bà các cô lại xem các máy Âu-Mỹ tô sửa đẹp người.

Thưa Cô, muốn lịch sự nên qua MỸ-VIÊN AMY

Solés de beauté anglais et américains — Massage et maquillage modernes, élégants

Biểu một hộp kem, phấn, chì son hay brillantiae : Oyster (Con hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Letherie, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Ianoza, Simon Ricils, Rimmel hay Roger v. v. nếu mua từ 6p.00 trở lên. Răng sửa tiêm trắng bóng đẹp, bằng máy và Email-dent: Răng đen đánh trắng bằng máy và Email-dent : rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm. — Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00, 3p00 một hộp. — Dùng phấn lại thoa hóa chất này, thì da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Tóc dài, nhuộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, trướng cá (khởi nhần, không còn vết thâm, không phát lại), nốt sần nơi mặt, đều giá 1p00 2p00 3p00, một hộp. — Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sọc hần, sọc, lông mày mọc thêm, vết son trộm đen, ố, mấp, nở vú, (tròn đẹp mãi) đều giá 2p00 3p00, một hộp. Nút ruồi, hột cơm, răng trắng, nẻ da, 0p50, 1p00, một hộp. — Trị da nhần, nước nhỏ mắt đen sáng, đều giá : 1p, 2p, một hộp. — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc, (uống) 2p, 3p, một hộp. — Màu phấn, màu da, lựa dùng rất hợp. Nhíp, dao, kéo, Massoiein 14p50, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 3p80, 8p00, 26p00, rất đủ đồ sửa sắc. Máy uốn lông mi 1p00. Hàng mới giá hạ.

Ở xa xin gởi: lảnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép hay ga rồi trả tiền tại đây, Hỡi gì xin kèm con tem để trả lời
Chuyên tô sửa và bán ở MỸ-VIÊN AMY 26 Phố Hàng Than, Hà Nội

TRƯỜNG HỌC

PHẠM-KHẮC-MINH

72 à 80, Boulevard Kitchener - Cầu Ông Lãnh - SAIGON

Trường đáng cho phụ-huynh
học-sanh tin cậy

HAT MU'A SA

MOT TRUYEN THAT TREN RUNG

TAO-KHÊ viết

ĐOẠN CUỐI

Năm năm sau.

Vì phải tranh dành vật-lộn trên con đường sống, vả lại thời gian qua, tôi dần dần quên lũng quang đời của tôi lúc trước nữa.

Tuy vậy, một đôi khi ngồi nhàn, trong trí nhắc lại những việc đã qua, thì tôi cũng có nhớ lại Quang, nhưng nhớ một cách mơ-hồ, mơ-màng - tượng, không cảm thấy những sự êm-ái hay đau thương.

Có lần, tôi lần-thần mình tự hỏi mình :

— Quang bây giờ ra làm sao ?

Rồi không đợi có câu trả lời, tự nhiên tôi lãng đi và nghĩ sang chuyện khác.

□

Bọn chúng tôi ba đứa : Tường Hải và tôi, bề ngoài vẫn giữ nếp đứng-dẫn, nhưng bề trong chính là những thằng quỷ nghịch nỏ trời. Chúng tôi năng lấy câu này làm châm-ngôn : « chẳng ăn cũng thiệt, chẳng chơi cũng già »

Tường, một vai hề trong bọn, thường bắt chước tiếng oanh lãnh-lót mà ngâm :

« Lê nào em chịu để xuân qua ».

Vì có những lý thuyết chắc chắn đến thế để bình vực sự « phá gia » của mình, chúng tôi ăn chơi vung tàn-tán, không e ngại gì cả.

Một hôm, theo « lệ thường » mới hơn bảy giờ tối, chúng tôi đã họp hội-dồng, trao đổi nhau những câu chuyện nguyệt hoa, nói những câu pha trò và nhăm nhĩ. Chuyện tàn, là chúng tôi đứng dậy kéo nhau đi.

Lượn quanh gần hết đường phố, gót giày đã mòn thêm một ít mà chưa ra gì cả, cả bọn xem chừng đã buồn chán. Hải ngáp một cái rồi hỏi :

— Bây giờ làm gì hở chúng mày ?

Tường tắc lưỡi rồi kêu :

— Ừ nhỉ ! Khi này chúng mình quên đi, không ăn - định chương-trình du-lịch nhĩ !

Tôi bàn :

— Đi xi-nê ?

Tường bác :

— Đi xi-nê làm gì ? Đi để xem chúng nó hun nhau trên màn ảnh ấy à ?

Hải nói :

— Hay là chúng ta xuống xóm ? Ừ phải đấy, xuống một chút để tao thăm em Nhung của tao kéo tao nhớ lắm.

Tường lại bác :

— Xuống xóm, bây giờ tao ghét nhất. Con Tuyết nó « khỉ » quá, đã biết bao lần tao gát-gâm mà không nước mẹ gì, tao sanh ghét.

Chúng tôi chưa biết làm gì, thì Tường khời xuống :

— Anh em này. Có đầu, đang-xinh đã đi cả rồi, bây giờ chúng ta đi một nơi khác. Phải

thay đổi không-khí với chợ ?

Tôi và Hải cùng hỏi :

— Đi đâu ?

— Các anh cứ đi theo tôi rồi sẽ biết.

— Thì đi đâu mới được chợ ?

Nghiêm - nghị, trịnh - trọng,

Tường đáp :

— Cũng như đi cô đầu, đi đấng-xinh, lần này chúng ta đi khảo-sát một một lớp cận-bả nữa của xã-hội, để có thể giải-quyết được nguyên-nhân về vấn-đề này. Rồi chúng ta sẽ viết một thiên phóng-sự, bình-vực cho những kẻ sa-cơ lộ bước mà đồ diệt cái lỗi cho xã - hội tổ chức không hoàn toàn.

Chúng tôi bật cười, cho cái sáo mếp của Tường, nhưng cũng bằng lòng theo lời anh đề xướng.

Thế là Tường dẫn Hải và tôi đi. Chưa biết là đi đâu, nhưng tôi có hiểu được mang-máng.

Hết dãy đường có đèn điện, ba đứa chúng tôi đi tới một con đường ngoại thành-phố, tối đen, nhưng cũng rộng-rãi và khô ráo nên không đến nỗi khó đi cho lắm.

Đi một hồi lâu, đến một xóm lơ-thơ vài nhà lá lụp-sụp ở ngay bên đường, vì tối trời, trông mấy cái nhà ấy càng âm-thầm, tiều-tụy. Không thấy một nhà nào có đèn ở trong, cũng không nghe một tiếng động, trừ thỉnh-thoảng có một tiếng ho khàn-khàn hay một tiếng khạc đờm thôi.

Tường đứng lại. Hải hỏi :

— Đến nơi rồi à ?

— Chưa.

Thì ra Tường đứng lại để nhận lỗi đi.

Rồi anh lại đưa chúng tôi theo con đường nhỏ vào xóm. Đường lối quanh - cũ và chật-chội, hai bên toàn những bụi tre cao ngất, mà gió đánh kéo-kẹt. Thỉnh-thoảng mùi hôi thúi bên bụi bốc lên sặc mũi. Hải bảo Tường :

— À ra thằng này nó đã đi nhiều lần rồi chúng mày à, cho nên nó mới thuộc đường như thế.

Tôi thỉnh lặng không đáp, đương bất-giác nghĩ đến sự sống khốn-khở của một hạng người ở chỗ này.

Tiếng chó trong xóm bỗng sủa vang lên một lúc vì chúng tôi đi động.

Lặng - lặng, Tường cứ dẫn chúng tôi đi, hết quanh lại quéo. Tôi không biết là đi đến đâu, chỉ biết là đi đã khá xa rồi.

Tới một cái cổng bằng tre, đã cũ-kỹ có cài thêm một nhúm gai tre cho chắc chắn, Tường dừng lại và cúi khom mình nhìn vào trong.

Trong nhà, có ánh sáng đèn

leo-nheo mà vẫn lặng như tờ.

Tường giơ tay gõ cửa.

Trong nhà có tiếng hỏi ra, lật-đật và hốt-hoảng :

— Ai đấy ?..

Tường bịt mũi, nhại theo giọng tây :

— Mở cửa ra, mao lên !

Tôi và Hải phì cười. Hải nói :

— Tao đã nói mà, thằng này nó đã đi quen rồi mà.

Mà có lẽ quen thật. Người trong nhà theo giọng nói mà nhận ra người. vội ra mở cửa.

Cánh cửa loac-xoac một lúc rồi hé mở. Tôi nhận thấy hình một người đàn bà gầy-gò, ăn mặc lười-xười. Người ấy nói với Tường.

— Chào thầy. Gớm thầy làm tôi cứ tưởng là lính tây.

Chúng tôi cùng bước vào, cánh cửa đóng lại ngay. Tôi ghé tai Tường, hỏi nhỏ :

— Sao họ lại sợ lính tây ?

— Vì lính tây mà vào thì nó phá rồi nó không trả tiền.

Luy tối trời, tôi cũng nhận ra nhà ấy có hai nếp, ngang và dọc, đều lụp xụp như chỉ muốn đồ xuống. t

Ánh đèn leo lét trong nếp nhà

ngang, chúng tôi phải cúi mình cho khỏi chạm lấy mái tranh mà bước vào.

Chung quanh nhà đều lơ-mờ tối, chỉ giữa nhà là sáng mà thôi. Ở đây có một bộ phận có trải chiếc chiếu lác đã cũ rách trên phần có một bộ bàn đèn ; tiêm, móc, ve, chén để lộn-xộn trên cái khay đầy bụi, nhìn rất bẩn thỉu. Dãy có ngọn đèn dầu lác vắn sáng sủa trong cái chụp không bợn khói.

Bên cạnh bàn đèn, một anh chàng gầy-gò như que củi, da sạm, nằm kê đầu trên gối gỗ, còn co rút người lại lìm đìm cặp mắt mà ngậm ống kéo vo vo. Động chúng tôi vào, hắn ta sẽ mở hé mắt mà liếc qua một tí, xong lại thần nhiên nhắm mắt lại kéo luôn.

Chúng tôi theo Tường, chẳng đợi ai mời, cùng ngồi bên bộ bàn đèn đối diện với anh chàng ấy.

Tường hỏi :

— Có dám nào « hẫu » không ?

Hắn cứ việc kéo. Sau khi đã đánh cái « chọt » một cái, cái ống rời cặp môi ra, và với

ngay ăm nước đặt vôi vào miệng mà tu một hồi, hắn mới mở mắt lấp-lấp cặp môi đen sì, cất giọng khàn-khàn :

— Chào bà thầy. À có một đám mới lắm, vừa ở nhà quê ra.

Tường đón lấy, vừa cười vừa hỏi :

— Lâu không ? Tim-la không ?

Hắn lấy bộ thực-thà :

— Làm gì ! Vừa ở nhà quê ra, mới tỉnh hão.

Người đàn bà ra mở cửa cho chúng tôi lúc này đã vào đứng dựa cột từ lâu rồi, có lẽ là vợ hắn, vì thấy nói giúp cho hắn :

— Con ấy buồn cau ở Hà-tĩnh, mới đến hôm qua, làm gì đã có bệnh.

Hải và tôi vẫn im lặng, Tường nói :

— Đưa xem nào.

Anh chàng đáp :

— A được rồi, sẵn-sàng đây.

Hãy làm « ken-cờ » đã chứ ?

Rồi chẳng đợi chúng tôi trả lời, hắn lạnh-le tiêm, xong trở miệng ống sang phía chúng tôi, mời chúng tôi kéo.

(còn nữa)

MAY MAU !

CẮT KHÉO !

GIẢ RẺ

LÀM KỸ

NHÀ NAM

TAILLEUR MODERNE

16, Amiral Courbet - SAIGON

Có nhiều hàng tốt mới lại

SỮA CON CHIM

444 Khanh

LAIT SUCRÉ CONCENTRÉ
NESTLÉ
SOCIÉTÉ NESTLÉ (FRANCE)
PARIS

TỐT NHẤT